

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
GV NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Lòng lộn điên cuồng !!!

Nicolae Ceausescu (1918-1989), tên độc tài CS khét tiếng ngang hàng với Stalin, Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh, đã làm cho Rumania thành một nhà tù ghê tởm và sống trên xương máu của người dân. Y đã tàn phá 8.000 làng mạc để biến thành khu kinh tế giả. Chỗ nào có địa thế tốt hoặc đất đai màu mỡ là y xua đuổi dân làng để cướp, giống như CSVN hiện thời. Khi Đông Đức sụp đổ, thì vào tháng 11-1989, Ceausescu vội vã chạy cầu cứu Liên Xô nhưng đã bị Gorbachev thẳng thừng xua đuổi. Trở về Rumania, ngày 17-12-1989, Ceausescu ban lệnh trục xuất Linh mục Chính thống giáo Laszo Tokes ra khỏi nước vì ngài đã tranh đấu nhân cho quyền tại thành phố Timisoara 3 hôm trước đó. Chính vụ trục xuất này đã tạo ra cuộc chống đối đầu tiên của người dân. Ngày 21-12-1989 Ceausescu tổ chức một cuộc mít-tinh nhằm ủng hộ mình. Lúc đầu khoảng 100.000 dân chúng hồ hởi ca ngợi. Nhưng càng lúc diễn văn của tên bạo chúa càng làm cho họ căm phẫn với những lời lẽ dối trá lừa đảo, và họ đồng thanh hô to khẩu hiệu chống đối. Ceausescu lập tức ra lệnh cho công an mật vụ Securitate nổ súng vào đám đông, giết hại nhiều người. Tuy nhiên tổng trưởng quốc phòng Vasile Milea từ chối cho quân đội bắn vào dân chúng. Ông liền bị Ceausescu kết án tử hình. Chỉ 2 ngày sau, hàng ngàn người dân tấn công dinh chủ tịch. Ceausescu vội vã trốn thoát với vợ bằng trực thăng. Lúc ấy công an mật vụ Securitate bắn nhau với quân đội ngoài đường sá làm cho hàng ngàn người thiệt mạng. Tức giận vì tổng chỉ huy Milea của họ bị giết, nên sáng ngày 25-12-1989, sau khi bắt được vợ chồng Ceausescu, tòa án quân đội đã kết án tử hình cả hai lập tức vào lúc 15g chiều cùng ngày. Kết thúc thế thảm một đời bạo chúa Cộng sản!

Hoàn cảnh của Rumania và thái độ của Ceausescu cuối năm 1989 ấy xem ra không khác gì hoàn cảnh của Việt Nam và thái độ của Bộ chính trị Hà Nội hiện thời. Vẫn là sự lòng lộn điên cuồng của một con thú dữ đã đến ngày tận diệt. Lòng lộn điên cuồng vì các vết thương gây ra do khủng hoảng kinh tế, sụp đổ tài chính, đánh mất lòng dân, quốc tế chế cưỡi, Trung Cộng chen ép và do chia rẽ nội bộ... Sự điên cuồng lòng lộn đó đã diễn ra thành những màn đàn áp nhân dân khốc liệt mà hai vụ việc thời sự mới đây là thí dụ điển hình.

1- Triệt hạ Thánh giá ở Giáo xứ Đồng Chiêm:

Lần đầu tiên trong chính sách tiêu diệt tôn giáo của mình, Cộng sản Việt Nam đã ra tay triệt hạ chính biểu tượng linh thánh nhất của Công giáo là cây Thập giá. Triệt hạ không những bằng cách phá đổ bằng bom mìn, nhưng còn băm nát ra cho vụn, chắc chắn trong sự điên tiết đầy căm thù của những kẻ chỉ huy ở Hà Nội và những kẻ thực hiện tại Đồng Chiêm. Đang khi tại tòa Khâm Sứ, linh địa Thái Hà, nhà thờ Tam Tòa và lên đá Bàu Sen, CS chỉ dám tháo dỡ thánh tượng và giao lại cho Giáo hội. Bên cạnh đó, còn có màn ném lựu đạn cay vào những giáo dân vô tội, đánh đổ máu một số khác, đoạn vát họ lên xe, đem đi cứu chữa qua loa rồi tống cổ khỏi bệnh viện. Vài ngày sau lại bắt bớ nhiều người về đồn, đánh đập hành hạ, ép buộc nhận tội cách phi lý. Cùng lúc lại đổ đá chặn đường vào làng gây cản trở sinh hoạt và đi lại; đặt chốt canh với những gương mặt găm ghê, hăm dọa khách hành hương; xét hỏi giấy tờ "theo chỉ thị" cách vô luật của đủ loại công an cảnh sát; cướp máy ảnh đánh trọng thương cả thường dân lẫn tu sĩ, người lớn lẫn sinh viên học sinh; chõ loa vào nhà thờ để tra tấn lỗ tai và đầu độc tâm trí từ cha sở tới bổn đạo, thậm chí trong chính giờ thánh lễ; tiếp tục triệt hạ các cây Thập giá bằng tre, bằng gỗ do giáo dân kiên cường dựng lại; giờ trò kiểm tra hộ khẩu ban đêm cách rất thô bỉ đối với cộng đoàn nữ tu ở Đồng Chiêm. Ngoài ra, chính Đức TGM Ngô Quang Kiệt, nhiều linh mục và nhiều nữ tu thuộc Giáo phận Hà Nội cũng bị vạ lây vì nạn công an khám xét, phong tỏa, hăm dọa, nạn thanh niên còn đồ la ó phỉ báng hết sức vô liêm sỉ theo lệnh của một nhà cầm quyền bất chấp dư luận trong nước cũng như quốc tế đang mạnh mẽ lên án.... Quả là một cuộc tấn công dai dẳng, quy mô và tàn bạo chưa từng thấy!

Song song đó, trên mặt trận tuyên truyền, những bồi bút văn nô từ Thông tấn xã Việt Nam đến báo An ninh Thủ đô, Hà Nội mới, đài Truyền hình và đài Tiếng nói Việt Nam, thậm chí đến cả Ủy ban Đoàn kết Công giáo cũng nhay vào cuộc. TTXVN bảo rằng người nhà nước "tiến hành tháo dỡ cây Thánh giá" trong khi hàng trăm công an, quân đội đã đến hiện trường dùng vũ khí, thuốc nổ để phá hủy. Báo đài vu cáo linh mục giáo dân mới chính là bọn thủ phạm, là lũ xúc phạm!?! UBND thì kêu gọi "trừng trị nghiêm khắc những kẻ lợi dụng tôn giáo", thậm chí còn lừa cả một trang mạng Công giáo quốc tế (CathNewsAsia) để bênh vực cho lập trường nhà cầm quyền. Độc đáo nhất là trong cuộc họp giao ban báo chí sáng ngày 19-01-2010 tại Hà Nội, Ban Khoa giáo Thành ủy, đơn vị chủ trì cuộc họp, đã dùng những lời lẽ hết sức ngạo mạn, vô văn hóa như "thằng này, thằng kia" để gọi các vị chức sắc như Đức TGM và các linh mục Thái Hà. Nhiều phóng viên báo đài lẽ phải được mời tham dự cuộc họp đã phải thốt lên: "Không thể tưởng tượng được đây lại là ngôn từ của một cơ quan đảng Cộng sản". Đúng là những lối ứng xử cuồng điên!

2- Phiên tòa xét xử 4 nhà Dân chủ yêu nước tại Sài Gòn

Phiên tòa gọi là xét xử "công khai" Ls Lê Công Định, thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung, hai doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức và Lê Thăng Long hôm 20-01 đã kết thúc nhanh chóng đến bất ngờ. Lối ứng xử của nhà cầm quyền, với các thủ thuật áp dụng cho phiên tòa, một lần nữa đã cho thấy sự vô liêm sỉ trắng tráo cũng như sự sợ hãi đến điên cuồng của chế độ!

Đối với người dân trong nước thì CS phá sóng, chặn đường, hăm dọa quanh khu vực xử án. "Công an dầy đặc ở khắp nơi. Thật không thể tưởng tượng được là họ huy động toàn bộ lực lượng cho một phiên tòa cách hùng hậu như thế. →

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Lồng lộn điên cuồng!!!**
- Trg 03 ► **Hiến pháp Cộng hòa Việt Nam Tự do (dự thảo)**
-Ts Nguyễn Học Tập
- Trg 07 ► **Kháng thư 30 về các hành động “ác với dân, hèn...”**
-Khôi 8406
- Trg 09 ► **Những nhát búa bọn xử án**
-Thơ Văn Quảng
- Trg 10 ► **Việt cộng tấn công chùa Linh Phố, Lâm Đồng....**
-Quốc Thái
- Trg 11 ► **Vụ việc giáo xứ Đồng Chiêm Thông báo của tòa TGM Hà Nội, Thư hiệp thông từ...**
- Trg 13 ► **Đồng Chiêm, thủ đoạn vừa đánh vừa đàm**
-Lê Minh
- Trg 14 ► **Đồng Chiêm, điếm tới của những chuỗi hành động...**
-Nhật Hà
- Trg 16 ► **Phiên tòa trình diễn**
-Trần Khôi
- Trg 18 ► **Làm lẩn của những kẻ lái ngựa**
-Vũ Đông Hà
- Trg 19 ► **Đảng ma quỷ (thơ)**
-Thế Nhân
- Trg 20 ► **Khi sai lầm bị đẩy lên mức quá đáng**
-Bùi Tín
- Trg 21 ► **Đừng để mất Hoàng Sa-Trường Sa-Biển Đông**
-Nguyễn Quang Duy
- Trg 24 ► **Tin tức và tàn tật**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 26 ► **Rõ ràng có Trung Quốc tiếp tay trong việc phá hoại các...**
-Phong Uyên
- Trg 28 ► **Lật ngửa con bài Mafia VN**
-Huỳnh Tâm

Trời tết quê hương, Kỳ Sửu ra đi. Dân tộc vùng lên đòi tự do dân chủ.

Đất xuân hải ngoại, Canh Dần tiến đến. Cộng đồng vững mạnh chúc no ấm nhân quyền
Huy Lực Bùi Tiên Khôi

Xe chở bộ đội đặc công vũ trang ra vào rầm rập. Thành thạo lại có mấy chiếc xe tu chạy vòng vòng thị uy. Nếu làm một phép tính, hẳn một người đứng bên ngoài tòa sẽ hạnh có từ 6 tới 8 kẻ chăm sóc; đến cả đi mua nước uống và đi wc ở công viên bên cạnh cũng có người bám đeo và nghe dùm điện thoại. Thật không thể nào tin được.” (lời một blogger). Phóng viên đài Á châu Tự do thì bảo nhà nước “ứng xử như sắp có đại loạn”. Với cộng đồng dân mạng thì CS ra sức triệt phá những trang web đứng đầu và cập nhật tin tức nhanh nhạy như X-Café, Dân Luận, Bôxít VN, Talawas, Chân Trời Mới... khiến nhiều trang bị tê liệt cho tới hôm nay. Đối với giới ngoại giao, luật sư và truyền thông quốc tế thì hành xử cách mất thể thống quốc gia như lừa gạt, cố tình cấp lộn visa, cấm không cho vào nơi xét xử. Đối với thân nhân bị cáo thì hết sức giới hạn số người, để dành chỗ cho hàng xóm được thuê tiền tới hầu để phòng sự phản đối hay sự hỗ trợ tinh thần của họ...

Công khai mà tất cả thân nhân và cơ quan báo chí truyền thông quốc tế đều phải chứng kiến phiên xử qua màn ảnh truyền hình... Công khai mà chánh án phiên tòa bị giấu tên, mà những đoạn bào chữa xác đáng và hùng hồn của luật sư đều bị cắt ngang thô bạo, mà những đoạn đối đáp và trả lời chất vấn của Trần Huỳnh Duy Thức và Lê Thăng Long đều bị nhiễu loạn một cách khó hiểu v.v... Công khai mà báo chí trong nước chỉ đưa tin một cách chung chung và không dám bình luận ngoài “lề phải”, mà truyền hình nhà nước sau đó chỉ chiếu một số cảnh, cho nghe một số lời ướm màu “nhận tội” của Nguyễn Tiến Trung và Lê Công Định (thật ra lời luật sư Định hàm chứa một sự kết án chế độ cách hùng hồn nhưng truyền thông ngu dốt của CS không nhận thấy!).

Sự lồng lộn điên cuồng, sự lộ bịch vô liêm sỉ của chế độ lên đến đỉnh điểm khi hội đồng xét xử nghị án chỉ có 15 phút nhưng đọc bản luận tội dài đến 45 phút; khi phiên tòa lại kết thúc vào lúc chiều tối thay vì kéo dài đến hôm sau để luật sư Triệu Quốc Mạnh có giờ bào chữa cho thân chủ Trần Huỳnh Duy Thức và cho chính ông Thức hồi phục sức khỏe mà trả lời; khi quan tòa tuyên những bản án hết sức bất công và vô lý cho 4 con người trẻ tuổi tài cao và rất mực yêu nước thương nòi (không nên đặt vấn đề nặng nhẹ ở đây, vì họ chẳng hề đáng bị tù một ngày nào cả). Đặc biệt là bản án mang tính trả thù đối với doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức vì thái độ bất khuất của ông: đòi thay thế hội đồng xét xử, không nhận bất cứ tội danh nào, khẳng định mọi việc tranh đấu của mình là chính đáng, hợp lòng dân... và theo nhiều nhà bình luận, là vì những bài viết lâu nay của ông tố cáo sự tham nhũng lạm quyền của viên thủ tướng CS.

Thành ra chẳng lạ gì mà Hội Ân xá Quốc tế đã nhận xét: “Phiên tòa phô bày sự nhạo báng công lý. Phiên xử tước bỏ nhân quyền cơ bản như thông lệ giả định là bị cáo vô tội [cho đến khi chứng minh được là có tội], và quyền được bào chữa”; mà tòa đại sứ HK đã cho rằng “Những bản án này đi ngược lại Tuyên ngôn Nhân quyền quốc tế, đồng thời đặt ra những câu hỏi bức thiết về sự cam kết cải cách luật pháp và đổi mới của VN”; mà đại sứ Đan Mạch nói với các phóng viên: “Có những quan ngại nghiêm trọng về toàn bộ quá trình xét xử”; mà Tổ chức Phóng viên Không biên giới đã gọi các bản án nặng nề này là “cái giá mà những nhà hoạt động phải trả cho hội chứng hoang tưởng của Đảng CSVN, cũng như cho cuộc đấu đá quyền lực nội bộ trong đảng trước kỳ đại hội được tổ chức vào năm tới.”

Khi một chế độ độc tài, nhất là độc tài CS, hành xử một cách cuồng điên, trong tức tởm lồng lộn, vạ vạ luật pháp, bất chấp công lý, chà đạp sự thật, khinh bỉ nhân dân và coi thường quốc tế, thì chắc chắn nó phải nhận một phản ứng ngược đến từ bên trong lẫn bên ngoài, thì số phận như Ceaucescu đang chờ các thành viên Bộ Chính trị CSVN. Mong rằng họ sẽ sớm tỉnh ngộ để khỏi phải dựa lưng vào tường đá, đối mặt với nhân dân đang sôi sục căm hờn !

BAN BIÊN TẬP



Vì độc lập vì tự do (Babui - DCVonline.net)

HIẾN PHÁP CỘNG HÒA VIỆT NAM TỰ DO

Dự thảo của Tiến sĩ Luật Nguyễn Học Tập

.....17-01-2010.....

(Thư phác họa một bản Hiến pháp cho VN trong tương lai, chắc chắn còn nhiều thiếu sót, mong mọi người góp ý. Bài viết chỉ có mục đích làm tài liệu tham khảo cho những ai có lòng với tương lai Đất nước).

I- CÁC QUYỀN CĂN BẢN

1- Nhân phẩm con người bất khả xâm phạm.

Thể chế Nhân bản và Dân chủ của dân tộc Việt Nam nhìn nhận các quyền bất khả xâm phạm và bất khả nhượng của con người, nền tảng của mọi tổ chức cộng đồng nhân loại, chung sống tôn trọng lẫn nhau, thân hữu, hoà bình và công chính.

Quốc gia (QG) Việt Nam có bổn phận kính trọng và bảo vệ các quyền bất khả xâm phạm của con người, con người như cá nhân hay con người như thành phần các tổ chức xã hội trung gian, nơi mỗi cá nhân triển nở hoàn hảo con người của mình.

Các quyền căn bản được kể sau đây có giá trị bắt buộc đối với các cơ chế Quốc gia, như là những quyền đòi buộc trực tiếp.

Không có bất cứ trường hợp nào một quyền căn bản của con người bị vi phạm đến nội dung thiết yếu của nó.

2- Tự do cá nhân bất khả xâm phạm.

Mỗi người có quyền được bảo toàn mạng sống, toàn vẹn thân thể và danh dự của mình.

Mỗi người được tự do triển nở hoàn hảo nhân phẩm của mình, miễn là không làm tổn thương đến quyền của người khác, không vi phạm thể chế hiến định và lẽ luật luân lý.

Không thể chấp nhận bất cứ mọi hình thức bắt giam, lục soát, điều tra, kiểm soát, trưng thu hoặc các hình thức giảm thiểu tự do cá nhân nào khác, nếu không có trát án có lý do của tư pháp, và chỉ trong các điều kiện và theo thể thức luật định.

Trong các trường hợp cần thiết và khẩn cấp được luật pháp định rõ, nhân viên công lực có thể thi hành những biện pháp tạm thời, nhưng phải thông báo cho tư pháp trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ sau đó. Và nếu trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ kế tiếp, nếu cơ quan tư

pháp không xác nhận biện pháp được áp dụng, biện pháp phải coi là bị thu hồi và vô hiệu lực.

Mọi người bị tạm giữ đều phải được lập tức đưa đến trước vị thẩm phán, để vị thẩm phán báo cho biết lý do bị bắt giữ và cho đương sự có thể nói lên các lý do của mình để biện luận. Lập tức sau đó, vị thẩm phán hoặc xác nhận án trát có lý chứng giam giữ bằng văn bản, hoặc phải ra lệnh trả tự do tức khắc cho đương sự. Cơ quan công lực không có quyền giam giữ bất cứ ai quá ngày hôm sau khi bị bắt giữ.

Mọi áp bức, bạo lực, khủng bố trên thân xác và đàn áp hăm dọa trên tinh thần của người bị giảm thiểu tự do đều sẽ bị trừng phạt.

3- Mọi người đều có địa vị xã hội như nhau và bình đẳng trước pháp luật. Không ai có thể bị thiệt thòi hay được ưu đãi vì lý do phái giống, chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến, điều kiện cá nhân hay xã hội.

Quốc gia Việt Nam có bổn phận dẹp bỏ đi những chướng ngại vật về các phương diện được kể, là những chướng ngại vật, trong khi giới hạn trên thực tế tự do và bình đẳng của người dân, cản trở họ triển nở hoàn hảo con người của mình và tham dự một cách thiết thực vào các tổ chức chính trị, kinh tế và xã hội của xứ sở.

4- Tự do tư tưởng, tự do lương tâm, tự do tín ngưỡng là những quyền bất khả xâm phạm.

Mọi người đều có quyền tự do phát biểu tư tưởng của mình, tuyên xưng niềm tin dưới bất cứ hình thức nào, cá nhân cũng như đoàn thể và bằng mọi phương tiện (lời nói, chữ viết và hình ảnh), truyền bá giáo lý của mình và tế tự nơi riêng tư cũng như công cộng, miễn là lời lẽ của giáo lý và nghi thức cử hành không xúc phạm đến thuần phong mỹ tục.

5- Tổ chức Quốc gia và các tôn giáo là những thực thể tự lập, mỗi thực thể tự lập tổ chức trong các sinh hoạt thuộc lãnh vực của mình, nhưng cùng liên hệ nhau, giúp cho mỗi cá nhân triển nở hoàn hảo toàn vẹn con người của mình và nhờ đó có thể góp phần xây dựng một cách thiết thực vào cuộc sống của Đất nước.

6- Mọi người đều có quyền phát biểu tư tưởng của mình bằng lời nói, chữ viết và mọi phương tiện truyền thông khác; có quyền được thông tin, không ai được cấm cản, từ những nguồn tin mà ai cũng có thể biết được.

Mọi hành động cất xén kiểm duyệt đều không thể được chấp nhận. Mọi hành vi khuynh đảo, xuyên tạc cố ý đánh lạc hướng, gian dối, thông tin xuyên tạc sự thật đều có thể bị truy tố trước pháp luật.

Quyền tự do ngôn luận có những giới hạn theo chỉ thị của các đạo luật tổng quát, dựa vào các quy chế liên quan đến việc bảo vệ giới trẻ và bảo vệ quyền của mỗi người được tôn trọng danh dự của mình.

Báo chí, kịch nghệ, phim ảnh, truyền thanh, truyền hình và những hình thức phát biểu tư tưởng và nghệ thuật khác không thể bị bất cứ một sự cất xén kiểm duyệt nào, nếu được trình bày không trái với thuần phong mỹ tục và không vi phạm đến con người trong danh dự của mình. Luật pháp sẽ thiết định thể thức thích hợp để tiên liệu và ngăn cấm các lạm dụng.

7- Quyền được giáo dục là quyền bất khả xâm phạm của mỗi cá nhân.

Học đường được mở ra cho tất cả mọi người. Nền học vấn được giảng dạy miễn phí và bắt buộc trong thời gian 12 năm.

Bổn phận của Quốc gia là tiên liệu cho người dân có mọi phương tiện cần thiết và thích ứng, cho phép người dân được hưởng quyền và chu toàn bổn phận này.

Các học viên có khả năng và đáng được giúp đỡ, có quyền được theo học đến các trình độ cao nhất của nền giáo dục Quốc gia. Quốc gia có bổn phận biến quyền này thành thiết thực, bằng cách cấp học bổng, phụ cấp gia đình và mọi hình thức tiên liệu khác, qua các cuộc thi tuyển.

8- Nghệ thuật, khoa học, nghiên cứu và giáo huấn là những lãnh vực tự do. Tuy nhiên tự do đó không thể đứng ra ngoài hay ngược lại những nguyên tắc nền tảng về quyền và tự do của con người, cũng như đối với thể chế Nhân bản và Dân chủ của Quốc gia được HP này xác định.

Quốc gia có bổn phận kiểm soát tổ chức giáo dục. Quốc gia có bổn phận soạn thảo ra những quy tắc tổng quát và chương trình cho giáo dục, thiết lập học đường ở mọi cấp và mọi ban ngành cho tất cả mọi người.

Phụ huynh và những ai có bổn phận và quyền giáo dục con cái, có quyền quyết định cho con cái theo học các lớp giáo dục tôn giáo.

Các môn học tôn giáo được giảng dạy ở trường công cũng như trường tư như những môn học khác, ngoại trừ các tư thực bày tỏ chủ trương khác. Mặc dầu Quốc gia có quyền kiểm soát tổ chức giáo dục, các môn học tôn giáo phải được giảng dạy hợp với giáo lý của các cộng đồng tôn giáo. Không có giáo chức nào bị bắt buộc dạy các môn học tôn giáo, nếu họ không muốn.

Mở tư thực là quyền được bảo đảm. Quốc gia có bổn phận trợ lực và khuyến khích các tư thực như là những tổ chức cung cấp cho người dân các điều kiện thuận lợi để hưởng quyền được giáo dục của mình. Trường tư thực thay thế cho trường công phải được Quốc gia cho phép. Muốn được cho phép, các tư thực không được thấp kém hơn các trường công về trình độ học vấn, về tổ chức, cũng như kiến thức khoa học của các giảng viên, và nhất là không có mục đích phân chia học viên tùy theo khả năng kinh tế của phụ huynh. Tư thực sẽ không được cho phép nếu địa vị pháp lý và kinh tế của các giảng viên không được bảo đảm.

Các viện văn hóa cao đẳng, đại học và hàn lâm viện có quyền có những quy chế tự lập trong lần mức luật pháp Quốc gia.

9- Hôn nhân và gia đình được hưởng sự bảo vệ và nâng đỡ đặc biệt của quy chế Quốc gia.

Quốc gia dành mọi phương thức để dãi về kinh tế và những tiên liệu khác để gia đình được thành lập, như là tổ chức xã hội trung gian tự nhiên của con người và để giúp cho cha mẹ chu toàn các nhiệm vụ liên hệ của mình, nhất là đối với gia đình đông con.

Quốc gia bảo vệ quyền làm mẹ của người phụ nữ, bảo vệ trẻ thơ và tuổi trẻ. Các cơ quan và thể chế sẽ được thiết lập để thi hành các bổn phận này.

Chăm sóc và giáo dục con cái là quyền tự nhiên của cha mẹ và là nhiệm vụ chính yếu của họ. Quốc gia có nhiệm vụ kiểm soát và giúp đỡ họ.

Con cái chỉ có thể bị tách khỏi gia đình ngược lại ý muốn của những ai có quyền giáo dục, dựa trên một điều khoản luật và chỉ trong trường hợp bất khả kháng của những ai có quyền giáo dục không chu toàn nhiệm vụ của mình, hoặc trong trường hợp con cái có thể thiệt thòi vì bị bỏ rơi.

Quyền lập pháp sẽ bảo đảm cho những đứa con tự nhiên cũng có được mọi điều kiện để phát triển thể xác và tinh thần, cũng như địa vị xã hội của những đứa con chính thức.

10- Mọi người có quyền tự do hội

hợp ôn hòa, không võ trang và không cần phải xin phép trước, ở những nơi riêng tư cũng như ở những nơi được mở ra cho dân chúng.

Đối với những cuộc hội họp ở các nơi công cộng, cần phải báo trước. Vì lý do an ninh chung hoặc để tránh gây thương tích cho dân chúng, Chính quyền có thể không cho phép, với lý do chính đáng có lý chúng.

11- Mọi người có quyền tự do gia nhập hội, không cần phải xin phép, để đạt được những mục đích mà hình luật không cấm đoán đối với cá nhân.

Các hội kín hoặc các tổ chức có ý đồ đạt được mục đích chính trị bằng bạo lực, dẫu gián tiếp, đều bị cấm đoán.

Mọi người có quyền gia nhập hội để bảo vệ và thăng tiến các điều kiện kinh tế và nghề nghiệp. Tổ chức chỉ cần được ghi vào danh sách công cộng các hiệp hội và nội quy của tổ chức phải được soạn thảo phù hợp với tinh thần dân chủ, tự do và nhân bản.

Các hiệp hội được ghi vào danh sách công cộng là những tổ chức có tư cách pháp nhân.

Đại diện của hiệp hội có quyền ký hợp đồng lao động có hiệu lực đối với các thành viên cùng nghề nghiệp trên toàn quốc.

Quyền đình công phải được thi hành trong giới mức luật định.

Mọi hiệp hội hay chính đảng, mà mục đích hoặc có hoạt động ngược lại các điều khoản của hình luật, chống lại thể chế dân chủ, tự do và nhân bản của Hiến pháp này hoặc ngược lại nguyên tắc chung sống thân hữu và hòa bình giữa các dân tộc, là những tổ chức bất hợp hiến. Tình trạng bất hợp hiến sẽ do Viện Bảo hiến quyết định.

12- Quyền tự do và bí mật thư tín, cũng như mọi hình thức giao tiếp và truyền thông khác là quyền bất khả xâm phạm.

Các quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi án trát có lý do của tư pháp, trong các trường hợp và theo thể thức luật định.

Nếu việc giới hạn liên quan đến sự bảo vệ thể chế dân chủ, tự do và nhân bản của Hiến pháp hay đến sự tôn vinh của Quốc gia Cộng hòa Việt Nam Tự do, luật pháp có thể quyết định vấn đề sẽ không thông báo cho đương sự và thay thế cho tư pháp, Quốc hội sẽ thành lập các Ủy ban Đặc nhiệm.

13- Mọi người có quyền tự do di chuyển và cư trú trên mọi phần đất thuộc lãnh thổ và lãnh hải Quốc gia Việt Nam, trừ ra những trường hợp giới hạn được luật định một cách khái

quát vì lý do y tế và an ninh, trường hợp thiên tai, bệnh truyền nhiễm, hoạt động quân sự để bảo toàn thể chế dân chủ, tự do và nhân bản của Quốc gia, bảo đảm cho thanh thiếu niên thiếu mất sự chăm sóc của phụ huynh hay những ai có trách nhiệm và để phòng ngừa những hành vi can tội hình sự. Không có bất cứ trường hợp nào bị giới hạn vì lý do chính trị.

Mọi người có quyền tự do xuất ngoại và trở về nội địa QG, chỉ trừ các trường hợp bó buộc do luật định.

14- Gia cư là lãnh vực bất khả xâm phạm.

Cấm ngặt mọi hành vi đột nhập, lục soát, trưng thu, nếu không có án trát có lý chứng của tư pháp và trong các trường hợp và theo thể thức luật định dựa trên nguyên tắc bảo vệ an ninh, tự do và nhân phẩm cá nhân, và thể chế hiến định Quốc gia.

Các việc kiểm chứng và lục soát vì lý do y tế và an ninh công cộng, vì lý do kinh tế và thuế vụ phải được những đạo luật chuyên biệt tiên định và phải có án trát có lý chứng của tư pháp.

15- Mọi người có quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi đào tạo và cải tiến nghề nghiệp.

Quốc gia có bổn phận đào tạo nghề nghiệp và thăng tiến chức nghiệp; thiết định thời gian tối đa của ngày làm việc và quyền của người làm việc được nghỉ ngơi hàng tuần, thời gian nghỉ hàng năm có lương, không ai được khước từ chối bỏ hãy bất tuân.

Hoạt động hành nghề có thể được pháp luật thiết định lệ lối và phương thức.

16- Tư sản và quyền thừa kế được luật pháp bảo vệ.

Nội dung và giới hạn được luật pháp thiết định, để chỉ định phương thức chiếm hữu, thụ hưởng và lần mức giới hạn để bảo đảm vai trò xã hội và điều kiện để mọi người đều có thể sử dụng được.

Quyền tư hữu, trong các trường hợp luật định, sau khi được bồi thường, có thể bị truất hữu, vì lý do công ích. Lượng số của giá trị bồi thường phải được tính công bình theo hữu dụng cho công ích và giá trị thiệt thòi đối với đương sự tư nhân. Mọi bất đồng ý kiến về trị giá của việc bồi thường có thể đưa đến tư pháp với toà án thường vụ phán đoán.

Luật pháp sẽ định đoạt các quy chế, giới mức của việc thừa kế, di chúc và quyền hạn của Quốc gia trên di sản.

17- Sáng kiến cá nhân trong kinh tế là quyền tự do căn bản của mọi người.

Không ai có quyền hoạt động kinh tế ngược lại với lợi ích xã hội, gây tai hại cho sự an ninh, môi trường làm việc có hại cho sức khoẻ, tổn thương đến tự do và nhân phẩm con người và thể chế hiến định Quốc gia.

Luật pháp thiết định chương trình và các việc kiểm soát thích hợp để hoạt động kinh tế công cũng như tư có thể phối hợp và định hướng cho lợi ích xã hội.

Để có thể xử dụng một cách hiệu năng đất đai và các môi liên hệ bình đẳng xã hội, luật pháp có thể xác định giới mức và các quy chế bắt buộc đối với chủ đất, các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các phương tiện sản xuất về diện tích đất đai, số lượng tài nguyên và giá trị các phương tiện sản xuất để biến cải cho người cây có ruộng, công nhân có thể tham dự vào phương thức quản trị và tài sản xí nghiệp nơi mình làm việc.

Quốc gia có bổn phận trợ lực người dân hoá cải các tài nguyên thiên nhiên thành những cơ sở sản xuất tư nhân nhỏ và trung hạn, với hệ thống pháp luật và việc giúp vốn để nâng đỡ phát triển cho giới nông dân, tiểu thương gia và tiểu công nghệ, nhằm đưa đến một nền kinh tế phát triển đều khắp.

18- Mọi người làm việc đều có quyền được thù lao tương xứng với số lượng và phẩm chất của công việc mình làm. Dù sao đi nữa, số lượng thù lao cũng phải đủ để bảo đảm cho người làm việc và cho gia đình mình có được một cuộc sống khang trang.

Mọi người làm việc có quyền được tiên liệu các phương tiện thỏa đáng, đáp ứng lại các nhu cầu cần thiết cho cuộc sống trong trường hợp bị tai nạn, bệnh hoạn, tật nguyền, già nua và thất nghiệp ngoài ý muốn.

19- Người phụ nữ làm việc cũng có mọi quyền như nam giới và được thù lao như nhau đối với việc làm như nhau.

Dù sao đi nữa, các điều kiện làm việc cũng phải được thiết định thể nào, để người phụ nữ làm việc cũng có thể chu toàn phận vụ thiết yếu của mình trong gia đình và cung cấp cho người mẹ và trẻ thơ một sự bảo vệ đặc biệt.

20- Quốc gia Việt Nam bảo vệ sức khoẻ như là quyền căn bản của mỗi cá nhân và lợi ích của cộng đồng Quốc gia. Quốc gia có bổn phận chữa trị miễn phí cho những ai thiếu phương tiện.

Không ai bị bắt buộc bị áp đặt chữa trị bằng phương cách trái với ý muốn của mình, nếu trường hợp không phải được luật pháp định sẵn nhằm bảo đảm an ninh và sức khoẻ

công cộng. Mọi yếu tố liên quan đến sức khoẻ và đời sống của cá nhân thuộc lãnh vực riêng tư phải được tôn trọng, theo thể thức luật định liên quan đến nguyên tắc tôn trọng nhân phẩm và danh dự con người.

Không có bất cứ trường hợp nào, luật pháp không thể vi phạm lần mức bắt buộc liên quan đến việc tôn trọng nhân phẩm con người.

21- Mọi công dân không có khả năng làm việc và thiếu thốn phương tiện cần thiết để sống, có quyền được Quốc gia trợ giúp để sống còn và mọi trợ cấp cần thiết khác về an sinh xã hội.

Mọi công dân không có khả năng và khiếm khuyết có quyền được giáo dục và huấn nghệ để có thể khởi công nghệ nghiệp và cuộc sống xứng đáng.

Các quyền được kể trong điều khoản này sẽ được giao cho các cơ quan sẽ được thiết lập để thực thi và bổ khuyết.

22- Quốc gia Việt Nam bảo vệ quyền làm việc là quyền căn bản của con người, dưới mọi dạng thức và mọi áp dụng.

Quốc gia có bổn phận cung cấp cho mọi công dân nền giáo dục thoả đáng để phát triển trí tuệ và nghề nghiệp, có bổn phận thiết lập các trung tâm huấn nghệ và thăng tiến nghề nghiệp, dành mọi điều kiện dễ dàng để khuyến khích mọi công dân học hỏi thăng tiến trí tuệ và chức nghiệp của mình.

Quốc gia có bổn phận phát động và dành mọi nỗ lực cho các thỏa ước và tổ chức quốc tế nhằm định chế và hiệu lực hoá các quyền làm việc.

23- Mọi công dân Việt Nam trưởng thành đều có quyền bầu cử và ứng cử.

Quốc gia Việt Nam có bổn phận bảo đảm cho mọi cuộc bầu cử của người dân là những cuộc bầu cử phổ thông, trực tiếp, tự do, bình đẳng và kín.

Quyền bầu cử và ứng cử chỉ có thể bị giới hạn do việc bất khả năng dân sự hay do bản án hình sự vĩnh viễn, hoặc vì đời sống luân lý bất xứng.

24- Mọi công dân đều có quyền thành lập và gia nhập chính đảng, để cùng nhau hợp tác theo phương thức dân chủ thiết định đường lối chính trị Quốc gia.

Nội quy của chính đảng và hoạt động ra bên ngoài của các thành viên phải phù hợp với tinh thần dân chủ, tự do và nhân bản của Hiến pháp.

Các chính đảng có mục đích hay các thành viên thuộc hệ có những

hành vi nhằm khuynh đảo thể chế nhân bản và dân chủ hay hãm dọa sự tồn vong của Cộng hoà Việt Nam Tự do, là những chính đảng vi hiến. Tính cách, trường độ và nồng độ của cách hành xử vi hiến sẽ do Viện Bảo hiến phán quyết.

25- Mọi người đều có quyền hội họp, hoà bình yên lành và không vũ trang.

Những cuộc hội họp ở tư gia và các nơi được mở ra cho công chúng không cần phải xin phép.

Những cuộc họp ở nơi công cộng cần phải báo trước cho công quyền sở tại. Cơ quan công quyền có thể từ chối không cho phép, chỉ khi nào có lý chứng vì lý do an ninh công cộng và để bảo vệ công chúng.

26- Mọi người đều có quyền tự do tuyên xưng và truyền bá niềm tin tôn giáo của mình, dưới bất cứ hình thức nào, cá nhân cũng như công cộng, miễn là không vi phạm đến niềm tin của người khác hay xúc phạm đến phẩm giá, danh dự của con người.

Nơi riêng tư cũng như nơi công cộng, tế tự là quyền tự do, miễn là những nghi thức tế tự không vi phạm đến thuần phong mỹ tục.

27- Mọi công dân có quyền bình đẳng được chấp nhận vào các chức vụ công cộng và giao cho các chức vụ của những người được tuyển chọn, theo những tiêu chuẩn luật định.

AI được đắc cử vào các chức vụ công cộng, có quyền dùng hoàn toàn thời gian của mình để chu toàn chức vụ dân cử và có quyền tồn giữ được vai trò và địa vị nghề nghiệp của mình trước đó, trong suốt thời gian phục vụ công ích.

28- Mọi công dân đều có bổn phận thiêng liêng bảo vệ Quốc gia.

Thi hành quân dịch có tính cách bắt buộc trong giới mức luật định. Người công dân thi hành quân dịch không bị tổn thất về vị trí nghề nghiệp trước đó, cũng như thiệt thòi trong việc hành xử các quyền chính trị của mình.

Thể chế tổ chức quân đội được thiết định phù hợp với tinh thần dân chủ và tôn trọng phẩm giá con người.

29- Mọi công dân có bổn phận cộng tác vào các chi phí của Quốc gia.

Hệ thống thuế vụ và bổn phận cộng tác vào các tổ chức và chi phí Quốc gia được thiết định theo tiêu chuẩn lũy tiến trên khả năng lợi tức.

30- Không ai có thể bị bắt buộc cá nhân mình đứng ra phục vụ hay cung cấp tài sản, của cải cho công ích Quốc gia, nếu không dựa trên nền tảng luật pháp đã được thiết định.

31- Mọi công dân có quyền đơn phương, chung với các cá nhân khác, hay nhờ các vị đại diện dân cử hoặc cùng với các chính đảng và tổ chức xã hội trung gian, chuyển đạt thỉnh nguyện thư đến Quốc hội đề yêu cầu Quốc hội soạn thảo các đạo luật hoặc trình bày nguyện vọng lợi ích cho cuộc sống Quốc gia.

32- Bất cứ ai bị các tổ chức quyền lực Quốc gia vi phạm các quyền và tự do của mình, đều có thể đệ đơn thưa đến tư pháp. Tư pháp có quyền xét xử các việc kiện tụng, giữa tư nhân cũng như đối với công quyền.

Quốc hội sẽ thành lập một Ủy ban Bảo vệ Nhân quyền, nơi mà bất cứ ai cũng có thể chuyển đạt thỉnh nguyện để bênh vực cho chính mình hoặc bênh vực người khác, mỗi khi nhân quyền bị hãm dọa hay vi phạm.

Người dân cũng có thể đệ đơn tố cáo trực tiếp đến Viện Bảo hiến, nếu thấy rằng cách hành xử vi phạm của Hành pháp là thái độ và ộng tác vi hiến.

33- Luật pháp phải có giá trị phổ quát, chớ không riêng rẽ cho từng trường hợp.

Luật pháp có tính cách giới hạn phải đề cập rõ ràng đến quyền căn bản và trích dẫn một hay những điều khoản liên hệ của Hiến pháp này về quyền đã được tuyên bố, lần mức giới hạn và thể thức trong đó Hiến pháp cho phép được thi hành.

Không thể được chấp nhận bất cứ điều khoản nào của luật pháp, trong đó một quyền căn bản bị vi phạm đến nội dung thiết yếu của nó và phẩm giá con người bị xúc phạm.

34- Không thể chấp nhận bất cứ tòa án đặc biệt nào được lập ra cho các trường hợp cá biệt, như là được lập ra cho các trường hợp đang được xét xử. Các Tòa án về những vấn đề đặc biệt phải được thành lập trước, do luật pháp ấn định.

Loại Tòa án Nhân dân không thể được chấp nhận, bởi lẽ quyền tư pháp chỉ có thể được giao cho các vị đại diện dân có thẩm quyền về luật pháp và độc lập đối với bất cứ định kiến chính trị nào.

Không ai có thể bị chuyển ra khỏi thẩm quyền xét xử của vị thẩm phán đã được luật pháp tiền định.

Các thẩm phán nhập ngạch vĩnh viễn và các thẩm phán chuyên nghiệp, chỉ bị giải nhiệm trước nhiệm kỳ, cấm hành nghề vĩnh viễn hay chuyển chuyển đi nơi khác, cho về hưu trước định kỳ, do tư pháp quyết định và vì những lý do được luật pháp ấn định trước.

Mọi hình thức giảm thiểu tự do

đều có mục đích giáo dục và cải hóa phạm nhân, không phải là cơ hội để hành hạ, trả thù, phục hận. Mọi cách đối xử vô nhân đạo đối với phạm nhân đều bị cấm ngặt.

Thời gian bị giảm thiểu tự do cũng có mục đích chuẩn bị một cuộc sống tốt đẹp hơn trong tương lai cho chính mình và cho cộng đồng Quốc gia, cũng như để góp phần tích cực bù đắp lại phần nào những thiệt hại mình đã gây nên cho người khác.

Quốc gia Việt Nam không chấp nhận án tử hình.

35- Để tránh những phương thức hành xử thiên vị bất công, luật pháp có thể thiết định những giới mức quyền gia nhập chính đảng, hiệp hội đối với các thẩm phán, quân nhân tại ngũ đang hoạt động tích cực, nhân viên cảnh sát công lực, các đại diện ngoại giao đoàn và nhân viên sự quán ở hải ngoại.

36- Không thể chấp nhận bất cứ một sự thay đổi hay loại bỏ nào đối với điều 1, liên quan đến việc kính trọng nhân phẩm con người bất khả xâm phạm, và điều (sẽ đề cập đến trong phần II, tổ chức Cơ chế Quốc gia), liên quan đến thể chế Dân chủ, Tự do và Nhân bản của Cộng hoà Việt Nam Tự do.

37- Các điều khoản khác của Hiến pháp này có thể được tu chính sửa đổi bằng một đạo luật, được 2/3 đại diện Lưỡng viện Quốc hội chấp thuận và qua hai lần biểu quyết cách nhau không dưới 3 tháng.

Trong trường hợp bỏ phiếu lần thứ hai chỉ đạt được đa số tuyệt đối của các thành viên Quốc hội, điều khoản liên quan phải được quyết định qua một cuộc trưng cầu dân ý.

38- Tính cách hợp hiến hay vi hiến của các đạo luật sẽ được Viện Bảo hiến quyết định.

Viện Bảo hiến sẽ quyết định tính cách hợp hiến hay bất hợp hiến của luật pháp do Quốc hội chuẩn y, cách hành xử của Hành pháp và các phán quyết của Tư pháp, nếu được Chính quyền Địa phương) hay Cộng đồng Địa phương (Hội đồng vùng), 1/3 đại biểu của một Viện Quốc hội, Tổ chức Nghiên cứu đoàn, Kinh tế, Xã hội hay 50.000 cử tri đề nghị duyệt xét.

(Phần II về Tổ chức cơ chế Quốc gia theo phương thức dân chủ, như là phương thế và dụng cụ nhằm bảo vệ phẩm giá và các quyền bất khả xâm phạm của con người và những giá trị của Quốc gia, sẽ được đề cập đến, khi biết được Việt Nam trong tương lai sẽ là Quốc gia thuần nhất hay Quốc gia Liên bang)



Cộng sản Việt Nam xét xử cô Phạm Thanh Nghiên và nhà văn Trần Khải Thanh Thủy

Theo tin AFP, cô Phạm Thanh Nghiên, thành viên Khối 8406, một nhà dân chủ trẻ tuổi kiên cường, đã bị đưa ra tòa án Hải Phòng hôm thứ sáu 29-01-2010 để xét xử với tội danh "Tuyên truyền chống phá nhà nước" theo điều 88 BLHS. Luật sư Trần Vũ Hải là người bào chữa cho cô trong phiên tòa này. Sau một phiên tòa 4 tiếng đồng hồ, cô đã bị kết án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế.

Cô Phạm Thanh Nghiên đã bị công an Hải Phòng bắt vào ngày 18-9-2008 và bị buộc tội gọi là "tuyên truyền chống phá nhà nước" khi cô ngồi tại nhà căng biểu ngữ phản đối Trung Quốc xâm chiếm Trường sa và Hoàng Sa. Cô bị bắt cùng thời gian với 9 nhà tranh đấu khác tại Hải Phòng và Hà Nội (mà mới đây vẫn bị y án trong vụ xử phúc thẩm). Hai lý do khác khiến cô bị CS cấm thù là vì đã cùng nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và ông Vũ Cao Quận nộp đơn xin biểu tình vào tháng 6-2008 và trước đó, tháng 3-2008, đã đến thăm viếng ủy lạo gia đình các nạn nhân ở Thanh Hóa bị Trung Cộng bắn chết trên biển tháng Giêng năm 2005.

Năm 2009 cô Nghiên là một trong số 37 người được Human Rights Watch chọn trao giải Hellman Hammett vì đã đấu tranh cho nhân quyền.

Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, một thành viên khác của Khối 8406, người đã bị bắt hôm 09-10-2009 và đang giam tại Hà Nội, theo tin tức ban đầu, cũng sẽ bị xử cùng ngày với cô Phạm Thanh Nghiên. Tuy nhiên, các nguồn tin từ trong nước sau đó cho biết, phiên tòa xử nhà văn đã bị dời lại tới ngày 5 tháng 2. Lý do không được nêu lên, nhưng có khả năng Hà Nội tránh xử nhiều vụ cùng lúc để gây phản ứng của dư luận.

Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy là một nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng. Bà từng nhiều lần tố cáo Hà Nội vi phạm dân chủ nhân quyền qua nhiều cuốn sách, bài viết, thiên phóng sự và cũng nhiều lần bị tạm giữ.

Lần cuối cùng bà bị tố cáo là gây thương tích cho người khác tại nơi gia đình bà sinh sống, tuy nhiên nhiều bằng chứng cho thấy hình ảnh mà báo Dân Trí đưa lên tố cáo bà là những hình ảnh giả mạo, được cung cấp bởi công an. Dù vậy, CS vẫn cứ cố chấp giam giữ và đưa bà ra tòa vì tội này để bịt miệng bà cho được.

Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy đã được Mạng lưới Nhân quyền trao giải vào năm 2009 về thành tích tranh đấu cho nhân quyền tại Việt Nam.

RFA 26-01-2010



KHỐI 8406 KHÁNG THƯ 30

về những hành động "ác với dân, hèn với giặc" của Cộng sản VN

.....29-01-2010.....

Trong những ngày gần đây, NCQ Việt Cộng đã tự biểu lộ rõ rệt bản chất "ác với dân, hèn với giặc" qua những vi phạm nhân quyền trầm trọng đối với người dân và việc thụ động không phản ứng phù hợp trước những hành vi và lời nói công khai mang tính bá quyền của Trung Cộng đối với Việt Nam.

I- NHỮNG HÀNH ĐỘNG "ÁC VỚI DÂN"

1/ Đàn áp các nhà đối kháng.

a) Hai vụ xử sơ thẩm, theo Điều 79 của Bộ luật hình sự:

- Vào ngày 28-12-2009, tại tòa án Thái Bình, NCQ Việt Cộng đã kết án ông Trần Anh Kim, thành viên Ban điều hành Khối 8406 "Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân", theo Điều 79 bộ Luật Hình sự nước CHXHCN Việt Nam, với mức phạt 5 năm rưỡi tù giam và 3 năm quản chế.
- Hơn 3 tuần sau, ngày 20-1-2010, tại tòa án thành phố Sài Gòn, họ lại đem 4 người khác là các ông: Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Công Định, Lê Thăng Long và Nguyễn Tiến Trung ra xét xử sơ thẩm và kết án cùng "tội danh", với tổng mức án phạt là 33 năm tù giam và 14 năm quản chế.

b) Hai vụ xử phúc thẩm, theo Điều 88 của Bộ luật hình sự:

- Trong 2 ngày, 18 và 21-1-2010 tại Hà Nội và Hải Phòng, NCQ Việt Cộng lại đưa 9 thành viên của Khối 8406 ra xét xử phúc thẩm, gồm các ông: Phạm Văn Trội, Trần Đức Thạch, Vũ Văn Hùng, Ng. Xuân Nghĩa, Ngô Quỳnh, Ng. Mạnh Sơn, Ng. Văn Tính, Ng. Văn Túc và Nguyễn Kim Nhân. Kết quả 2 vụ xử này là vẫn y án sơ thẩm trước đó, với cùng "Tội tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN", theo Điều 88 của bộ Luật Hình sự nước CHXHCNVN. Tổng mức án phạt là 32 năm tù giam và hàng chục năm quản chế. Như vậy, nếu tính chung án phạt của 14 nhà đấu tranh dân chủ trên là 70,5 năm tù giam và nhiều chục năm quản chế.

Các vụ xét xử nói trên cho thấy thái độ bất khoan nhượng của nhà cầm quyền Việt Nam trước các quan

điểm chính trị đối kháng, nhất là trong thời gian trước khi diễn ra Đại hội Đảng Cộng sản lần thứ 11. Bằng việc kết tội các nhà đấu tranh dân chủ, CSVN ngày càng tỏ ra thù nghịch với quyền tự do bày tỏ chính kiến một cách ôn hòa.

Trong các phiên tòa, việc xét xử chỉ là một hình thức giả trá để hợp pháp hóa một bản án đã được Bộ chính trị định sẵn. Do đó, tiếng nói của các luật sư hay của các bị cáo dù hợp lý đến đâu cũng chẳng thay đổi được kết cục. Chính vì tính giả tạo, vô luật và phi nhân của các vụ án mà CSVN hết sức hạn chế số người bên ngoài vào tham dự khiến các phiên tòa đều thiếu tính công minh. Công an đã dùng những biện pháp mờ ám như hăm dọa, phong tỏa, ép buộc tới đồn "làm việc" để cản trở thân nhân bằng hữu của bị cáo đến tham dự phiên tòa. Nếu họ có phép vào thì cũng chỉ được một người lại còn bị kèm chế. Phòng xử thì chật ních người của nhà nước để chẳng còn chỗ cho phóng viên quốc tế và các nhà ngoại giao. Những người này nếu được vào thì cũng bị cấm sử dụng máy ghi âm và máy vi tính, lại còn phải ngồi trong phòng cách ly, theo dõi mọi sự trên màn ảnh truyền hình. Bên ngoài tòa án, nhân viên an ninh được tăng cường đông đảo cách bắt thường để ngăn cản và hăm dọa kẻ muốn vào tham dự. Các phiên tòa đều diễn tiến một cách vội vã, lố bịch và phán quyết một cách bất công, do đó đã gây phản ứng mạnh từ các tổ chức nhân quyền và chính phủ các nước.

c) Những vụ sách nhiễu các nhà đấu tranh dân chủ khác

- Bà Dương Thị Tân, vợ của nhà dân báo **Điếu Cày**: Vào ngày 23-12-2009, bà bị công an mời ra phường làm việc. Trong tháng 12, bà bị kiểm điểm 3 lần dưới hình thức đầu tổ tại địa phương. Suốt nửa năm qua, tháng nào bà cũng bị kiểm điểm.

- Anh Nguyễn Đăng Cao Đại: Vào cuối tháng 12-2009, anh đã bị công an thẩm vấn nhiều lần tại đồn

Phú Nhuận, chỉ vì đã viết bài "Một số cảm nhận về hai chữ dân chủ", đã gặp một số các nhà đối kháng Hà Nội và Sài Gòn, đã gia nhập Khối 8406...

- **Giáo sư Nguyễn Huệ Chi và nhà văn Phạm Toàn**: Tại Hà Nội, sáng 13-01, công an đã mời Gs Nguyễn Huệ Chi, một trong ba người khởi xướng bản Kiến nghị phản đối NCQ khai thác bauxite Tây Nguyên và chủ trương mạng "Bauxite Việt Nam", đến trụ sở công an thẩm vấn. Tiếp đến họ đã tới khám nhà, lấy đi ổ cứng máy vi tính và một số tài liệu. Sau đó ông đã bị mời "làm việc" liên tục mỗi ngày cho đến 22-01. Nhà văn Phạm Toàn, người đồng khởi xướng kiến nghị nói trên, cũng bị công an mời "làm việc" vào ngày 15/01.

- **Kỹ sư Đỗ Nam Hải**: Sáng ngày 20-01, đúng hôm 4 thành viên đảng Dân chủ nói trên bị xét xử, công an đã bắt kỹ sư Hải về đồn giam giữ tới tối, để anh không thể đến tham dự phiên tòa lần gặp gỡ chính giới hoặc báo giới quốc tế đang có mặt để theo dõi vụ xử. Hôm sau, họ lại xông vào nhà anh, phá khóa phòng, lấy đi máy móc và tài liệu. Đây là lần thứ 9 anh bị cướp trắng phương tiện làm việc.

- **Anh Nguyễn Bá Đăng**: Nhà đấu tranh dân chủ tỉnh Hải Dương này, vào ngày 22-01, đã bị gần 30 công an ập vào, nhà tịch thu máy tính và bắt giam giữ đến nay chưa thả.

d) **Tấn công các trang mạng "phản động"**: Một số trang mạng trong lẫn ngoài nước cất lên tiếng nói trung thực về tình trạng nhân quyền tại VN như Talawas (<http://www.talawas.de/>), Bauxite Việt Nam (<http://bauxitevietnam.info/>) đã bị phá sập không sử dụng được nữa. Hai trang X-cafe và Dân luận cũng bị tin tặc tấn công dẫn tới tê liệt hoạt động từ hôm thứ Tư 20/01, trùng với ngày xử án 4 thành viên đảng Dân Chủ.

2/ Đàn áp tôn giáo

- **Vụ hạ tượng Đức Mẹ tại giáo xứ Chày** (tỉnh Quảng Bình): Ngày 5-11-2009, CSVN đã đem dụng cụ để hạ bức tượng Đức Mẹ đã được giáo dân giáo xứ này dựng lên trên đỉnh lên xã Phúc Trạch cách đây một năm rưỡi (ngày 4-3-2008). Sau khi tự tiện phá sập thánh tượng, ngày 11-01-2010, họ còn đã gửi văn thư đòi giáo xứ phải trả chi phí thuế đờ tượng đương gần 15.000 mỹ kim. (*4)

- **Vụ tước đoạt Thánh thất PGHH tại Định Quán** (tỉnh Đồng Nai): Ngày 26+27-12-2009 tại Thánh thất Định Quán, nhiều thành viên Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ bị đã bị các thành viên Hội Đồng Chứng Đạo là phe được nhà nước Việt Cộng bảo hộ tấn công, đánh đập với sự hỗ trợ

của xã hội đen, công an, bộ đội và một số viên chức. Được kêu cứu, NCQ địa phương đã làm nơ không can thiệp, còn cho đó là tranh chấp nội bộ. Nay thì Thánh thất đã bị phe Hội Đồng Chương Quân chiếm giữ.

– **Vụ xóa sổ tăng thân Làng Mai** (tại tỉnh Lâm Đồng): Tháng 9-2009, khoảng 400 tăng ni theo pháp môn Làng Mai đã phải rời khỏi tu viện Bát Nhã sau nhiều tuần bị tín đồ Phật giáo quốc doanh cùng côn đồ vô lại quấy rối, đánh đập trước sự dửng dưng chứng kiến của công an CS, lấy cớ đây là chuyện tranh chấp nội bộ Phật giáo. Gần 200 tăng ni sau đó phải vào chùa Phước Huệ ở Bảo Lộc xin tạm trú, còn những tăng ni khác phải trở về quê nhà. Ngày 29-12-2009, dưới áp lực của NCQ, các tăng sinh Bát Nhã đang nung nấu tại chùa Phước Huệ đã phải rời chùa một cách tức tưởi. (*6)

– **Vụ triệt hạ Thánh giá tại giáo xứ Đồng Chiêm** (giáo phận Hà Nội): Vào sáng sớm ngày 06-01-2010, NCQ Việt Cộng đã triệt hạ và đập nát Thánh giá bằng bê-tông tại khu vực Núi Thờ, nơi chôn cất các trẻ em sơ sinh và những người vô gia cư nằm cạnh Nhà thờ Đồng Chiêm. Họ đã huy động một lực lượng vũ trang đông đảo khoảng từ 600 đến 1.000 người để phong tỏa các giáo xứ Nghĩa Ai, Tuy Hiền, Đồng Chiêm, chặn tất cả các lối đi và khu vực Núi Thờ rồi thực hiện kế hoạch. Trước hành động phạm thánh đó, giáo dân Đồng Chiêm đã yêu cầu những kẻ cầm thù tôn giáo hãy ngừng tay lại. Các tín hữu này đã bị công an ném lựu đạn cay, một số đã bị đánh đập tàn nhẫn trong đó có hai nữ giáo dân bị thương nặng phải điều trị tại bệnh viện. Sau đó công an đã gửi giấy triệu tập nhiều giáo dân đến thẩm vấn tại đồn để khủng bố tinh thần, gia tăng kiểm soát và sách nhiễu nhiều giáo xứ công giáo trong thành phố Hà Nội như Hàm Long, Thái Hà, Kê Sét, Chính Tòa Nhà Thờ Lớn, Phùng Khoang... hoàn toàn phong tỏa vùng Đồng Chiêm, không cho ai đến thăm viếng. Một số người tới viếng thăm đã bị đánh trọng thương như tu sĩ Nguyễn Văn Tạng, nhà báo Nguyễn Hữu Vinh... Các loa phóng thanh được tăng cường ở gần nhà thờ, khảng bố suốt ngày với giọng điệu vu khống, xuyên tạc các việc làm của linh mục và giáo dân Đồng Chiêm. Hai trang mạng của DCCT là <http://dcctvn.net> và <http://mehangcuugiup.info> bị tấn công đến hư hỏng nặng, không thể tiếp tục đăng tải các thông tin liên quan đến vụ việc.

II- NHỮNG HÀNH ĐỘNG “HÈN VỚI GIÁC”

Ngoài thái độ hèn nhát, im lặng thụ động của NCQ Việt Cộng lâu nay trước sự xâm lăng, hiếp đáp của Trung Cộng như lần chiếm đất đai biên giới phía bắc, hai quần đảo Hoàng Sa Trường Sa và hàng chục ngàn cây số vuông lãnh hải, bắn vào tàu đánh cá của ngư dân Việt Nam trên vùng biển của đất nước, khai thác bauxit ở Tây Nguyên, mở những đường hỏa xa và cao tốc từ biên giới Trung-Việt theo nhiều ngã đến Hà Nội, tự do vào Việt Nam không cần chiếu khán... (toàn là những việc rất nguy hiểm cho vận mạng quốc gia), mới đây, NCQ Việt Cộng lại tỏ ra khiếp nhược trước kẻ thù Bắc phương qua những vụ việc như sau:

1/ Hí hửng mở Năm Hữu nghị Việt-Trung

Nhân kỷ niệm lần thứ 60 Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Trung-Việt (18/1/1950 - 18/1/2010), bộ sậu lãnh đạo Việt Cộng như Tổng bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã gửi điện mừng đến lãnh đạo CS Trung Cộng với những lời lẽ xu nịnh hèn hạ như sau: *“Nhân dân Việt Nam luôn ghi nhớ với lòng biết ơn sâu sắc sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn của Đảng, Chính phủ và nhân dân Trung Quốc anh em dành cho nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây và sự nghiệp xây dựng đất nước hiện nay... Với việc kỷ niệm trọng thể 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao hai nước Việt Nam-Trung Quốc, chúng ta đã chính thức khởi đầu “Năm Hữu nghị Việt-Trung 2010”. Đây là cơ hội rất tốt để củng cố hơn nữa tình hữu nghị truyền thống, sự đoàn kết và tin cậy lẫn nhau, hợp tác cùng có lợi giữa hai Đảng, hai nước và nhân dân hai nước Việt-Trung. Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam luôn luôn quý trọng và trước sau như một sẽ làm hết sức mình để không ngừng phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện với Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Trung Quốc anh em...”* Hai vụ xử sơ thẩm và phúc thẩm các nhà dân chủ từng bày tỏ sự phản đối Trung Cộng ngày 18, 20, 21 tháng Giêng (quanh lễ kỷ niệm) là món quà CSVN dâng lên quan thầy CSTQ.

2/ Nghe đại sứ Trung Cộng Tôn Quốc Tường dạy bảo

Ngày 6-1-2009, Tôn Quốc Tường, Đại sứ Trung Cộng tại Việt Nam, trong một cuộc họp báo, đã đưa ra

một số thông điệp cho NCQ CS cũng như cho người dân Việt Nam.

Trước hết ông ta đề xuất việc *“tạm gác lại những tranh chấp, cùng nhau khai thác biển Đông”*. Phải chăng là Trung Cộng vẫn có quyền tiếp tục mở rộng du lịch tại Hoàng Sa, mở rộng thăm dò dầu khí tại Trường Sa, khai thác thủy hải sản tại biển Đông, tiếp tục triển khai đóng khu trục hạm tuần tiễu trên biển của nước Việt v.v...? Phải chăng là Việt Nam phải tiếp tục trấn áp những tiếng nói yêu nước sẽ còn cất lên để tố giác âm mưu và phản đối hành vi của Bắc thù Đại Hán? Phải chăng là Việt Nam phải chờ cho đến khi ba con đường cao tốc (Lào Cai-Hà Nội; Cao Bằng-Hà Nội, Lạng Sơn-Hà Nội) mà Trung Cộng cho Việt Cộng vay qua *“viên trợ hữu nghị”* được xây dựng xong? Đây là ba ngã đường quan trọng từ biên giới vào đến thủ đô, tạo điều kiện cho cơ giới của Trung Cộng tiến vào tấn công nếu Việt Nam không tuân theo những yêu sách của họ. Thật kinh hãi và đau lòng cho đất nước khi thấy Thủ tướng Việt Cộng đích thân đi cất bằng khởi công mấy con đường cao tốc hết sức nguy hiểm cho vận mệnh đất nước này!

Viên đại sứ tiếp đó răn đe: *“Cùng hợp tác làm ăn thì phát triển, còn đấu tranh thì thất bại”*. Phải chăng là hai bên phải nhắm mục tiêu đại cục là đưa kim ngạch thương mại VN-TQ lên 25 tỷ, trong đó chủ yếu là Việt Nam xuất cảng sang Trung Cộng tài nguyên khoáng sản, còn Trung Cộng xuất cảng vào Việt Nam hàng hóa đã gia công nhưng có chất lượng thấp, an toàn kém? Điều này thu về cho Trung Cộng hàng năm lượng đô la xuất siêu lên đến 12 tỷ USD. Phải chăng là nếu Việt Nam đấu tranh đòi lại Hoàng Sa Trường Sa, phản đối việc tàu Trung Cộng bắn vào tàu đánh cá Việt Nam ở những vùng biển họ xâm chiếm thì sẽ chuốc lấy những hậu quả tai hại?

Viên đại sứ còn phủ dụ: *“Khi điều kiện chín muồi, hai bên sẽ giải quyết vấn đề tốt hơn với phương án hợp lý hơn”*. Nhưng vì không nói rõ tiêu chí nào sẽ xác định sự chín muồi của điều kiện, nên phải chăng là Việt Nam hãy cứ nhẫn nại đợi cho điều kiện chín muồi, kiên tâm chờ cho đến vô tận để giải quyết mối tranh chấp ở Biển Đông? Phải chăng điều kiện chín muồi là lúc Hoàng Sa Trường Sa và vùng biển *“Lưỡi Bò”* của Trung Cộng – trong đó có hải phận hiện nay của Việt Nam – đã chính thức và vĩnh viễn trở thành của Trung Cộng mà VN có muốn đòi lại cũng vô phương, bởi lẽ *“cứt trâu để lâu hóa bùn”*?

Trước những răn đe phủ dụ công khai và ngạo mạn như thế của đại sứ Trung Cộng ngay tại thủ đô nước mình, Đảng và nhà nước CSVN vẫn cam mồm chấp nhận, không dám mở lời phản đối một tiếng để bảo vệ chủ quyền và thể thống quốc gia. Như thế chẳng phải là **hèn với giặc** sao? Phải chăng bộ Chính trị đảng CSVN đã lóa mắt vì quyền lợi riêng, vì quyền lực đảng, không còn nhìn thấy hiểm họa của đất nước đã đến chân rồi?

III- NHẬN ĐỊNH CỦA KHỐI 8406

Qua những sự kiện trên, Khối 8406 nhận thấy đảng và nhà nước Việt Cộng ngày càng lộ bản chất "**cực ác với dân, thậm hèn với giặc**".

Tình trạng nhân quyền tại Việt Nam ngày càng tồi tệ chưa từng thấy. Nhà cầm quyền Việt Cộng đang quyết tâm áp dụng những biện pháp mạnh mẽ nhằm trấn áp, đe dọa, bỏ tù tất cả những ai – cụ thể là những người bị xử án và bị sách nhiễu nói trên – dám thực thi quyền tự do ngôn luận, tự do lập hội, tự do tôn giáo, dám đấu tranh bảo vệ quyền lợi của giới lao động bị bóc lột đồng lương, của giới dân oan bị cướp đoạt đất đai cửa nhà. Việc xét xử các nhà đấu tranh dân chủ với những bản án nặng nề và việc đàn áp các tôn giáo với những biện pháp hung hãn là do NCQ Việt Cộng muốn bịt miệng và tiêu diệt những cá nhân hay tập thể nào lên tiếng phản kháng khi nhìn thấy bản chất vừa hèn vừa ác ấy của đảng và nhà nước CS. Chỉ những kẻ lãnh đạo hèn, biết mình bất xứng mới sợ hãi trước những lời kêu gọi để dân tộc tự chọn lựa thể chế và con đường tương lai cho đất nước. Chỉ những kẻ cầm quyền hèn, biết mình đang cam tâm liên kết với kẻ thù của dân tộc mới ra sức bóp nghẹt những tiếng nói cảnh báo về tham vọng xâm lược của ngoại bang.

Tình trạng mất chủ quyền tại Việt Nam cũng chưa bao giờ rõ rệt bằng hiện nay khi mà bất chấp bao việc xâm lấn đất đai, tàn hại dân Việt của Trung Cộng, NCQ Việt Cộng vẫn hân hoan mừng kỷ niệm 60 năm bang giao Trung-Việt với lòng biết ơn và xưng tụng mỗi bang giao đó luôn luôn tốt đẹp; khi mà đại sứ của Trung Cộng dám đe dọa NCQ Việt Cộng theo kiểu công khai, cung cách thái thú trong khi NCQ này – lúc nào cũng tự hào mình có chủ quyền – không dám biểu lộ một hành động phản đối. Một đất nước có chủ quyền không thể chấp nhận cho đại sứ của một quốc gia khác công khai nói những lời răn đe hỗn xược và ngạo mạn đến như thể trên đất nước mình.

IV- YÊU CẦU CỦA KHỐI 8406:

Vì thế, Khối 8406 **yêu cầu Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam:**

– Chấm dứt việc đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ trong nước bằng những phiên tòa giả tạo, không tôn trọng công lý, tuyên những bản án do Bộ chính trị định sẵn. Đồng thời trả tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho các nhà đối kháng vừa bị kết án nói trên hay còn bị giam giữ như Lm Nguyễn Văn Lý, Ls Nguyễn Văn Đài, Ls Lê Thị Công Nhân, cô Phạm Thanh Nghiên... Chấm dứt việc sách nhiễu các nhà đấu tranh dân chủ như phong tỏa, chặn đường, lôi về đồn thẩm vấn.

– Chấm dứt mọi hình thức đàn áp tôn giáo như triệt hạ những biểu tượng tôn giáo, đánh đập, bắt bớ, giam giữ, thẩm vấn những ai bảo vệ đất đai, tài sản, biểu tượng tôn giáo một cách ôn hòa.

– Thăng thân bên vực quyền lợi chung của đất nước, nhất là sự toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia. Cần biểu lộ rõ ràng sự phản đối trước những lời đe dọa của các đại diện Trung Cộng và những đề nghị chỉ có

lợi cho phía Trung Cộng nhưng rất nguy hại đến nền an ninh quốc gia.

Khối 8406 cũng **đề nghị chính giới** quốc tế cũng như **đồng bào Việt Nam** trong và ngoài nước:

– Lên án những phiên tòa giả tạo, bắt công, phi pháp, sản phẩm của một nền tư pháp công cụ của bộ chính trị đảng CSVN.

– Ủng hộ cho cuộc đấu tranh đòi quyền con người và quyền tự quyết của toàn dân Việt Nam trên đất nước mình.

Việt Nam, ngày 29-01-2010.

Ban Đại diện Lâm thời Khối 8406

1. *Kỷ sư Đỗ Nam Hải - 441 Nguyễn Kiệm, P. 9, Q. Phú Nhuận, Sài Gòn, Việt Nam.*

2. *Linh mục Phan Văn Lợi - 16/46 Trần Phú, Thành phố Huế, Việt Nam.*

3. *Giáo sư Nguyễn Chính Kết - đang vận động dân chủ tại hải ngoại.*

Trong sự hiệp thông với Lm Nguyễn Văn Lý, cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều tù nhân chính trị, tôn giáo khác đang ở trong lao tù CS.



NHỮNG NHÁT BÚA BỌN XỬ ÁN

Cảm hứng từ lời chúc tết Xuân Canh Dần của Lm Phan Văn Lợi và Ht Thích Không Tánh từ Việt Nam .

những Thức, những Long, những Định, những Trung
những Lê, những Nguyễn, những Trần, những Việt
cả một dân tộc bị bức cung
đã đến lúc tức nước vỡ bờ
đã đến lúc Tổ Quốc một câu hò
Toàn Dân Nghe Chàng ?

15 phút nghị án chỉ đủ sắp 16 chữ vàng
45 phút tuyên án sao khép nổi 4000 năm lịch sử!

Lê Lợi ba lần phải ém quân
Giêsu ba lần bị xô ngã
các anh là Đồng Chiêm Bát Nhã
các anh là cả nước mài gươm

những nhát búa bọn xử án thúc quân giặc Hán
những nhát búa vó ngựa quân thù
những nhát búa chày vồ
nhà tan nước mất!

những búa này đập nát hoài nghi
những búa rèn xâu chuỗi anh em diu nhau đứng lên
cả nước, đoàn nô lệ bút xiềng gông
dậy mà đi hồi đồng bào ơi!

Văn Quảng 27-01-2010



VIỆTCỘNG

tấn công Chùa Linh Phổ, Lâm Đồng đánh nhà sư, bắt đi 4 phật tử

.....**Quốc Thái 18-01-2010**.....

“Chính quyền đánh đập chư Tăng Phật tử để cướp đất chùa Linh Phổ” là nhan đề một bản tin trên mạng Phù Sa hôm Thứ hai 18-01-2010 do phóng viên Quốc Thái từ Lâm Đồng gửi về. Bản tin như sau.

LÂM ĐỒNG (PS) Lại thêm một cơ sở Phật giáo tỉnh Lâm Đồng bị chính quyền đàn áp.

Sáng nay chùa Linh Phổ đã bị chính quyền xã Hiệp Thạnh hợp cùng công an, ban ngành địa phương và người lạ mặt tấn công đàn áp.

- Ông Phan Xuân Tịnh Chủ tịch UBND xã Hiệp Thạnh trực tiếp chỉ đạo cuộc tấn công chùa Linh Phổ.

- ĐĐ Thích Hoằng Tín trụ trì chùa Linh Phổ bị đánh và bị xé rách quần áo.

- Nhiều cụ già Phật tử của chùa cũng bị tấn công trong đó có một người bị đánh ngất xỉu, công an khiêng ra xe chở đi đâu không biết.

- Chư tăng và Phật tử chùa Linh Phổ biểu tình ngay trước văn phòng tỉnh ủy Lâm Đồng.

Như tin chúng tôi đã đưa, chùa Linh Phổ huyện Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng đang phải đối đầu với sự bạo hành của chính quyền XHCN Việt Nam. Đúng theo kế hoạch mà một cán bộ “có lương tâm” đã báo trước cho chùa để chuẩn bị đối phó trước cuộc đàn áp tấn công không khoan nhượng của chính quyền hồng cường đoạt 10.439 m2 đất của chùa hiện hữu trên 42 năm qua (chúng tôi đã cảnh báo trong bản tin tối hôm qua).

Đúng 6g30’ sáng hôm nay Thứ hai 18-01-2010, đích thân ông Phan Xuân Tịnh Chủ tịch UBND xã Hiệp Thạnh huyện Đức Trọng đã trực tiếp chỉ đạo cuộc tấn công đàn áp chư tăng và phật tử chùa Linh Phổ. Bên cạnh ông Chủ tịch xã Hiệp Thạnh, chúng tôi còn thấy có các

ông Nguyễn Minh Khang phó Chủ tịch xã, ông Lê Liên trưởng công an xã, ông Phạm Ngọc Thảo trưởng ban tư pháp xã, ông Nguyễn Quang Mười thôn trưởng, ông Nguyễn Văn Phận bí thư chi bộ thôn, ông Trần Cự, ông Lộc công an thôn, bà Nguyễn Thị Liễu chi hội phụ nữ cùng rất nhiều cán bộ chính quyền.

Tất cả hùng hổ khua tay múa chân, chỉ huy hàng trăm công an nhân viên, dân phòng và người lạ mặt v.v... tấn công đánh đập các cụ già là phật tử đáng tuổi cha mẹ ông bà của mình chỉ vì cái tội họ dám “đấu tranh bảo vệ luân thường đạo lý, bảo vệ công bằng lẽ phải, bảo vệ đất chùa” mà họ đã dày công khai phá xây dựng trên 42 năm nay.

7g00’, sau khi hội ý trước sân chùa, nhóm người lạ mặt xông vào giật cờ Phật giáo, cờ Tổ quốc (đang được chùa cắm trên các trụ rào để bảo vệ quan điểm và xác định ranh mốc của đất chùa). Trong khi đó thì nhóm người khác la lên: “Đốt đồng cờ đó đi (trong đó có cờ Tổ quốc)! Ai ngăn cản đánh thầy mẹ nó luôn! Không tu hành gì cả!”

Lúc này ĐĐ Thích Hoằng Tín trụ trì chùa Linh Phổ cùng bà con Phật tử bước ra can ngăn và yêu cầu ông Phan Xuân Tịnh Chủ tịch xã cùng lực lượng cán bộ xã đang đập phá hàng rào chùa phải xuất trình lệnh cưỡng chế và các giấy tờ liên quan theo đúng qui định của pháp luật Việt Nam.

Đuối lý, ông Chủ tịch xã diên tiết ra lệnh bắt và đánh tất cả những ai dám chống “người thi hành công vụ” và thế là hàng trăm người xông vào giật biểu ngữ của phật tử đang cầm cố nội dung “Chư tăng và quần chúng phật tử phản đối hành vi áp đặt đối với cơ sở tôn giáo là chùa Linh Phổ”, “Chúng tôi yêu cầu UBND xã Hiệp Thạnh phải làm

việc theo đúng hiến chương và pháp luật”, “Chỉ thị 1940/CT- TTg của Thủ tướng chính phủ phải được tôn trọng và nghiêm túc thực hiện”.

Một nhóm khác xông vào đánh và xé áo ĐĐ Thích Hoằng Tín trụ trì chùa Linh Phổ, nhiều cụ già là phật tử của chùa cũng bị tấn công, đánh đập lôi kéo rách áo quần. Một phật tử bị đánh ngất xỉu té xuống đất liền được ông Nguyễn Minh Khang phó Chủ tịch xã ra lệnh cho công an thôn khiêng ra xe, trong lúc đó một nhóm khác đã áp tải 4 phật tử quãng lên xe U-oát chở đi. Tiếng kêu cứu la khóc của các cụ già trong nỗi tuyệt vọng vang cả khắp thôn làng.

10g45’ anh thanh niên phật tử bị bắt được thả về sau khi phải ngồi làm bản tường trình theo mẫu đã được soạn sẵn theo ý của ông Lê Liên trưởng công an xã Hiệp Thạnh.

11g15’ ĐĐ Thích Hoằng Tín và phật tử của chùa đã đến công an xã Hiệp Thạnh phản đối việc công an bắt, đàn người vô cớ, trái với pháp luật.

14g00’ chiều chư tăng và phật tử đến tại văn phòng tỉnh ủy (TP Đà Lạt) xin gặp lãnh đạo tỉnh trình đơn tố cáo việc chính quyền xã Hiệp Thạnh lạm dụng quyền hành đưa lực lượng công an, cán bộ đàn áp, đánh đập chức sắc tôn giáo và bà con phật tử và làm nhiều điều trái với qui định pháp luật. Nhưng tất cả đã bị công an bảo vệ chặn ở cổng bên ngoài và cử người ra nhận đơn với lý do lãnh đạo đi vắng.

Cũng xin nói thêm rằng trong lúc sự việc đang xảy ra rất căng thẳng tại chùa Linh Phổ thì nhiều phật tử đã gọi điện kêu cứu Ban Trị sự và Hội đồng Trị sự trung ương thì được trả lời “chư tôn đức đang dự hội nghị thường niên tại Văn phòng II trung ương tại Sài Gòn”.

Như vậy chưa đầy một tháng sau vụ đàn áp, bức bách 400 tu sỹ là người Việt Nam tu theo pháp môn Làng Mai tại tu viện Bát Nhã và chùa Phước Huệ thị xã Bảo Lộc, một lần nữa máu nước mắt cùng lòng căm phẫn tui hờn của tăng ni phật tử tỉnh Lâm Đồng lại tuôn rơi trước sự bạo hành tàn ác của chính quyền Lâm Đồng và trước sự thờ ơ,

nhu nhược của Giáo hội Phật giáo VN không dám lên tiếng bênh vực bảo vệ lẽ phải, bảo vệ đàn hậu học những mầm non của đạo pháp trước nanh vuốt của loài sói lang vô đạo.

Nhiều máy hình, quay phim ghi lại sự việc sáng nay tại chùa Linh Phố đã bị công an truy đuổi đập phá. May mắn lắm chúng tôi mới thoát thân và lưu giữ được vài hình ảnh quý giá này để minh chứng tố cáo tội ác của chính quyền XHCN Việt Nam. Với kẻ thù (Trung Quốc) thì nhu nhược khúm núm còn với đồng bào ruột thịt của mình thì tàn ác dã man.

Chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi sự kiện này và sẽ gởi đến quý vị nhiều hình ảnh trung thực của cuộc đàn áp sáng hôm nay tại chùa Linh Phố huyện Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng sau khi phục hồi sửa chữa lại hai máy quay phim và chụp hình đã bị công an đập phá hư hỏng mà chúng tôi may mắn thu giấu lại được vào bản tin kế tiếp.

Sau sự kiện sáng nay, trước khi rút về, chính quyền đã tuyên bố là sáng ngày 20-01-2010 sẽ tiếp tục cho người vào xây hàng rào cấm vận chùa. Rất mong quý cơ quan thông tấn báo chí, quý cơ quan nhân quyền hãy lên tiếng ngăn chặn sự bạo hành của chính quyền Việt Nam đang ra sức đàn áp khủng bố các cơ sở tôn giáo.

Nếu cần liên hệ để tìm hiểu sự thật của vấn đề xin liên hệ với :

- ĐD Thích Hoàng Tín trụ trì chùa Linh Phố : 0983620148.
- HT Thích Pháp Chiêu trưởng Ban Trị sự PG Lâm Đồng : 0918853607.
- HT Thích Toàn Đức phó Ban Trị sự : 0902184717.
- Ông Hồ Ngọc Thắng trưởng ban MTTQ Lâm Đồng : 0913934718.
- Ông Nguyễn Văn Hiệp phó giám đốc CA Lâm Đồng : 0913865218.

Quốc Thái tường thuật trực tiếp từ chùa Linh Phố.

<http://www.vietbao.com/?ppid=45&pid=4&nid=154552>



VỤ VIỆC GIÁO XỨ ĐỒNG CHIÊM

Thông báo của tòa TGM Hà Nội

Thư hiệp thông từ nhiều nơi

.....*Từ 13 đến 26-01-2010*.....

TÒA GIÁM MỤC HÀ NỘI THÔNG BÁO VỀ DIỄN TIẾN TÌNH HÌNH GIÁO XỨ ĐỒNG CHIÊM

VĂN PHÒNG TÒA TỔNG GIÁM MỤC
HÀ NỘI

Hà Nội ngày 20 tháng 1 năm 2010
Kính gửi:

Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ, Chủng sinh
và toàn thể Anh chị em giáo dân trong
Tổng Giáo Phận Hà Nội.

Văn Phòng Tòa Tổng Giám Mục Hà
Nội xin thông báo về diễn tiến tình hình
giáo xứ Đồng Chiêm (Xã An Phú,
Huyện Mỹ Đức, Hà Nội) như sau:

Sau khi đã triệt hạ và đập phá
Thánh Giá trên Núi Thờ của giáo xứ
rạng sáng ngày 6-1-2010, chính quyền
địa phương tiếp tục khủng bố tinh thần
giáo dân Đồng Chiêm bằng cách dùng
loa phóng thanh công suất lớn liên tục
phát đi những bài lên án, lăng mạ và vu
khống cha xứ, cha phó và giáo dân
Đồng Chiêm, đồng thời huy động hàng
trăm cảnh sát cơ động, lực lượng vũ
trang và công an chìm phong tỏa và
ngăn chặn mọi tồ vào giáo xứ Đồng
Chiêm. Ngoài ra:

- Ngày 17-01-2010 công an đã bắt
giam bà Đinh Thị Hương và ông
Nguyễn Văn Đãng, tới nay vẫn chưa
được thả. Cháu Bạch Thị Ái, học sinh
lớp 10, con của bà Hương cũng bị công
an đánh đập dã man.

- Ngày 18-01-2010 các bà Phạm Thị
Heo, Đinh Thị Dậu và Trần Thị Thu
đang lúc đi chợ bị công an bắt và tạm
giam 24 giờ.

- Trong hai ngày 19 và 20-01-2010
các bà Đinh Thị Huyền, Bạch Thị Hà và
Bạch Thị Quyên bị công an huyện Mỹ
Đức triệu tập để xét hỏi từ sáng đến tối.

- Nghiêm trọng hơn là vụ đánh đập
tàn nhẫn ông Nguyễn Hữu Vinh ngày
11-01-2010 tại trạm gác công an ở làng
Đồng Chiêm và đánh bắt tinh thầy
Nguyễn Văn Tạng, tu sĩ Dòng Chúa
Cứu Thế, ngày 20-01-2010 trên đường
vào Đồng Chiêm.

- Riêng cha xứ Đồng Chiêm Giuse
Nguyễn Văn Hữu và cha phó Giuse
Nguyễn Văn Liên thì bị công an nhiều
lần gửi giấy gọi lên điều tra xét hỏi.

Ngày 20-01-2010 Đồng Chiêm hoàn
toàn bị bao vây cô lập, bất cứ ai đến từ
bên ngoài đều bị công an tại các trạm

kiểm soát ngăn chặn không cho vào.
Các linh mục của giáo hạt Hà Nội vào
thăm giáo xứ Đồng Chiêm đã bị lực
lượng công an chặn lại ở Cầu Xây,
cách Đồng Chiêm 500 m, không được
vào.

Trước tình hình mỗi lúc một thêm
căng thẳng, xin toàn thể gia đình Tổng
Giáo Phận tiếp tục cầu nguyện tha thiết
cho cha xứ, cha phó và giáo dân xứ
Đồng Chiêm nhất là những anh chị em
bị đánh đập, giam cầm, được giữ vững
niềm tin giữa muôn vàn thử thách, sẵn
sàng chia sẻ các quyền giá Chúa Kitô. Đồng
thời xin cho các quyền cơ bản của con
người được tôn trọng để đất nước có
được nền hòa bình, công lý, dân chủ và
văn minh thật sự.

Trân trọng thông báo
Linh mục Gioan Lê Trọng Cung
Chánh Văn Phòng

*N.B. Thông báo này được đọc trong
tất cả các nhà thờ từ hôm nay cho đến
hết Chúa Nhật 24/01/2010. Sau mỗi
thánh lễ, các cộng đoàn sẽ hát "Kinh
Hòa Bình" và "Cầu Cho Giáo Phận" để
cầu nguyện cho giáo xứ Đồng Chiêm.*

THƯ HIỆP THÔNG CÙNG GIÁO XỨ ĐỒNG CHIÊM CỦA NHÓM LƯƠNG TÂM CÔNG GIÁO.

Kính gửi

- Đức Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận
Hà Nội,
- quý linh mục, quý tu sĩ và giáo dân
giáo xứ Đồng Chiêm.

Từ hải ngoại, Tổ chức Lương Tâm
Công giáo chúng con thật bàng hoàng
và đau xót trước hành vi ngang ngược
của bạo quyền Việt cộng đã dùng một
lực lượng hùng hậu gồm bộ đội, cảnh
sát và dân phòng đến tấn công để triệt
hạ Thánh Giá và đánh đập tàn nhẫn
và gây thương tích trầm trọng cho một
số giáo dân tại giáo xứ Đồng Chiêm.
Việc làm này là một bằng chứng không
thể chối cãi của chủ trương tiêu diệt tôn
giáo, vi phạm nhân quyền trắng trợn
của tập đoàn Cộng sản vô thần VN.

Cộng sản Việt Nam phải hiểu rằng:
Thánh Giá là biểu tượng thánh thiêng
nhất không chỉ riêng của Đạo Công
Giáo mà chung cho tất cả mọi người có
niềm tin vào Thiên Chúa, nhưng họ vẫn
cố tình dùng bạo lực để thách thức
Giáo Hội Công giáo, trái ngược với
những lời tuyên bố của Chủ tịch nước

Nguyễn Minh Triết khi được Đức Giáo Hoàng Bênêđictô thứ 16 tiếp kiến.

Triết hạ Thánh Giá, bạo quyền csVN chẳng những đã xúc phạm đến thánh danh của Chúa mà còn xúc phạm đến tâm linh của hàng tỉ, tỉ người tín hữu trên khắp thế giới đang một lòng tôn kính Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô.

Tổ chức Lương Tâm Công giáo cực lực lên án chính sách đàn áp tôn giáo của bạo quyền cộng sản Việt Nam. Chúng con mạnh mẽ phản đối hành động đánh đập giáo dân cùng sách nhiễu hăm dọa các linh mục của giáo xứ Đồng Chiêm.

Tổ chức LTCG chúng con nghiêm trọng tố cáo trước công luận việc công an cộng sản hành hung và cướp máy ảnh của ký giả Nguyễn hữu Vinh, một cây bút quen thuộc của các cơ quan truyền thông Công giáo. Đây là một hành động bịt miệng truyền thông, ngăn cấm quyền tự do ngôn luận để chặn đứng thông tin về những việc làm vô lương tâm, vô đạo đức của chế độ độc tài cộng sản Việt Nam.

Chúng con hết lòng ngưỡng mộ tinh thần uy dũng của quý vị Chủ Chân cùng giáo dân Đồng Chiêm nói riêng và Giáo Tỉnh Hà Nội nói chung.

Chúng con xin hiệp thông cầu nguyện và chia sẻ mọi thương đau mà giáo dân Đồng Chiêm đang gánh chịu vì kiên quyết bảo vệ Đức Tin của mình. Nguyện xin Thiên Chúa Nhân Lành phù trợ và an ủi hết thảy những ai đang bị bách hại vì lẽ Công Chính.

Làm tại San Jose, California, Hoa Kỳ ngày 13 tháng 1 năm 2010.

TM. Tổ chức Lương Tâm CG.

Chủ tịch: Cao Thị Tinh.

**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
BÁT THẬP NGŨ NIÊN
TÒA THÁNH TÂY NINH
CHIA XẼ ĐẠO NẠN CÙNG
GIÁO XỨ ĐỒNG CHIÊM**

**BAN ĐẠI DIỆN KHÓI NHƠN SANH
ĐẠO CAO ĐÀI**

Kính gửi:

Quý Ngài Tổng Giám mục, Giám mục, Quý Linh mục,

Cùng toàn thể Giáo dân Thiên Chúa giáo, Giáo xứ Đồng Chiêm xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Hà Nội.

Kính Quý Ngài :

Đạo nạn của Giáo xứ Đồng Chiêm ở Hà Nội cũng như đạo nạn của các Tăng Ni sinh Tu viện Bát Nhã Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng; của Thánh thất Định Quán Đạo Cao Đài Tòa thánh Tây Ninh tỉnh Đồng Nai; của chùa An Hòa tự Phật giáo Hòa Hảo tỉnh An Giang... là một Đạo nạn chung của tất cả các Tôn giáo hiện nay trên đất nước Việt Nam.

Thánh giá là một Bảo vật thiêng liêng vô giá, là một biểu tượng Đức tin

của Tín hữu Kitô giáo, chỉ những người không tôn trọng Tôn giáo mới hành động như hiện tại ở Đồng Chiêm !

Nỗi thống khổ của Quý vị cũng chính là nỗi đau khổ của chúng tôi. Mặc dầu hình thể Tôn giáo có khác nhau theo từng thời kỳ khai đạo, nhưng tâm linh chúng ta chỉ có một, đồng nhứt thể.

Chúng tôi xin thay mặt cho hàng triệu tín đồ chơn chánh Đạo Cao Đài Tòa thánh Tây Ninh, xin chân thành chia sẻ nỗi đau thương mất mát của Quý vị khi phải đối diện với một sự thật quá đau buồn ngoài sức tưởng tượng của con người.

Lịch sử dân tộc Việt Nam từ khi vua Hùng dựng nước đến nay, trải qua mấy ngàn năm văn hiến, vừa đánh giặc ngoại xâm, vừa xây dựng, bảo tồn và phát triển kinh tế văn hóa xã hội. Ông cha ta đã biết quý trọng giá trị đạo đức của Tiên nhân, quyết gìn giữ nền văn hóa tối ưu làm căn bản cho sự phát huy đạo đức, nghĩa nhân của con người để đưa dân tộc phát triển, văn minh và hội nhập cùng các Quốc gia trên toàn thế giới.

Những tinh hoa, những giá trị tốt đẹp, cao thượng của tâm hồn người Việt Nam đó được thể hiện qua các nền Tôn giáo. Tôn giáo đúc kết lại và xây dựng nên một cách hoàn mỹ để giáo hóa, bày truyền ra cho con người đạt đến sự hoàn thiện đẹp đẽ. Thế mà hôm nay quyền lực của đời bóp méo, đè bẹp, dìm xuống như một thứ xấu xa cần phải bị tiêu diệt. Điều đó chứng tỏ cho mọi người thấy và hiểu được đạo đức của một xã hội suy đồi đến tột cùng. Tương lai dân tộc Việt nam sẽ đi về đâu?! Khi nền tảng đạo đức, hay đức tin của con người bị xúc phạm nghiêm trọng, quyền tự do tín ngưỡng bị khống chế, nhân quyền bị chà đạp. hành xử của nhà nước đối với Tôn giáo là sử dụng côn đồ, xã hội đen, bạo lực để đánh đập người dân vô tội vạ.

Đứng trước Đạo nạn chung của các nền Tôn giáo hiện nay, không ai khỏi ngậm ngùi xúc động trước tình cảnh tang thương giữa con người Việt Nam với nhau mà không chút xót thương. Nghĩ đến vận mạng, tiền đồ của nòi giống Việt Nam đã từng chịu biết bao nhiều thống khổ từ thế xác đến tâm hồn, chúng tôi vô cùng đau xót.

Ngày nay nỗi đau khổ này sẽ làm cơ quan giải thoát cho toàn thể chúng sinh, nỗi khổ này sẽ làm nhịp cầu cho tất cả các nền Tôn giáo xích gần lại với nhau, hiệp thông nhau, chia vui sẻ khổ cùng nhau, để cùng hướng tới mục đích giải khổ cho loài người cả về thể xác lẫn tâm hồn.

Sứ mạng Tôn giáo luôn gắn liền với vận mạng của dân tộc. Đó mới là Tôn giáo tích cực phụng sự chúng sinh, thiết thực phụng sự cho Hòa bình và đem lại sự Công bằng, Thương yêu cho loài người.

Tiếng nói của chúng tôi là tiếng nói chung cho tất cả những người Việt Nam yêu quê hương đất nước, là tiếng nói chung của tất cả những nhà lãnh đạo tinh thần Tôn giáo yêu quý nền Dân chủ và Tự do quyền, mong muốn xã hội Việt Nam được bình yên, mọi người được quý trọng nhau, biết chia sẻ cùng nhau, biết đặt tình yêu thương, công lý, lẽ phải lên trên hết để mưu cầu hạnh phúc cho mọi người, hầu tiến đến Đại đồng Nhơn loại.

Chúng tôi thành tâm chia sẻ và cảm thông với Quý vị. Cầu xin ơn cứu rỗi của Đức Chúa Trời, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế ban bố Hồng ân cho tất cả anh em chúng ta đồng một Đức tin, đồng một Mục đích, đồng nhìn nhau trong tình cốt nhục thiêng liêng của Ngài để đem đến cho thế gian niềm an vui và hạnh phúc./.

Nay kính.

Thánh địa Tây Ninh ngày 12 tháng Chạp năm Kỷ Sửu (26-01-2010)

**TM Ban Đại diện KhóI Nhơn sanh
ĐẠO CAO ĐÀI**

Trưởng ban

Chánh Trị sự HỨA PHI

TỰ DO NGÔN LUẬN

**Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng**

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

**Muốn một tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

**Đấu tranh hoà
bình, bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hò Chí Minh.
Giải thể chế độ
Cộng sản độc tài.**

ĐỒNG CHIÊM thủ đoạn vừa đánh vừa đàm

.....*Lê Minh 21-01-2010*.....

Thế giới cũng như người dân Việt không bất ngờ trước những hành động hung hãn còn đồ của người Cộng sản. Đã có hàng trăm triệu nạn nhân Cộng sản là thường dân, bị giết chỉ vì Cộng sản nghi ngờ chống lại chúng. Nếu tính cả số người bị chết vì chống lại chúng, hay những nạn nhân bị đẩy ra chiến trường bằng nhiều thủ đoạn làm bia đỡ đạn cho chúng... thì riêng ở Việt Nam con số đã lên đến cả chục triệu người trong suốt mấy chục năm qua...

Đồng Chiêm, một vụ việc có thể giáo dân Công giáo Việt Nam không dự đoán trước, nhưng chắc chắn họ cũng không bất ngờ. Bách hại giáo dân, tu sĩ Công giáo, đập phá nhà thờ, phạm thánh... giáo sư, và cả lịch sử nhân loại đã từng ghi nhận. Nếu cứ đập Thánh giá, giết giáo dân tu sĩ Công giáo là khuất phục, là tiêu diệt được Công giáo, thì tà quyền Phong kiến đã làm, không đợi đến lượt tà quyền CSVN hôm nay. Những kẻ điên cuồng quyền lực đến mức phân lập tâm thần CSVN hãy đọc lại sử. Nhưng những người công chính cũng cần phải tỉnh thức, cần phải nhận thức cho rõ hơn bản chất những việc làm của người Cộng sản, đừng vững tin bước trên đường công lý mà hát *Bài ca nghìn trùng*...

1) Về chiến thuật:

Đang nổi lên hiện nay là CSVN dùng chiến thuật phân lập dân chúng, bao vây phong tỏa không để giáo dân và tu sĩ có thể kết hợp với nhau, không cho các giáo xứ có thể hỗ trợ ứng cứu nhau, kẻ cả ứng cứu trợ giúp nhân đạo. Chiến thuật này CSVN không dễ dàng thực hiện đối với tình đoàn kết, tính liên đới của người Công giáo. Ngay từ thời Chúa Giêsu, Giáo hội bao gồm các thành phần Dân Chúa và được hiểu là các chi thể trong cùng một thân

thể thuộc về Đức Kitô. Có lẽ Cộng sản giết người Công giáo thì dễ hơn là phân lập thành công họ. Ngay cả tu sĩ quốc doanh, hay giáo gian nều Cộng sản lạm dụng việc giật dây họ, đến mức làm lương tâm họ thức tỉnh, thì không chừng họ quay ngược lại...

Song song với việc phân lập dân chúng, CSVN thực hiện thủ đoạn vừa đánh vừa đàm – đàm là để hỗ trợ đánh, chứ không phải đàm để tìm cách xuống thang cuốn chiếu rút lui giữ thể diện. Mục đích vừa đàm vừa đánh là để cho đối phương luôn bị động, đang cầm phần quyết chiến, tự dung dục bớt đi, nhụt bớt ý chí đi mà không ai nhận ra, hay ai trách ai điều gì... Vì rõ ràng CSVN đã “xuống thang” không lẽ mình có chấp? Thiếu tính khoan dung Kitô giáo? Chỉ chờ có thế, CS sẽ quay đầu tấn công hung hãn hơn, làm rối trí người ngay lành, vì không còn biết đảng nào mà lẩn với Cộng sản. Chiến thuật vừa đánh vừa đàm có vẻ CSVN thực hiện thành công và dễ dàng hơn chiến thuật phân lập dân chúng. Hãy đọc lại sử, hãy chú ý cập nhật tin tức: Nhân kỉ niệm ngày quân đội CSVN, Nguyễn Tấn Dũng huych toẹt ra rằng: "*Thành công nhất của đảng CSVN và Trung ương cục miền Nam trong Hiệp định Pari 1973 ngưng bắn để Mỹ rút, tái lập hòa bình... là chúng ta nhất quyết không chịu ngưng bắn*". Vì vậy tốt nhất giáo dân Công giáo hãy trung thành với Tín lý và Luân lý Kitô giáo. Hãy xem việc làm là trọng chứ đừng nghe lời hứa, lời đề nghị “đàm phán” của Cộng sản. Chính Chúa Giêsu cũng đã dạy: "*Các con đừng nghe lời nó nói, mà hãy xem việc nó làm*". Mặt khác, nếu muốn, bộ máy hung bạo của CS chỉ cần ra lệnh miệng thì từ thủ tướng đến trưởng thôn làm rầm rập, không kẻ nào dám trái lệnh đâu. Đã

có bao nhiêu lãnh đạo cao cấp của Cộng sản phải chết tức tưởi vì không tuân lệnh của tập đoàn Cộng sản trung ương đó sao! Không có chuyện địa phương làm sai chủ trương, hay không nghe lệnh trung ương... Tuyệt nhiên không có!

2) Về chiến lược:

Cộng sản không bao giờ dung hòa với các tôn giáo. Ngay cả với Phật giáo quốc doanh, nếu còn ngoan ngoãn nghe theo sự chỉ đạo của họ, thì họ còn vuốt ve mơn trớn, nhưng chỉ cần họ cho là trái ý, là có dấu hiệu gây nguy hiểm cho họ - chỉ cần có dấu hiệu thôi- thì sẽ có kết cục như Bát Nhã, hay như các Hòa thượng của Phật giáo Việt Nam Thống nhất... Nền nhớ rằng CSVN cũng như những tập đoàn Cộng sản còn sống sót, luôn cho rằng chính Thiên Chúa giáo đã làm sụp đổ thành trì Cộng sản ở Liên Xô và Đông Âu. Chính sự nhượng bộ Thiên Chúa giáo của các chính khách Cộng sản, đã giúp cho Thiên Chúa giáo tập hợp dân chúng, xúi giục họ giật sập thành trì chủ nghĩa Cộng sản mà mấy hôm trước Leonid Brezhnev vừa tuyên bố đã xây dựng xong CNXH... Nhượng bộ các tôn giáo, đặc biệt là nhượng bộ Công giáo, là việc làm không một chính khách Cộng sản nào dám nói động đến. Dùng bạo quyền để khuất phục các tôn giáo, đặc biệt là với Công giáo, luôn được coi là thước đo về lòng trung thành, là chiến công sẽ đem lại danh vọng tiền bạc cho chính khách cũng như tên lính tấy trong bộ máy nhà nước Cộng sản Việt Nam hôm nay.

3) Bạo chúa lờ mờ nhận ra kết cục:

Với thành tích giết người gớm tởm nhất trong lịch sử nhân loại, Cộng sản và CSVN còn hơn cả bạo chúa. Sự sống của nó hôm nay hoàn toàn dựa vào bạo quyền. Bạo quyền thì chỉ có duy nhất giá trị vật chất để ban phát, để mua bán trao đổi mà thôi. Vật chất từ hạt gạo đến cây súng thì tự CSVN không làm ra được, họ phải dựa dẫm vào các nguồn lực bên ngoài... Từ khi cái thiên đàng “thành trì XHCN” bị sụp đổ, CSVN phải dựa dẫm vào cả những thế lực thù địch của nó để

ĐỒNG CHIÊM

điểm tới của những chuỗi hành động kỳ quặc khó hiểu

—————*Nhật Hà 27-01-2010*—————

mua bán trao đổi các giá trị vật chất... CSVN là những kẻ tôn thờ vật chất. Ông tổ Mác-Lênin của nó từng dạy nó rằng: “*Một lực lượng vật chất, chỉ có thể đánh đổ bằng một lực lượng vật chất khác mạnh hơn mà thôi*”, cho nên nó vẫn còn đủ khôn để nhận ra rằng đã lệ thuộc về mặt vật chất vào một thể lực, thì đừng mơ đánh đổ thể lực vật chất đó... Khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu từ cuối 2008 đến nay đã đẩy CSVN đến gần phá sản. Nếu như không có nguồn thu ngoại tệ, dự trữ ngoại tệ hiện có chỉ còn đủ cho nhà nước của nó sống được khoảng 2 tháng. Trong khi đó chế độ chính trị và bộ máy nhà nước của CSVN không còn bất cứ một cảm tình nào từ người dân, thậm chí cả đảng viên Cộng sản. Những kẻ phụng sự nhà nước Cộng sản hiện tại chỉ thuần túy vì vợ vết được tiền mà thôi... Chính trị gia CSVN lờ mờ nhận ra kết cục tất yếu và đang run sợ. Ngay cả công an, quân đội với những đạo quân hung hãn tấn công đánh phá các tôn giáo theo chỉ thị của chính trị gia CSVN cũng làm họ ngủ không yên, bởi nếu CSVN lấy danh lấy lợi để sai khiến đám lưu manh công an, quân đội này, thì chỉ cần có một thể lực thù địch nào đó cho danh cho lợi cao hơn, chắc chắn đám lưu manh cấp nhà nước này chẳng ngần ngại đưa đám chính khách này đi gặp Hồ Chí Minh...

Người Công giáo hãy kiên nhẫn chấp nhận và vui mừng lên vì bị Cộng sản bách hại, vì đó là một trong tám mối phúc Chúa Giêsu đã truyền dạy. Dân tộc Việt hãy vui mừng vì CSVN trở chứng hung bạo, vì đó là điềm báo giờ định mệnh của nó đã điểm. Nhưng khi Cộng sản trong cơn say máu, sẽ có hàng vạn người ngã xuống... Hãy sát cánh bên nhau để chết cho dân tộc Việt hồi sinh. Ngay sau khi ngã xuống dân tộc phục sinh chẳng hơn biết bao nhiêu anh hùng đã chết thảm lạng suốt mấy chục năm đêm đen Cộng sản đó sao ???

VietCatholic News



Biến cố Đồng Chiêm là một câu hỏi lớn không dễ trả lời đối với các nhà hoạt động tôn giáo và với cả những nhà quan sát, bình luận, nhận định về thời cuộc.

Đồng Chiêm như gáo nước lạnh thức tỉnh mọi phán đoán, suy xét, tính toán, giả thiết... Đồng Chiêm như một giọt nước làm tràn cái ly “*ngghi nghi hoặc hoặc*” của những ai còn cố gắng tìm cơ để bao biện cho sự tâng tặn lương tâm của kẻ cầm quyền. Đồng Chiêm làm sừng sốt những ai còn nghi ngờ về giới hạn của sự vô luân, vô đạo, vô lương... của một thể chế. Và có lẽ người ta nên nhìn nhận lại bằng con mắt khác hơn qua một chuỗi những sự việc khó hiểu mà nhà cầm quyền đã thực thi trên đất nước này lâu nay.

Thì ra, không chỉ dân nghèo, không chỉ Đồng Chiêm, không chỉ Công giáo, không chỉ đất đai... đang là đối tượng của “*bạo lực chính quyền*” và “*khủng bố nhà nước*”, mà thực ra, thể chế này đã bị một thứ quyền lực ma quỷ đang sai khiến và nó chỉ còn có mỗi việc là làm theo một cách mù quáng, vô điều kiện, như con thiêu thân, hay như một con chó trung thành... cốt vừa lòng quan thầy nó mà thôi.

Một “*bàn tay lông lá*” của ma quỷ đã, đang và sẽ còn điều khiển, sai khiến những kẻ cầm quyền nhà nước này và sách cho nó những cách thức để đi đến thành công trong kế hoạch đánh phá, hủy hoại dân tộc này ở tất cả mọi lĩnh vực của đời sống.

Thật thế, ta có thể nhìn nhận lại sơ lược về những phi lý, bất công trong xã hội những năm gần đây vẫn đang ngày càng nhiều lên.

Đó là những cảnh cướp đất của dân nghèo chia cho quan chức, hay làm “*dự án*” không phục vụ dân sinh. Là cảnh những bà mẹ Việt Nam anh hùng phải lặn lội hàng ngàn cây số đến tận Phủ Thủ tướng dầm mưa dãi nắng kêu oan. Nhưng tiếng kêu thấu trời kia sau 5 năm, 10 năm, 20 năm vẫn không tới được tai Thủ tướng!

Là cảnh những nhát cuốc vô lương đã đào xới mồ mã mấy đời của

người dân chỉ vì những quy hoạch lạnh lùng chà đạp lên lợi ích của dân ở khắp nơi trên đất nước mà mới đây nhất là ở Hoàng Mai, Hà Nội.

Đó là cảnh những thanh niên, sinh viên, trí thức... bị bóp nghẹt tiếng nói yêu nước bằng các vụ đàn áp bất công cách khó hiểu – vụ biểu tình trước sử quán Trung Quốc năm 2007. Là chiến dịch khủng bố tinh thần thái độ thể hiện lòng yêu nước của các blogger Điều Cày, Mẹ Nấm, Người Buôn Gió... Là hiện tượng phá hoại các trang mạng phản ánh sự thật hiện tình xã hội của các thể hệ và tầng lớp nhân dân: BauxitVietnam, Talawas... Đó là cảnh những người có công với dân với nước phải ra tòa chỉ vì đến nay vẫn không từ bỏ lý tưởng “*vì dân*” của mình – điển hình là vụ án bà Ba Sương.

Đó là quyết tâm bịt miệng, triệt hạ bằng mọi giá những tấm lòng đau đáu vì sự phát triển của đất nước và dân tộc với hàng loạt những bản án bất công, vô lương... đối với linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, Hòa thượng Thích Quảng Độ... Hay những nhân vật như nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, Phạm Thanh Nghiên, Phạm Văn Trội, nhà giáo Vũ Hùng, bác sĩ Phạm Hồng Sơn... mà cả thể giới vẫn đang lên tiếng đòi trả tự do và công bằng cho họ.

Đó là cảnh cướp đất, vu cáo gây oán thù giữa người dân với các tôn giáo, giữa các tôn giáo với nhau, gây “*phân hóa nội bộ*” trong lòng các tôn giáo. Từ vụ Tòa Khâm sứ, Thái Hà, Tam Tòa, Loan Lý, Bát Nhã, Thiên viện, Thánh viện, các dòng tu, mới đây nhất là biến cố Đồng Chiêm và mới hơn nữa (24-01-2010) là âm mưu cướp đất và xua đuổi sư sãi ở ngôi chùa nhỏ bé hẻo lánh là chùa Linh Phổ ở Lâm Đồng. Một đất nước mà tôn giáo, nơi trú ngụ cuối cùng để niềm tin có thể sống sót còn bị chà đạp và triệt hạ bằng mọi giá, thì dân tộc đó sẽ đi về đâu?

Chào một năm mới, kỷ niệm một ngàn năm Thăng Long - Hà Nội, dọn đường cho đại hội XI của đảng Cộng sản là hàng loạt các vụ khủng bố, trấn áp nhân dân và bỏ tù hàng loạt

những người yêu nước. Đỉnh cao của sự bất lương, thất đức đến mức khó hiểu là hành động đập phá biểu tượng tôn giáo tại Đồng Chiêm và bản án "lật đổ chính quyền nhân dân" đối với luật sư Lê Công Định, doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Thăng Long và thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung. Theo mô hình vụ án Lưu Hiểu Ba của nước "bạn", một nhân vật yêu nước bị kết tội bằng cái án "lật đổ chính quyền nhân dân", và vu cáo họ bằng luận điệu cũ rích quen thuộc rằng "nghe theo sự xúi giục của các tổ chức phản động nước ngoài". Một xã hội mà những kẻ cầm quyền luôn tìm cách đánh tráo khái niệm lòng yêu nước thì hỏi rằng còn có ai dám yêu nước nữa?

Lịch sử dân tộc Việt Nam chắc chắn chưa bao giờ phải chứng kiến một sách lược, chiến lược hủy hoại nội giống, dân tộc dưới mọi hình thức, trong mọi lĩnh vực, với mọi tầng lớp... như hiện nay.

Bằng những phương cách hạ đẳng đê hèn nhất, bất chấp đạo lý, luật pháp, lương tâm nhất, nó đã xô đẩy người dân nghèo đến tận cùng tuyệt vọng, nó làm cho các tôn giáo và nội bộ tôn giáo hoà nghi với nhau. Nó phá hủy đạo đức khiến cho nền giáo dục xuống cấp trầm trọng, tính nhân văn vốn là cội nguồn của mọi hành xử trong xã hội đã trở nên xa xỉ. Các nhà khoa học, những con người tâm huyết với sự phát triển tiến bộ của đất nước đã không có "đất dụng võ" bởi hàng loạt các quyết định, nghị định... đi ngược lại lợi ích dân tộc!

Nó sẵn sàng dùng đội quân đáng lẽ chỉ dành để phục vụ nhân dân đi đàn áp nhân dân. Những hình ảnh đầm máu của công an, quân đội dùng vũ khí đánh đập người dân lâu nay đã trở nên quá quen thuộc trên các trang mạng không chính thống. Trong khi đó, nơi mà người dân mong muốn những lực lượng đó xuất hiện thì lại chẳng thấy đâu. Ngư dân đánh cá ngoài biển Đông cho hay rằng bao nhiêu năm đánh cá ngoài khơi nhưng chẳng bao giờ nhìn thấy tàu của Hải quân Việt Nam hay Cảnh sát biển Việt Nam ở đâu để mà kêu cứu!

Bàn tay ma quỷ ấy đang sử dụng nhà cầm quyền VN như một sân khấu múa rối vậy, đưa trẻ tưởng rằng con rối biết đi, đứng, chạy, nhảy, nói, cười... nhưng thực ra nó được điều khiển chỉ bởi một bàn tay ở phía hậu trường.

Bàn tay ma quỷ ấy nó len lỏi vào mọi ngõ ngách của đời sống, nó bào mòn nhận thức, tư duy, ý chí của người Việt về mọi vấn đề. Người Việt đang đánh mất chính mình mà thật

khó nhận ra, hoặc có nhận ra cũng thật khó có cách nào thoát khỏi cái vòng vây vô hình quỷ quyết ấy.

Hàng hóa kém chất lượng có hại đến sức khỏe con người nhưng không những được tràn vào ồ ạt bằng đường nhập lậu mà còn được ưu đãi về thuế khiến giết chết các ngành công nghiệp sản xuất trong nước. Nhưng khi được các chuyên gia VN (bà Phạm Chi Lan) chỉ ra thì ngay lập tức bộ Thông tin Truyền thông (TTTT) được "bạn" nhắc nhở về cách đưa tin, về thái độ "không thiện chí" của chuyên gia!

Cái gọi là "hợp tác khai thác bôxít ở Tây Nguyên" thực ra là trò "chó sói gửi chân", nó là cớ cho sự xuất hiện một lực lượng lao động hùng hậu của nước "bạn", để biết đâu khi "bạn" cần có thể sử dụng như một lực lượng "quần nam vùng" (vốn là chiến thuật của Cộng sản)! Nhưng bắt chấp mọi lời cảnh báo, kẻ nắm quyền vẫn nhắm mắt đưa chân!

Cái gọi là "hợp tác về thông tin truyền thông" thực chất là sự hướng dẫn chỉ đạo cách làm báo, cách đưa tin... như thế nào để không phương hại đến uy tín nước "bạn" (còn uy tín của chính mình thì không tính đến, hay chỉ cần có uy tín với "bạn" là được) và quan hệ hai bên! Thực chất hơn nữa đó là một cách đe dọa "tê nhệ" đối với kẻ bất chấp lợi ích dân tộc mà chỉ lo giữ được quyền lực để thỏa mãn tham vọng cá nhân. Cứ bật đài THVN lên thì biết, chẳng mấy ngày không thấy các chuyến viếng thăm nhau giữa mọi cấp của hai kẻ láng giềng. Từ ngày "hợp tác" về TTTT thì có quá nhiều chuyện kỳ lạ xảy ra, nào là thiết lập đường dây nóng giữa hai chính phủ, trang báo mạng của đảng CSVN đưa tin Hoàng Sa Trường Sa là của tổ quốc "bạn"... Và quá nhiều, quá nhiều những bộ phim lịch sử, dã sử, rồi phim thời hiện đại với mô-típ những nhân vật cư xử với nhau bằng những thủ đoạn, mưu chước, trả thù nhau hết đời này đời khác... nhiều vô thiên lủng... của anh bạn hàng xóm. Bộ máy TTTT của nhà nước VN đã trở thành công cụ đắc lực cho việc đưa chế độ này đi nhanh hơn đến chỗ tự sát. Đó chẳng phải là "thâm ý" của "bạn" sao?

Cái gọi là "hợp tác trong lĩnh vực giáo dục" thực chất là đưa vào đó lối giáo dục bất chấp đạo lý "thầy-trò" của dân tộc Việt Nam từ xa xưa một cách tinh vi, hòng phá hủy đến tận gốc rễ, đến tận nhiều thế hệ cái cốt cách văn hóa của dân tộc Việt Nam. Nó chỉ đạo một cách tinh vi thế nào đó mà các con rối cứ đưa ra hết chỉ thị này đến nghị quyết nọ (giáo viên 8

không, quyền của học sinh là tối thượng...) đã khiến tước hết sức mạnh, uy tín, vị thế của người thầy Việt Nam để thầy không dạy nổi trò, trò sẵn sàng hành hung thầy. Khi đã thân nhiên bước qua đạo lý "tôn sư trọng đạo" thì con người đâu còn chất người nữa. Một dân tộc có những thế hệ mất chất người thì liệu có còn sức mạnh không?

Cái gọi là "hợp tác về an ninh quốc phòng" thực chất là sự chỉ đạo cả hệ thống QĐND VN mà quan trọng nhất là nắm đầu các tướng lĩnh bằng những lợi ích vật chất, bằng địa vị quyền lực... mà ai cũng muốn giữ và muốn có hơn nữa. Thủ đoạn và xảo quyết hơn nữa là sự khống chế họ bằng mạng sống của vợ con, cha, mẹ và bản thân họ, thậm chí có thể là triệt hạ đến cả đời con cháu họ nữa nếu có ai đó dám trở dậy tinh thần dân tộc giữa vòng vây ma quái này. Mới đây QĐND VN đổi quân phục mới với màu sắc và kiểu cách giống y chang quân đội "bạn" cho thấy một sự lệ thuộc đến mức "nô lệ" rồi!

Chợt nghĩ trong thời điểm nhạy cảm này, liệu rằng khi xảy ra tranh chấp, thậm chí là chiến tranh thì không lẽ quân đội hai bên với màu áo giống hệt nhau như vậy sẽ quay súng vào nhau?! Một nhà nước mà hệ thống quân đội và cảnh sát có nhiệm vụ lớn nhất, duy nhất là bảo vệ lãnh thổ của tổ quốc, nhưng đã bị tê liệt sức mạnh và ý chí thì cũng sẽ giống như An Dương Vương bị trộm mất nỏ thần! Khi ấy chỉ còn biết quay lại chém đầu con gái yêu của mình.

Và khi ấy truyền thông nhà nước lại có việc làm, tức là sẽ đưa tin "QĐND VN nổi loạn quay súng bắn vào nhau" (cũng giống như giáo dân Đồng Chiêm đánh nhau đổ máu rồi đổ vạ cho chính quyền)... Màn diễn này chắc ly kỳ đây!

Dù có tham vọng thế nào người ta cũng không thể điếm hết được những sự vô lý, kỳ quái và khó hiểu đang diễn ra hàng ngày trên một đất nước có Chủ quyền, có Hiến pháp và Pháp luật lại đang bị rối loạn đến cỡ này.

Người dân bị khủng bố, đàn áp... tuyệt vọng không còn biết tin vào đâu, tầng lớp trí thức bị bịt miệng, tước đoạt tự do... bất lực trước bạo quyền, hệ thống quân đội và cảnh sát thì trở thành công cụ để bảo vệ chế độ, sẵn sàng quay súng trấn áp nhân dân và phục vụ cho mưu đồ của ngoại bang.

Lãnh thổ của đất nước bị ngoại bang chiếm đóng, người dân bị cướp bóc tống tiền đánh đập xua đuổi, không lên tiếng quyết liệt ngược lại vẫn hèn hạ và nhục nhã ca ngợi "tình hữu nghị 4 tốt và 16 chữ vàng".

Nền kinh tế nhà nước phát triển bằng “vay nợ” và “xin viện trợ” nhưng khoác vò “hợp tác đầu tư” hoặc “liên doanh”, bằng khai thác và xuất khẩu tài nguyên thô với giá rẻ mạt, bằng phá hủy môi sinh môi trường miễn là được trả tiền để làm giàu cá nhân.

Nền giáo dục phát triển theo kiểu “con kiến mà leo cành đũa...” khiến nhiều thế hệ mất gốc, suy đồi nhân cách, không có lý tưởng gì ngoài chuyện cơm áo, danh vọng, địa vị.

Các ngành công nghiệp sản xuất hàng hóa bị bóp nghẹt hoặc sống thoi thóp vì không quan tâm đầu tư cho nghiên cứu, sáng tạo mà ngược lại còn thả cửa cho hàng lậu rẻ mạt, kém chất lượng ùa vào như lũ, kéo theo là sức khỏe của người dân bị hủy hoại, bản tính hóa người dân trên mọi phương diện.....

Nhiều, nhiều lắm, nhưng có lẽ đau xót nhất, tang thương nhất, ấy là niềm tin Tôn giáo bị chà đạp. Suốt từ Nam chí Bắc, tất cả các tôn giáo: Cao đài, Hòa hảo, Tin lành, Phật giáo, Công giáo... đều bị đàn áp khủng bố, cướp đất, đều bị “cài đặt” vào đó những kẻ hoạt động “tôn giáo quốc doanh”, nếu “cài đặt” không thành công thì sẵn sàng bắt chấp mọi thủ đoạn để triệt hạ. Bằng chứng là đã triệt hạ Làng Mai của Thiền sư Thích Nhất Hạnh và nay đang dùng mọi kế sách điên cuồng để triệt hạ bằng được Đạo Công giáo, Đạo của Tự do - Công bình - Bác ái.

Và đây, xin trích lại một đoạn sử Việt từ giữa thế kỷ 19 để những ai quan tâm đến sự tồn vong của Nước Việt có cơ hội nhìn lại và suy ngẫm về thời thế hôm nay:

“Giữa thế kỷ 19, Pháp đưa quân sang xâm lược nước ta. Triều đình nhà Nguyễn chủ hòa chứ không chủ chiến. Máy nhà vua yêu nước đi theo ngọn cờ khởi nghĩa cùng với nhân dân đều bị bắt. Lòng dân ly tán. Đất nước như bó đũa tháo rời. Vua Tự Đức cho là mọi khó khăn của đất nước đều do... ngoại bang gây ra. Nhà canh tân Ng. Trường Tộ đã hoàn toàn bác bỏ luận điệu này. Ông gửi Tự Đức bản điều trần “Thiên hạ đại thế luận”, trong đó có đoạn như sau:

“Hiện nay tình hình đất nước rối loạn. Trời thì sanh tai biến để cảnh báo, đất thì hạn hán tai ương, tiền của sức lực của ta đã kiệt quệ, việc cung ứng cho quân binh đã mệt mỏi. Trong triều đình, quần thần chỉ làm trò hề cho vui lòng vua, che đậy những việc hư hỏng trong nước, ngăn chặn những bậc hiền tài, chia đảng lập phái khuyhnh loát nhau, những việc như vậy cũng đã nhiều. Ngoài các tỉnh thì quan lại tham nhũng, xưng

hùng xưng bá, tác phúc tác oai, áp bức tàn nhẫn kẻ có thế, bòn rút mỡ dân, đục khoét tuỷ nước, việc đó đã xảy ra từ lâu rồi. Những kẻ giận đời ghét gian tà, những kẻ thất chí vong mạng, phần nhiều ẩn núp nơi thảo dã. Thế mà sao đối ngoại thì không có cách nào để động đến một mây may lòng của quân Pháp, cũng chẳng thuyết phục được ai để giải vây cho, lại đi tàn sát dân mình, giận cá chém thớt, khiến cho dân bị cái hại “cháy nhà vạ lây”. Thật đúng như câu nói “đào ao đuổi cá”, “nổi giáo cho giặc”. Cây cối trước hết tự nó hư mục, sau mới bị sâu đục. Nước mình trước hết không biết tự giữ thể diện thì người ta mới khinh mình. Dân loạn bên trong rồi kẻ địch mới nhân đó mà vào. Như thế, loạn không phải chỉ từ bên ngoài, mà ở ngay trong nước vậy”.

Nhìn lại lịch sử nước nhà thấy mất nước thường không phải kẻ thù bên ngoài mạnh, mà chỉ vì ta yếu quá và đều do bộ máy thống trị trong nước gây nên. Trong đó thời nào tham nhũng (tham ô và những nhiều) cũng là tội phạm lớn nhất.

Yêu nước phải yêu dân, thương dân, chia ngọt sẻ bùi với dân. Nếu không, yêu nước chỉ là ngoài miệng, sớm muộn cũng bỏ dân, trở thành những kẻ bóc lột dân. Tham nhũng là bóc lột tệ hại nhất.

Đáng tiếc, những kẻ tự cho rằng mình được nhân dân trao quyền lãnh

đạo đất nước đâu có học hành đến đâu đến đũa để biết nghe lời răn dạy của người xưa mà lấy đó làm đường lối cho việc giữ gìn và xây dựng đất nước ngày nay. Ngược lại, giang sơn này như một thứ tài nguyên vô chủ để chúng tha sức mà cã, bán buôn, trục lợi... Vì mù quáng, chúng cũng không thể hiểu được lòng dân đang nổi sóng, không thể lường được nhận thức của người dân đã trưởng thành rất nhiều dù bị bao vây, kiểm tỏa... Chúng cũng không ngờ rằng, khi tôn giáo bị khủng bố và tiêu diệt, lòng tin của con người không chốn nương thân thì lại là lúc người ta tìm đến nhiều nhất với niềm tin thiêng liêng, sâu xa, vững bền nhất... Ấy là niềm tin Tôn giáo, ở đây con người tìm thấy sự yêu thương, che chở nơi Con người và nơi Đấng Tối cao, ở đây người ta gặp lại mình với bản tính Chân - Thiện - Mỹ. Biết đâu mỗi tu sinh Làng Mai khi trở về với cộng đồng lại đã nhen thêm một ngọn lửa của Đạo pháp Làng Mai. Một cây Thánh giá trên Núi Thờ - Đồng Chiêm ngã xuống đã có biết bao nhiêu Thánh giá được dựng lên trong lòng người Ki-tô hữu. Và người dân Việt vẫn sẽ tìm được con đường cho sự phát triển và trường tồn mà không phải hổ thẹn với lịch sử.

Hà Nội, ngày 27/01/2010
nuvuongcongly.net

PHIÊN TÒA TRÌNH DIỄN

Trần Khải 20-01-2010

Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết trong một lần mời gọi doanh nhân quốc tế và Việt Kiều vào VN kinh doanh đã nói rằng ngoài các cơ hội kinh doanh đang mở rộng, chính phủ đang ưu đãi, công nhân VN siêng năng và khéo tay, dân chúng hiếu hòa và thân thiện, đặc biệt là con gái VN rất là đẹp. Thực ra vẫn còn thiếu: Cần phải nói thêm rằng, VN có những phiên tòa trình diễn tuyệt vời. Có phải rằng, đây là chuyện thấy rõ, nhưng ông Triết cố gắng không nói, nhằm để “phân hóa nội bộ” các thế lực thù nghịch...

Bản tin Đài RFI Pháp Quốc loan hôm Thứ Ba 19-1-2010:

“Trong các phiên xử phúc thẩm bắt đầu từ hôm qua, 18-01-2010, Tòa án Nhân dân Hà Nội đã xử y án đối với ba nhà bất đồng chính kiến gồm kỹ sư Phạm Văn Trội, nhà văn Trần Đức Thạch và nhà giáo Vũ Hùng. Tòa đã giữ nguyên bản án sơ thẩm, tức là 4 năm tù đối với ông Phạm Văn Trội và 3 năm tù đối với hai ông Vũ Văn Hùng (tức Vũ Hùng) và Trần Đức Thạch.

Cả ba người đã bị đem ra xử sơ thẩm vào tháng 10 năm ngoái với tội danh “tuyên truyền chống Nhà nước” vì đã treo biểu ngữ, phát truyền đơn kêu gọi dân chủ đa đảng và lên án T.Quốc xâm phạm chủ quyền của VN ở biển Đông, cũng như bày tỏ chính kiến trên mạng Internet...” (hết trích).

Bạn đọc có thể nhìn một phần phiên tòa này qua mạng Youtube. com, hãy vào ô tìm kiếm bằng chữ có dấu theo font Unicode “tòa phạm văn trội 2010” sẽ thấy một video chụp lại từ kênh truyền hình VTV2 của Hà Nội. Đó

là hình ảnh bên trong phiên tòa, chỉ ngần thôi, nhưng cũng cho thấy bản án đã định sẵn, không ai bận tâm gì chuyện tranh cãi của luật sư.

Đài VOA hôm 19-1-2010 đã phỏng vấn vị luật sư (LS) đại diện cho kỹ sư Phạm Văn Trội và nhà văn Trần Đức Thạch. Luật sư đã bị xử ép, bị cắt ngang lời nói, và đã “bức xúc... bỏ phòng xử án đi về”.

Đài này kể như sau:

“...Trong cuộc trao đổi với Trà Mi của ban Việt ngữ VOA sau phiên xử hôm thứ hai, luật sư Huỳnh Văn Đông, người đại diện cho cả hai bị can tại tòa, cho biết thêm chi tiết.

Luật sư Đông: Nhìn chung trong cả hai phiên tòa họ đã không cho tôi trình bày hết quan điểm. Họ cắt ngang. Thậm chí trong phiên xử ông Trội, họ không cho tôi được nói hết, bắt buộc tôi phải ngồi xuống. Bức xúc quá, tôi đã bỏ phòng xử án đi về... Thậm chí có một câu hỏi rất đơn giản mà Viện kiểm sát và công tố đã né tránh không trả lời chúng tôi. Đó là khi tôi yêu cầu phân biệt hoặc giải thích cho chúng tôi biết chống đảng có phải là chống nhà nước hay không, nói xấu đảng có phải là nói xấu nhà nước hay không, hoặc hai khái niệm nhà nước và đảng có phải là một hay không. Nếu đó là một thì chúng tôi không có gì để nói. Viện kiểm sát cũng không trả lời cho chúng tôi được điều đó...

...Qua phiên tòa, tôi đánh giá là chính phiên tòa và Hội đồng xét xử hôm nay đã phi báng vào công lý, một động thái mà chúng tôi cho là như vậy. Và tự họ đã làm xấu đi nền tư pháp của VN... Cả hai người, mặc dù tình trạng sức khỏe ông Thạch khá kém, đều khẳng định rằng những việc làm của họ là những việc làm từ lương tâm, không có gì vi phạm pháp luật cả. Họ cũng không xin giảm nhẹ hình phạt, họ chỉ yêu cầu tòa xem xét lại và tuyên bố họ vô tội, thế thôi...

...Thật sự chúng tôi cũng buồn cho nghề nghiệp của chúng tôi bởi vì lời nói của chúng tôi không được tiếp thu, hay nói đúng hơn là chúng tôi chưa được nói. Chúng tôi thấy rằng chưa có LS nào trên thế giới giống như LS chúng tôi ở VN cả.

Cho nên chúng tôi lấy làm băn khoăn. Tuy nhiên, chúng tôi tham gia phiên tòa là để nâng cao tinh thần cho những người đấu tranh đó và để cho họ biết rằng là bên cạnh họ còn có chúng tôi. Và chúng tôi sẽ tiếp tục nếu như có ai đó yêu cầu...” (hết trích)

Nghĩa là, LS cũng bị bịt miệng, tới nỗi phải bức xúc... bỏ phòng xử án ra về. Không bịt miệng thô bạo miệng luật sư, nhưng là cắt ngang lời luật sư, không cho nói hết, và bắt luật sư phải ngồi xuống. Có phải thẩm phán nhà nước thấy rằng như thế đã là nhân đạo? Bởi vì chỉ ngắt lời, mà không có ai bịt miệng? Bởi vì chỉ bảo luật sư ngồi xuống, mà không có ai ấn vai ép ngồi xuống?

Đó là chuyện bên trong phiên tòa. Vậy thì bên ngoài phiên tòa có diễn biến nào? Sau đây là một bản tin ngắn từ mạng X-cà:

“ĐoạtThoại, X-Cafevn 19-01-10

Chi còn chưa đầy 20g nữa, phiên tòa xét xử 4 nhà bất đồng chính kiến sẽ bắt đầu. Theo thông tin từ cánh nhà báo, Ô Lê Thăng Long đã được “vận chuyển” vào TP HCM từ cuối tháng 12-2009, toàn bộ thông tin về 4 người này cũng như phiên tòa bị bịt kín đến mức độ che giấu quá “dám tịt” (xin lỗi các bác), bài báo duy nhất có đăng chút xíu thông tin về danh tính của vị Chánh án trên VnExpress (cache Google) đã được âm thầm gỡ xuống. Các nhà báo thuộc mảng Pháp luật, Chính trị của tất cả các báo đã được nhận 1 “chỉ thị” ngầm, cấm đưa tin trước giờ “bóng lẩn”. Chưa có sự kiện nào mà cánh nhà báo chuyên nghiệp bị ngồi ngáp vặt chờ trước công các cơ quan có liên quan để lấy tin như sự kiện này, kể cả các nhà báo quốc tế. Một anh nhà báo đã thốt lên: “Chưa bao giờ uống nhiều cafe thế này để chờ lấy tin”. Trách báo chí? Không, phải trách những người ra quyết định cấm báo chí đưa tin.

Mọi nguồn thông tin cho “những nhà báo tự do” blogger, forums... cũng bị bịt kín. Chưa bao giờ, chưa có sự kiện (xét xử các nhà bất đồng chính kiến) nào mà giới bloggers thiếu thông tin như sự kiện này.

Các trang web có uy tín (Bau-xite, Talawas...) có thể bình luận về

sự kiện, bị đánh sập bằng nhiều cách, từ kỹ thuật (DOS) cho đến “công cụ” luật pháp...” (hết trích)

Đó là chuyện bên ngoài phiên tòa. Chánh án cũng được giấu tên... Tại sao? Đâu có ai trả thù gì ông chánh án đâu, bởi vì ai cũng biết là cơ chế như thế, làm sao được. Hay phải chăng, chính bản thân ông Chánh án cũng mắc cỡ vì phải đóng vai trò trong vở kịch trình diễn tư pháp này? Hay vì ông Chánh án không biết là mình sẽ giải thích với các con của ông ra sao, khi bản thân ông biết là ông phải tuyên án tù những người yêu nước này? Một vết nhơ tư pháp, không chỉ ám ảnh lương tâm của ông, mà cũng sẽ ghi vào lịch sử dân tộc nhiều đời sau.

Bên ngoài phiên tòa, thực ra cũng đang diễn ra những hoạt cảnh để người ta thắc mắc về luật pháp VN: bao giờ quê nhà có thể có một nền pháp trị nghiêm minh, độc lập?

Tại giáo xứ Bàu Sen, CA tỉnh Quảng Bình đòi tiền phạt tháo gỡ tượng Đức Mẹ mà không thấy tòa nào phán xử. Thêm nữa, cũng bắt đồng: tại sao Hà Nội tháo gỡ tượng Đức Mẹ ra khỏi sân Tòa KS, mà không thấy phạt tiền tháo gỡ gì? Phải chăng, CA Hà Nội nhân đạo hơn CA Quảng Bình? Nếu nhân đạo, tiêu chuẩn pháp lý nào để dựa vào làm căn cứ?

Rồi chuyện tu viện Bát Nhã cuối năm 2009 nữa. Suốt cả các diễn tiến không hề thấy có luật sư nào nhảy vào gánh vác, trong khi chuyện này ở các nước là cả sư đoàn luật sư sẽ nhảy vào kiện tới bến chớ. Tận cùng, chỉ có 2 luật gia, đứng ra là giáo sư luật, ở Hà Nội, gửi thư cho thầy Thích Phổ Tuệ, Pháp chủ GH PGVN, để xin can thiệp cho 400 tu sinh Bát Nhã. Cũng thấy không có tòa án nào liên hệ tới.

Tại sao như thế? Phải chăng vì không ai tin vào tòa án VN hiện nay, nơi bên trong bị ngắt lời, và bên ngoài bị im tiếng? Tuyệt vời. Đúng là còn có một điểm ưu việt, mà CT Ng. Minh Triết cố ý chưa nói tới, rằng đó là tòa án VN, nơi ngay bản thân Chánh án cũng không muốn mình danh trên báo khi ông phải nhận vai trò đẩy vào tù những người yêu nước. ●●●●●

Lầm lẫn của những kẻ LÁI NGỰA

Vũ Đông Hà 26-01-2010

Trong vở tuồng xử án các anh Lê Công Định, Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Thăng Long và Nguyễn Tiến Trung, những kẻ lái ngựa là các đảng viên cộng sản nắm quyền, ngựa là nhân dân Việt Nam, hai mảnh da là truyền thông nhà nước, dây cương và roi quát ngựa là bộ máy công an (CA).

Tưởng rằng đối tượng mà những người lái ngựa nhắm tới là Định, Thức, Long, Trung; nhưng không phải. Đối tượng của phiên tòa là nhân dân VN. Mục tiêu là kềm hãm người dân chỉ được nhìn sự việc trong không gian chật hẹp và đầy đe dọa được tạo dựng bởi đảng lái ngựa cầm quyền, để tiếp tục sống thuần phục.

Vì thế, trong suốt gần sáu tháng trước ngày xử án, bộ phận truyền thông của đảng đã được lệnh sản xuất hai miếng da che mắt ngựa để râm rộ dựng lên hình ảnh của bốn nhà hoạt động dân chủ: phân dân, hại nước, tuyên truyền chống đối chế độ, âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân. Những thủ thuật cổ điển của những tên lái ngựa trong lịch sử thế giới độc tài được tái sử dụng: đe dọa, khủng bố tinh thần, ép cung, tự thú, trình chiếu lời "thú tội"... Dĩ nhiên, đối tượng thật sự nhắm tới không phải là bốn người này. Đầu cần phải bày binh bố trận, tốn kém nhiều công sức để hạ sách các anh. Bởi vì đối với lái ngựa, riêng mỗi người các anh chẳng có nghĩa lý gì đối với guồng máy cai trị. Đối tượng là bầy ngựa nhân dân: nhìn vào đấy, hình ảnh của những tên đang đòi dân chủ và đa nguyên, và cách hành xử của bộ máy cầm quyền, để mà cúi đầu tuân phục và chấp nhận tư thế cầm cương bất khả xâm phạm của tập đoàn lái ngựa.

Vì thế, trong suốt một ngày xét xử, hệ thống công an của đảng, trang bị đầy đủ dây cương, roi quát, đã được lệnh dựng lên những bức màn sắt cộng sản cổ điển.

Từ ngoài phòng xử: rào bằng cách cô lập toàn bộ khuôn viên xử án; chắn bằng những mảnh giấy triệu tập, bằng việc hốt luôn người từ quán cà phê vỉa hè về đồn; ngăn bằng những chuyến "thăm viếng" của CA khu vực đến tận nhà các thành phần "đáng lưu tâm" và ở lì từ sáng tới tối; cản bằng thủ thuật thay đổi visa nhập

cảnh của quan sát viên thẩm án quốc tế, chặn bằng cách không cho phái đoàn LS ngoại quốc giám sát phiên tòa và cử CA mật vụ thẩm vấn đe dọa tinh thần; bịt bằng việc phá hoại một số trang mạng thông tin độc lập.

Từ trong phòng xử: rào bằng cách buộc thân nhân bị cáo ngồi riêng, trong khi đảng viên chi bộ dân phố được trả tiền thuê bao chiếm cứ phòng xử; chắn bằng cách gom hết nhân viên ngoại giao, phóng viên quốc tế tay không đi vào phòng kín; ngăn bằng cách cấm không đem theo máy ảnh, máy thâu, máy vi tính; chặn bằng những lời phát biểu dài dòng của đại diện VKS; cản bằng những ngắt lời liên tục của Chánh án chủ tọa phiên tòa; bịt bằng những cái loa kiểm duyệt rè và câm rất ư tùy tiện.

Tất cả công sức dàn dựng chỉ để sản xuất một thành phẩm sau cùng: Hình ảnh một chế độ ưu việt, một nhà nước văn minh, một nền pháp lý công bằng, một nhóm người phân bội dân tộc đáng bị lên án, và sự thuần phục của nhân dân đối với vai trò lãnh đạo độc tôn và trường kỳ của đảng.

Nhưng những kẻ lái ngựa đã làm lẫn! Trong thời đại văn minh tin học hiện nay, hai miếng da che mắt ngựa không thể bịt kín tất cả những gì mà đảng và nhà nước mong muốn che đậy. Những suy tư, khát vọng, lý tưởng của các anh Thức, Định, Long, Trung đã được truyền bá rộng rãi từ lâu, trước khi các anh bị cầm tù. Sau khi tin tức các anh bị bắt giam được công bố, việc tìm đọc bài viết của các anh, những bài báo ca ngợi các anh do chính các cơ quan truyền thông của nhà nước đăng tải trước đây đã gia tăng cấp lũy thừa. Người đã quan tâm tìm đọc lại. Người chưa quan tâm lục lọi khắp các trang mạng kiếm tìm. Ở từng dòng chữ, từng ý tưởng người ta tìm thấy được hình ảnh những người trẻ tuổi nhiệt tình, sinh ra, lớn lên và thành đạt ngay trong môi trường xã hội chủ nghĩa. Hình ảnh này đã phá vỡ mọi luận điệu tuyên truyền về những kẻ bất đồng với nhà nước là tàn dư của chế độ cũ, là những kẻ chạy ra nước ngoài làm tay sai cho đế quốc. Sự thành công của Lê Công Định trong nghề nghiệp, vị trí nguyên phó chủ nhiệm đoàn luật sư Tp. HCM, đời sống gia đình; những thành công trên thương

trường của anh Trần Huỳnh Duy Thức – tổng giám đốc công ty OCI; của anh Lê Thăng Long – Phó Tổng giám đốc Công ty EIS, Chủ tịch HĐQT Công ty One Connection Internet; và tương lai sáng lạn đang mở ra cho anh Nguyễn Tiến Trung – Thạc sĩ Tin học du học ở Pháp về... đã đánh sập những luận điệu bôi bẩn những người bất đồng với đảng là bất mãn vì bị chế độ ngược đãi hay thất bại trong đời sống cá nhân.

Thành quả sự nghiệp và những đóng góp tích cực của các anh Định, Long, Thức đã được đăng tải trên nhiều trang mạng của nhà nước trước những ngày tháng 6 và đã được hối hả lấy xuống nhằm xóa đi những tang chứng lịch sử. Nhưng hệ thống thông tin ngày nay không còn là một kênh đào của thời Cải cách Ruộng đất. Bước vào thế kỷ 21, nó đã là một đại dương thông tin vô biên cùng khắp. Không một tập đoàn nào có thể đào lũy, xây tường để ngăn chặn, bưng bít.

Những kẻ lái ngựa đã làm lẫn! Vì các anh Định, Trung, Long, Thức đã không theo đúng kịch bản xếp sẵn của vở tuồng.

Trong bốn người bị xử án, có thể nói Luật sư Lê Công Định là người được dư luận chú ý đến nhiều nhất. Ngay cả đối với cộng đồng quốc tế, giới ngoại giao, thành phần luật sư, các tổ chức nhân quyền, tên tuổi của anh đã trở thành quen thuộc trong một thời gian ngắn ngủi. Trong vở tuồng xử án, thành quả mà những người lái ngựa cầm quyền muốn có, sau những màn cất dấn, rè loa, cầm tiếng, là đoạn video "nhận tội" của luật sư Lê Công Định. Họ đã hồ hởi phấn khởi đăng tải ngay sau đó trên các kênh truyền thông của nhà nước. Đó là không gian hạn hẹp tầm nhìn mà những người lái ngựa muốn toàn dân Việt Nam nhìn thấy.

Những người lái ngựa đã làm lẫn lớn. Trí tuệ của họ không cho phép họ có những phân tích chính xác, nhanh chóng về ý nghĩa và thông điệp của lời phát biểu, không cho phép họ có khả năng hiểu được tại sao luật sư Lê Công Định nhất định đòi tự bào chữa, không cho họ nhận thức được con người của Lê Công Định, một người mà mỗi hành động, thái độ là một chọn lựa chiến lược. Vì thế họ đã không làm rè loa, cầm tiếng, không kiểm duyệt cắt bỏ mà còn phở biến dùm Lê Công Định đến nhân dân cả nước, đến cộng đồng thế giới, lời lên án chế độ công khai của anh, khi anh đang đứng ngay giữa trung tâm quyền lực của đảng CSVN: "Thứ nhất xét về hành vi

khách quan, luật pháp và hiến pháp của Việt Nam đã quy định và bảo vệ quyền lãnh đạo duy nhất của đảng CSVN đối với nhà nước và xã hội VN. Cho nên là những lời kêu gọi đa nguyên đa đảng mặc nhiên là muốn thể hiện ý muốn thay đổi thể chế chính trị hiện nay. Và những tổ chức nào chủ trương đa nguyên đa đảng thì như vậy là đương nhiên vi phạm vào điều 79 theo định nghĩa của điều 79 của luật hình sự. Đảng Dân Chủ VN là một tổ chức có cương lĩnh và mục đích kêu gọi đa nguyên đa đảng như tôi đã trình bày trong phiên xử sáng nay, mà tôi thì tham gia vào tổ chức này cho nên xét về phương diện hành vi khách quan là tôi đã vi phạm điều 79 của bộ luật hình sự”.

Những điều muốn cho công luận biết đến đã là như thế, huống gì rất nhiều điều đã được che giấu bằng hai miếng da che mắt ngựa? Từ đó công luận đã thấy rõ vụ việc, đã hiểu rõ những gì thật sự xảy ra. Phiên tòa là một vở tuồng vừa xảo trá, vừa lộ bịch, vừa vụng về. Từ đó những tiếng nói đã cất lên. Từ mảnh đất của trần áp đang lan tràn, của sợ hãi đang bao trùm, người ta đã công khai kể về những điều tồi tệ đã xảy ra khiến tận mắt trong phiên tòa, đã mĩa mai về thời gian 15’ nghị án và 45’ tuyên án, đã xác định những người bị kết án là những người con ưu tú của đất nước. Và muôn nghìn những lời lên tiếng khác, ở các mạng thông tin, những diễn đàn mạng độc lập, cùng với những tiếng nói thầm lặng khắp nơi đang trở thành những đợt sóng ngầm.

Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung, Lê Thăng Long... Những cái tên khởi đầu của bài ca chúng ta sẽ hát. Tình yêu dân tộc đã điểm chuông thánh thót. Bản án chỉ lối cho những người đi tới. Và chế nhạo những ai cho rằng không có ngày mai. (Gởi những người biết khóc trong hôm nay – thơ Trần Tiến Dũng)

Từ khắp nơi trên thế giới, bên cạnh những bài tường thuật của báo chí, những lên tiếng phản đối mạnh mẽ của chính giới và các tổ chức nhân quyền, xuất hiện một góc nhìn mới: người ta không chỉ lên án sự bất công, phi lý của nền pháp lý Việt Nam mà còn bày tỏ thái độ khinh miệt trước những thủ thuật xảo trá và trơ trẽn của nhà nước Việt Nam. “Phiên tòa này là một trò nhạo báng công lý! Bà Brittis Edman – Tổ Chức Ân Xá Quốc Tế. “Đĩ nhiên phiên tòa này là một trò đùa. Thật ra cả hệ thống truyền thông của Việt Nam đã “xét xử” và “kết án” những người này cả

mấy tháng nay bằng những bài báo của họ.” GS Carl Thayer. Ngày hôm nay, khi quan hệ thương mại quốc tế được xây dựng trên nền tảng lợi nhuận, người ta có thể quay lưng lại với những nguyên tắc và giá trị nền tảng để nhắm mắt làm ăn buôn bán với một tập đoàn bạo tàn. Tuy nhiên, không ai muốn hợp tác lâu dài với những kẻ xảo quyết, chuyên thói lọc lừa và đạo đức giả.

Sau khi công an hoàn tất thủ tục thẩm vấn, ông George Hwang, thành viên của nhóm luật sư của IBA đến Việt Nam dự trừ quan sát phiên tòa, đã hỏi người công an đối diện: “Nhưng tự chính anh, anh nghĩ gì về phiên tòa này và những việc mà các anh đang làm?”. Người công an cộng sản cúi đầu không nói. Chính họ, những người thừa lệnh cầm roi quát ngựa cũng có nhiều điều muốn nói, nhưng không thể hay chưa thể nói. Ít ra, cũng còn có những người mặt không dày và còn chút lòng tự trọng.

Hành động cúi đầu của người công an là một trong những chỉ dấu báo hiệu cho sự cáo chung. Đã sắp hết thời những kẻ lái ngựa. Họ chỉ đang thụ hưởng những gì còn sót lại từ gia sản của tư thế độc quyền cai trị của quá khứ. Nhưng chính họ đang tự hủy diệt cái di sản quá vãng đó. Vở tuồng xử án 20-01 là một trong những hành động tự hủy diệt này. Chính họ, trong khi loay hoay cắt dán miếng da che mắt ngựa, đã phơi bày toàn bộ

bản chất vừa tàn ác, vừa xảo quyết, vừa ngu dốt của những kẻ lái ngựa.

Không một miếng da nào có thể che mắt ngựa. Dân tộc Việt Nam không phải là một bầy ngựa chỉ biết an phận cúi đầu gặm cỏ như đảng mong muốn để từ đó có thể mặc nhiên hành xử như những kẻ lái ngựa. Không một bản án nào có thể đe dọa và tiêu diệt lương tâm của những người yêu nước. Không một nhà tù nào có thể giam hãm những ước mơ và khát vọng chân chính.

Lê Công Định, Lê Thăng Long, Trần Huỳnh Duy Thức, Ng. Tiến Trung, Trần Anh Kim, Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, Nguyễn Bắc Truyển, Huỳnh Nguyên Đạo, Lê Nguyên Sang, Nguyễn Văn Hải, Phạm Thanh Nghiên, Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Văn Túc, Ngô Quỳnh, Nguyễn Kim Nhân, Phạm Văn Trội, Vũ Hùng, Trần Đức Thạch, Nguyễn Bá Đăng, ...

Họ là những người Việt Nam yêu nước. Là những vốn quý của dân tộc. Là những ánh lửa thấp sáng hy vọng vẫn cháy rực từ trong lòng ngục tối.

Phiên tòa ngày 20 tháng 1 chỉ làm sáng ngời những ngọn lửa này, đồng thời đổ dầu thêm vào những ngọn lửa khát vọng đang âm ỉ cháy trong lòng những người đang bị giam hãm trong một nhà tù lớn hơn – nhà tù VN.

Nguồn: Vũ Đông Hà's Blog

ĐẢNG MA QUỶ

Dân quá hiểu “Đảng quyền Cộng Sản”
Toàn quân gian, giả dạng người ngay
Chuyên nghề ném đá giấu tay
“Ngón đạo đức giả” càng bày phơi ra
Dù cố che người ta vẫn biết
Ai đui đờ? Ai triệt các chùa?
- Công an giả dạng côn đồ
Đánh đập, cướp phá, hành nghề lưu manh
Chùa Bát Nhã rành rành ra đó
Phước Huệ kia nhỏ lệ xót thương
Bây giờ lại đến Đồng Chiêm
Công an sử dụng búa liềm tấn công
Hạ Thánh giá, đánh dân đổ máu
Quyết diệt trừ tôn giáo thẳng tay
Đảng viên che giấu mặt mày
Giả ma, giả quỷ hại người hiền lương
Hành động đó địa phương thừa biết
Dân khiếu oan - Cộng Sản chối dài
Giả vờ không biết là ai
Trong khi thiên hạ biết ngay “Đảng quyền”
Nhà Nước ác, “chánh quyền” gian dối
Đảng độc tài, bóng tối yêu ma
Nhân dân, hầu hết... nhận ra...
Rĩ tai, đoàn kết, chờ giờ đập tan...

Thế Nhân (13-1-2010)



Khi sai lầm bị đẩy lên mức quá đáng



Bài Tin 26-01-2010

Tình hình chính trị của đất nước gần đây sa sút nhanh và trầm trọng.

Mối quan hệ giữa chính quyền và nhân dân có những biểu hiện gay gắt. Chính quyền không những không bảo vệ người dân lương thiện, còn bênh vực những tham quan ô lại, áp bức quần chúng, để người dân phải đặt ra câu hỏi: chính quyền hiện tại là chính quyền kiểu gì? của ai? bênh vực ai? nên tư pháp hiện tại là nền tư pháp của ai? có công bằng hay không công bằng? sao người tử tế, trí thức yêu nước bị đàn áp nặng nề, phi lý, trong khi bọn tham nhũng, biến chất thì được bênh che, nói tay đến vậy! Rõ ràng là nền tư pháp có 2 tốc độ, 2 bàn cân, cực kỳ nặng tay cho người này, nhẹ bồng cho kẻ khác!

Vụ Bát Nhã, hơn 70 tên du côn, mafia, xã hội đen lộng hành, gây án mạng đối với các em tu sinh trong sáng, dân quân xã, công an huyện không hề bảo vệ công dân lương thiện - là chức năng cơ bản của một nhà nước chân chính - còn tiếp tay, khuyến khích bọn chúng cùng phá phách gây án, chính quyền huyện và tỉnh thả lỏng. Thật là quá đáng!

Người phát ngôn bộ ngoại giao bất chấp chứng cứ, phim ảnh, ghi âm tại chỗ, chối phắt: "Đó là xung đột nội bộ Phật giáo!" Thật là quá đáng!

Vụ Đồng Chiêm, Mỹ Đức, Hà Nội, chính quyền còn quá đáng hơn. Họ huy động hàng trăm dân quân, công an phong tỏa cả vùng, dùng chất nổ mạnh phá tan Thánh giá, đánh đập gây thương tích cho nhà báo và linh mục, bắt giam hàng chục giáo dân ra can ngăn việc làm phi pháp của họ, nhưng người phát ngôn bộ ngoại giao vẫn nói rằng Thánh giá đã được chính giáo dân tháo gỡ di dời. Thật quá đáng!

Còn việc chống tham nhũng, chính nhà nước ở trung ương đã tỏ ra quá đáng, "nói một đằng làm một nẻo", bênh che, giơ cao đánh kẻ

quan chức đảng viên Cộng sản sâu một tội phạm lớn nhất, như bị can loại tổng giám đốc Bùi Tiến Dũng, bị can thứ trưởng giao thông kiêm bí thư đảng ủy Nguyễn Việt Dũng, như đảng viên phó giám đốc sở giao thông Huỳnh Ngọc Sỹ, nay lại định dung túng chạy tội cho cho bị cáo Lương Ngọc Anh (đảng viên giám đốc một công ty quốc doanh trong ngành công an) cũng như cho bị cáo đảng viên Cộng sản Lê Đức Minh, con cựu Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Lê Đức Thúy, mặc dù phía Úc đã khởi tố các bị cáo đưa hối lộ cho Anh và Minh số tiền lên đến hơn 10 triệu đô la Úc. Thật là quá đáng!

Vẫn chưa hết. Trong khi đó thì chính quyền của đảng lại quá đáng trong sự đàn áp, hiệp đáp các nhà dân chủ yêu nước dân thân đòi tự do cho toàn dân, còn dùng nhục hình với ông Trần Huỳnh Duy Thức, tuyên án với các "bản án bỏ túi sẵn" theo lệnh của Bộ chính trị, qua các phiên xử chớp nhoáng, khuất tất, mỗi bị cáo chỉ xử có chừng 2 tiếng, để làm bao nhiêu chuyện theo trình tự tổ tụng là: nghe cáo trạng của công tố, thẩm vấn cung, đối chiếu cung, bào chữa của luật sư, tranh biện trước tòa, thảo luận cân nhắc trong hội đồng xét xử, luận tội để tuyên án, và các phát biểu cuối cùng... Thật là bôi bác!

Làm sao các bị cáo từng chẳng biểu ngữ: "Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam" tại đường số 5 trên cầu Lai Vu lại có thể bị kết tội? Kết tội họ một ngày tù cũng là phi lý. Lẽ ra họ phải được khen ngợi, quý trọng, biểu dương.

Điều 10 trong Luật tố tụng hình sự ghi: «Xác định sự thật của vụ án - cơ quan điều tra, kiểm sát và tòa án phải áp dụng mọi biện pháp để xác định sự thật, chứng minh tội phạm". Vậy tòa án đã chứng minh ra sao về cái tội gọi là chẳng biểu ngữ trên đây? Yêu nước là phạm tội! Thật quá đáng!

Mọi sự quá đáng đều sai lầm, có hại. Ngạn ngữ Pháp có câu: "Tout excès est mauvais". Mọi sự quá đáng đều xấu xa! Huống gì đây là quá đáng trong cầm cân công lý; quá đáng trong đàn áp người lương thiện; quá đáng trong đánh bị thương nhà báo, linh mục, giáo dân, phật tử; quá đáng trong tuyên án rất nặng: 16 năm, 7 năm, 5 năm tù giam những trí thức yêu nước; quá đáng trong việc dùng chất nổ của quân đội để phá tan Thánh giá và tượng Chúa; quá đáng trong việc lừa dối, chối tội kiểu gian ngoan, lệnh cho chính quyền bên dưới dùng lưu manh và hung khí tấn công Phật tử trẻ rồi đổ vấy cho là do xung đột nội bộ.

Do mọi sai lầm đều được nhà cầm quyền đẩy lên đến mức cực kỳ hung hãn và phi lý nên ngay từ đầu năm 2010 búa rìu dư luận đã giáng xuống tới tấp, không kịp chống đỡ; các tổ chức Phóng viên Không biên giới, Quan sát Nhân quyền, Quốc tế các Nhà báo, bộ ngoại giao Anh, Pháp, Hoa Kỳ, Úc, các đại sứ tại Hà Nội, Hoa Kỳ, Thụy Điển, tổ chức Bảo vệ Tự do tôn giáo Mỹ, đại diện Liên Âu... nhất loạt yêu cầu Hà Nội phải xoá bỏ các vụ án phi lý, trả lại tự do cho 16 nhà dân chủ ngay và không điều kiện, trả lại tự do cho mọi người tù chính trị.

Người phát ngôn bộ ngoại giao Hà Nội lại chống đỡ bằng luận điệu "can thiệp vào chủ quyền", một kiểu nhai đi nhai lại yếu ớt, đã bị toàn thế giới tiến bộ bác bỏ dứt khoát từ lâu khi khẳng định "quyền can thiệp và cả nghĩa vụ can thiệp", khi chính quyền một nước đối xử tàn bạo với công dân nước mình, vi phạm cam kết quốc tế khi họ ký Công ước về Nhân quyền, qua đó họ hứa hẹn tôn trọng quyền sống trong tự do và nhân phẩm của mọi nước, và trước hết là dân nước của chính họ.

Chính thái độ quá đáng trong đối xử với dân mình, với giáo dân và phật tử người Việt mình, thái độ quá đáng với nông dân mình, thu hồi đất của họ rồi đền bù với giá "bèo bọt", phản bội liên minh công nông, thái độ quá đáng với trí thức trong việc cấm phản biện, bức tử trên thực tế Viện IDS và mạng Tia

Sáng, vu cáo hơn 2,000 trí thức ngăn cản việc khai thác bôxít chứa đầy hiểm họa là bị phản động lôi kéo mua chuộc, đánh phá mạng Bôxít-info, quấy rầy những nhiều ông Huệ Chi và ông Phạm Toàn, hăm dọa hơn 10,000 nhà báo cầm không ai được viết bài theo ý riêng...

Năm 2010 này, chính quyền độc đã tự làm mất uy tín -cả uy tín trong nước và uy tín quốc tế- và ngày càng ở vị thế bị cáo, vì đã quay lưng với nhân dân, không may mắn quan tâm xây dựng một xã hội thật sự ổn định, công bằng, dân chủ và hạnh phúc, như họ từng cam kết dễ dãi trong cái đại hội đảng X của họ.

<http://www.voanews.com/vietnamese/Khi-sai-lam-len-muc-quang-dang.cfm>

Đừng để mất HOÀNG SA-TRƯỜNG SA-BIỂN ĐÔNG

.....Nguyễn Quang Duy 15-01-2010.....

Ngày 18-1-2010, nhà cầm quyền Bắc Kinh và Hà Nội kỷ niệm 60 năm chính thức trao đổi ngoại giao. Trong 60 năm có lúc hai đảng xem nhau như đồng chí, như anh em. Cũng có lúc đảng Cộng sản Việt Nam xem Trung Quốc như “kẻ thù truyền kiếp của dân tộc”. Mỗi liên hệ hiện thời được diễn tả ngắn gọn như sau : *Trung Quốc phẩy tay, “Đảng chỉ tay, Chính phủ phẩy tay, Mặt trận vỗ tay, Quốc hội gõ tay, dân trắng tay”* (trích Chỉ thị số 34-CT/TW)

Mỗi liên hệ nêu trên thật ra chỉ được một thiểu số cầm quyền ra công củng cố. Đại đa số dân Việt ngược lại đang vận động để Việt Nam thoát khỏi kiếp chư hầu Trung Quốc. Giới luật gia trí thức vận động quốc tế hóa Biển Đông. Giới báo chí mang thông tin, tạo quan tâm đến quần chúng đồng bào. Giới quân đội đòi chuyên môn hóa, hiện đại hoá quân đội, để giữ nước, để bảo vệ dân chài không bị quân đội Trung Quốc áp bức. Giới sinh viên thanh niên xuống đường đòi trả lại Hoàng Sa, Trường Sa cho VN.

Ngày 17-3-2009, Chương trình nghiên cứu Biển Đông, Học viện Ngoại giao, đã tổ chức hội thảo với

chủ đề “*Tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông: Lịch sử, Địa lý, chính trị và Luật pháp quốc tế*”. Điện báo Tuần Việt Nam cho biết hội thảo đã đề ra một số khuyến nghị sau:

1- *Chính sách của Việt Nam về Biển Đông phải đặt trong tổng thể chính sách đối ngoại toàn diện, bao gồm cả an ninh, phát triển và nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam. Phải đặt vấn đề Biển Đông trong quan hệ quốc tế khu vực châu Á-Thái Bình dương. Theo dõi các động thái của Trung Quốc, quan hệ Trung-Mỹ, Trung Quốc-các nước ASEAN, quan hệ Trung-Đài.*

2- *Phải xây dựng được hồ sơ pháp lý đầy đủ về vấn đề này dùng để đấu tranh chính trị, tuyên truyền, đàm phán và lúc cần cho việc phân xử tại Tòa án quốc tế.*

3- *Quốc hội cần thông qua luật về chủ quyền đối với Hoàng Sa - Trường Sa. Chính phủ cần có chiến lược biển toàn diện và đồng bộ, liên quan đến*

nhiều lĩnh vực, trong đó chú ý đến việc hiện đại hóa quân đội nhằm tăng cường sức mạnh răn đe.

4- *Nên 4 hóa vấn đề tranh chấp ở Biển Đông: Xã hội hóa, Công khai hóa, Quốc tế hóa và Phi nhạy cảm hóa.*

5- *Đấu tranh bảo vệ chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, Biển Đông dựa trên hai sức mạnh là dân tộc và thời đại. Dân tộc: là khối đại đoàn kết dân tộc (trong và ngoài nước); và Thời đại là luật pháp quốc tế, tính chính nghĩa của Việt Nam.*

6- *Tăng cường công tác nghiên cứu, nâng cao năng lực của đội ngũ khoa học về Biển Đông. Cấp học bổng đi học tại nước ngoài. Tuyên truyền và giáo dục cho thế hệ trẻ về Biển Đông, nuôi dưỡng tinh thần yêu nước và ý chí bảo vệ chủ quyền dân tộc của các thế hệ mai sau, coi đó là một chiến lược quan trọng trong việc bảo vệ chủ quyền ở B.Đông của ta.*

Ngày 04-12-2009, tại Hà Nội một cuộc hội thảo khác về Biển Đông do Trung tâm Luật biển và Hàng hải quốc tế, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, tổ chức nhằm: “*Xây dựng hồ sơ pháp lý về chủ quyền của Việt*

Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa” đã được tiến hành. Khai mạc hội thảo, Phó giáo sư Tiến sỹ Nguyễn Bá Diên nêu rõ trong bối cảnh tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông ngày càng diễn biến phức tạp đòi hỏi phải xây dựng một hồ sơ pháp lý về chủ quyền của Việt Nam đối với biển đảo nói chung, đối với Hoàng Sa và Trường Sa nói riêng, để đấu tranh bảo vệ chủ quyền và tiến tới việc trình lên các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp quốc tế có chức năng xét xử như: Tòa án công lý quốc tế, Tòa án quốc tế về luật biển, Trọng tài quốc tế.

Cũng có nhiều dấu hiệu cho thấy Việt Nam đang cố gắng hành xử vai trò Chủ tịch ASEAN 2010 để lôi kéo Quốc gia ASEAN ngăn chặn chiến lược lấn chiếm Biển Đông của Trung Quốc. Xưa nay các diễn biến về chủ quyền lãnh thổ chỉ diễn ra dưới hình thức tranh biện qua các lời tuyên bố, thông cáo, văn thư hay bạch thư giữa hai bên. Với Trung Quốc việc quốc tế hoá Biển Đông là một điều không thể chấp nhận được.

Nhân Ngày Hoàng Sa 19-1-2010, người viết xin được đề cập lại chiến lược Biển Đông của Trung Quốc, điểm qua một số sự việc đang xảy ra, dựa trên những lập luận từ phía Trung Quốc để xem lại giải pháp về Biển Đông và góp vài nhận định cá nhân đến bạn đọc xa gần đang quan tâm đến chủ quyền dân tộc.

Biển Đông trong chiến lược toàn cầu

Tháng 10-1979, Bộ Ngoại giao CHXHCN Việt Nam chính thức công bố văn kiện “*Sự thật về quan hệ Việt Nam-Trung Quốc trong 30 năm qua (1949-79)*”. Văn kiện này vạch rõ chiến lược bành trướng đại dân tộc và bá quyền của Trung Quốc:

“*Chiến lược của những người lãnh đạo Trung Quốc có những thay đổi rất lớn. Nhưng có một điều không thay đổi: đó là mục tiêu chiến lược muốn nhanh chóng đưa Trung Quốc trở thành một cường quốc bậc nhất thế giới và thực hiện mưu đồ bành trướng đại dân tộc và bá quyền nước lớn của họ đối với các nước khác.*

Tại Hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng CS Trung Quốc năm 1956, Chủ tịch Mao Trạch Đông đã nói: “*Chúng ta phải trở thành Quốc gia hàng đầu về phát triển văn hoá, khoa học kỹ thuật và công nghiệp... Không thể chấp nhận rằng sau một vài chục năm, chúng ta vẫn chưa trở thành cường quốc số một trên thế giới*”

Sau đó, tháng 9 năm 1959, tại Hội nghị của Quân uỷ trung ương, Chủ tịch Mao Trạch Đông lại nói: “**Chúng**

ta phải chinh phục trái đất. Đó là mục tiêu của chúng ta”

Văn kiện này cho biết theo tài liệu “*Cách mạng Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc*” của Mao Trạch Đông viết năm 1939 do hiệu sách Tân Hoa thư điểm (Dục Nam) tái bản tháng 6 năm 1949, trong đó có đoạn viết:

“*Sau khi dùng chiến tranh đánh bại Trung Quốc, các nước đế quốc đã cướp đi nhiều nước phụ thuộc và một bộ phận của lãnh thổ Trung Quốc: Nhật chiếm Triều Tiên, Đài Loan, Lưu Cầu, quần đảo Bành Hồ và Lữ Thuận. Anh chiếm Miến Điện, Butan, Nêpan và Hương Cảng. Pháp chiếm An Nam...*”

Văn kiện trên cho biết : “*Trong chiến lược toàn cầu của những người lãnh đạo Trung Quốc, nếu họ coi Liên Xô và Mỹ là những đối tượng chủ yếu cần phải chiến thắng, thì họ coi VN là 1 đối tượng quan trọng cần khuất phục và thôn tính để dễ bề đạt được lợi ích chiến lược của họ.*”

Để thực hiện chiến lược này, Trung Quốc đã nhiều lần tấn công và chiếm đóng biển đảo của Việt Nam. Năm 1956, khi quân đội Pháp rút khỏi Đông Dương, Trung Quốc cho quân chiếm phía Đông của quần đảo Hoàng Sa. Năm 1974, lợi dụng Hoa Kỳ rút khỏi miền Nam, Trung Quốc oanh tạc quần đảo Hoàng Sa và chiếm các đảo phía Tây, do quân Việt Nam Cộng hoà đang đóng giữ. Hoàng Sa lọt vào tay Trung Quốc. Năm 1988, khi Liên Xô muốn rời khỏi Đông Dương, Trung Quốc lại tấn công quần đảo Trường Sa. Sáu đảo đã bị quân Trung Quốc chiếm đóng. Từ đó đến nay họ tiếp tục lấn chiếm các đảo nhỏ của VN khi có điều kiện.

Năm 1982 cùng với 118 Quốc gia hội viên Liên Hiệp quốc, Trung Quốc ký Công ước Liên Hiệp quốc về Luật biển. Theo Công ước, Vùng Đặc quyền Kinh tế của các Quốc gia là 200 hải lý để đánh cá hay khai thác dầu khí.

Ngay sau đó Trung Quốc đưa ra thuyết Biển Lịch sử hay Lưỡi bò Trung Quốc. Lưỡi bò Trung Quốc liếm sát bờ biển các Quốc gia Đông Nam Á, cách Quảng Ngãi, Việt Nam 40 hải lý, cách Natuna, Nam Dương 30 hải lý, cách Sarawak, Mã Lai và Palawan, Phi Luật Tân, 25 hải lý. Chiếm trọn 3 túi dầu khí đang khai thác là Bãi Tứ Chính (Vanguard) của Việt Nam, Bãi Natuna của Nam Dương và Bãi Cỏ Rong (Reed Bank) của Phi Luật Tân. Bao trùm hơn 80% Biển Đông.

Luật sư Nguyễn Hữu Thống cho biết: “... vì thuyết *Biển Lịch sử* chỉ là

một chính sách giả tưởng hay một khẩu thuyết vô bằng, không căn cứ vào các điều khoản của các hiệp ước và công ước quốc tế, kể cả Luật biển và Luật Tục lệ Quốc tế. Vì biết rõ điều đó nên, từ thập niên 1990 khi Công ước LHQ về Luật biển được ban hành, Trung Quốc không bao giờ dám chấp nhận để Tòa án Trọng tài Quốc tế thụ lý những vụ tranh chấp về chủ quyền lãnh thổ tại các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.”

Hoàng Sa thì đã bị Trung Quốc chiếm đóng. Còn Trường Sa thì hiện nay đang bị 6 Quốc gia chiếm giữ là: Phi Luật Tân, Việt Nam, Đài Loan, Trung Quốc, Mã Lai Á và Brunây. Nhiều mỏ dầu và khí lớn đã được phát hiện trên thềm lục địa các Quốc gia trong vùng. Biển Đông lại nằm trên trục giao thông hàng hải quốc tế và trên một vị trí chiến lược quân sự. Bởi thế các tranh chấp về đảo và lãnh hải sẽ càng ngày càng trở nên trầm trọng hơn.

Năm hữu nghị Việt-Trung

Ngay đầu năm nay, ngày 2-1-2010, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam bà Nguyễn Phương Nga đã lên tiếng phản đối khi Quốc vụ viện Trung Quốc công bố một kế hoạch phát triển kỹ nghệ du lịch trong vùng Hải Nam thành một nơi du lịch quốc tế lớn, bao gồm dự án phát triển du lịch Hoàng Sa. Bà Nga tuyên bố việc làm của phía Trung Quốc là “*vi phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam.*” Ngay sau đó, ngày 4-1-2010, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc bà Jiang Yu đã bác bỏ những lời tuyên bố phía Việt Nam, và cho rằng Trung Quốc “*có chủ quyền không thể tranh cãi được*” trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Trước đó ngày 26-12-2009, Ủy ban Thường vụ Quốc hội Trung Quốc đã thông qua “*Luật bảo vệ hải đảo*” đặt hai quần đảo Hoàng sa và Trường sa của Việt Nam là thuộc lãnh thổ Trung Quốc. Bà Nguyễn Phương Nga trả lời báo chí rằng luật Bảo vệ hải đảo mà Trung Quốc vừa thông qua liên quan tới vùng Biển Đông là “*hoàn toàn không có giá trị pháp lý*”.

Ngày 6-1-2010, trong cuộc họp báo tại Hà Nội, Đại sứ Trung Quốc Tôn Quốc Tường cho biết, lãnh đạo hai nước đã “*nhất trí*” lấy năm 2010 làm “*Năm hữu nghị Việt-Trung*”. Ông Tường cho rằng giải pháp thiết thực hiện nay là tạm gác lại tranh chấp Biển Đông, chờ điều kiện chín muồi giải quyết, trong khi ưu tiên cho hoạt động phát triển kinh tế xã hội ở hai nước. Ông Tường đã vượt quá vai trò của nhà ngoại giao lên giọng bắt nạt

“*hợp tác sẽ phát triển, đấu tranh sẽ thất bại!*” Câu bắt nạt trên tóm gọn chiến lược của Trung Quốc dành cho Việt Nam.

Ngày 12-1-2010, bài “*Thuyết phục để Trung Quốc không thành kẻ bắt nạt thế giới*” trên điện báo Vietnam net.vn, sau ít tiếng đồng hồ đã bị gỡ xuống không cho biết lý do. Bài báo viết về cuộc gặp gỡ giữa Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Giáo sư Joseph Nye, nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ, về câu chuyện phát triển của Việt Nam trong bối cảnh hậu khủng hoảng và sự trỗi dậy của Trung Quốc. Giáo sư Nye dẫn lại lời của Tổng thống Mỹ Barack Obama: Mỹ vừa muốn hợp tác với Trung Quốc, vừa tăng cường liên minh với Nhật Bản, hợp tác với Ấn Độ “*giữ không để Trung Quốc thành kẻ bắt nạt thế giới*”, vì lợi ích của thế giới và của chính Trung Quốc. Ông Dũng đáp lời cho rằng: “*Mọi hành vi bắt nạt nước khác đã lỗi thời. Bất kỳ Quốc gia nào muốn đứng trên bắt nạt dân tộc khác thì thời đại này cũng khó thực hiện được và không có lợi cho bất kỳ ai*”.

Người Việt chúng ta hẳn chưa quên hai bài học về “*hợp tác*” giữa hai đảng Cộng sản Trung Quốc và Việt Nam. Bài học thứ nhất là “*Hiệp ước về biên giới trên đất liền giữa Việt Nam – Trung Quốc*” ký ngày 30-12-1999, ta mất ải Nam Quan, thác Bản Dốc và nhiều phần đất ông cha để lại. Bài học thứ hai là “*Hiệp ước phân định lãnh hải*” ký ngày 25-12-2000, so với các Hiệp định về biên giới Pháp-Trung trước đây, VN mất khoảng 10,000 km2 lãnh hải Vịnh Bắc Việt.

Những tuyên bố trước đây của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không giá trị về pháp lý

Tạ Quốc Tuấn nghiên cứu các lời tuyên bố của hai chính phủ **Bắc Kinh và Đài Bắc** liên quan đến vấn đề chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa từ năm 1951 đến nay, đã đi đến kết luận: “*... Cả hai chính phủ này có luận cứ vu vơ, mơ hồ và vô đoán. Họ chỉ nói đi nói lại nhiều lần là Trung Quốc có chủ quyền bất khả tranh nghị hay chủ quyền hợp pháp và chủ quyền đó có từ xa xưa lắm rồi, nhưng lại không đưa ra được một bằng chứng cụ thể nào, căn cứ vào các tiêu chuẩn lịch sử, địa lý hay luật quốc tế, để chứng minh là chủ quyền đó thuộc về Trung quốc.*” Chính vì thế ngay từ thời Pháp, đã hai lần người Pháp đề nghị (năm 1932 và 1947) nhờ Quốc tế phân xử tranh chấp lãnh hải đều bị Trung Hoa từ chối.

Luật sư Nguyễn Hữu Thống nghiên cứu Công pháp Quốc tế cho biết Trung Quốc hoàn toàn không có

lý lẽ gì để xác minh Hoàng Sa Trường Sa là một phần lãnh thổ của họ. Ông Thống còn cho biết năm 1995 đã gửi một Bản Tường trình đến 7 vị nguyên thủ các Quốc gia trong Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á để trình bày nhận định nêu trên.

Khi phân tích lập luận của hai phía Trung Quốc-Việt Nam, Tiến sĩ Luật học Đặng Minh Thu đặt biệt chú ý đến việc: Trung Quốc nói rằng Việt Nam đã công nhận chủ quyền của Trung Quốc trên quần đảo Hoàng Sa vì những lời tuyên bố trước đây của phái Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà.

Ngày 15-6-1956, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ông Ung Văn Khiêm đã nói với ông Li Zhimin, tham tán sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam "theo những tài liệu của Việt Nam, trên phương diện lịch sử, Xisha và Nansha thuộc lãnh thổ của Trung Quốc." Xử lý thường vụ Giám đốc Phòng Á châu Sự vụ VN ông Lê Lộc, đã nói thêm: "Trên mặt lịch sử, các đảo Tây Sa và Nam Sa đã là đất đai của Trung Quốc từ đời Nhà Tống (960-1279)".

Ngày 14-9-1958, Phạm Văn Đồng gửi bức công hàm cho Thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai xác nhận "Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ghi nhận và tán thành bản tuyên bố ngày 4-9-1958 của Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa quyết định về hải phận của Trung Quốc" và "Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tôn trọng quyết định ấy và sẽ chỉ thị cho các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm triệt để tôn trọng hải phận 12 hải lý của Trung Quốc trong mọi quan hệ với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trên mặt biển." Nhiều điều trong Bản tuyên bố ngày 4-9-1958 đề cập đến Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền Trung Quốc. Năm 1977, Phạm Văn Đồng đã phải xác nhận rằng: "Lúc đó là thời kỳ chiến tranh nên tôi phải nói như thế!".

Ngày 9-5-1965, nhà cầm quyền Hà Nội đã chỉ trích Mỹ vi phạm "hải phận Trung Quốc chung quanh các đảo Tây Sa (tức Hoàng Sa)". Thêm vào đó báo Nhân Dân nhiều lần đề cập đến không phận Trung Quốc trên đảo Hoàng Sa.

Tiến sĩ Đặng Minh Thu lập luận "Những lời tuyên bố trên không có hiệu lực vì trước năm 1975, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không quản lý những đảo này. Lúc đó, những đảo này nằm dưới sự quản lý của Việt Nam Cộng hòa; mà các **chính phủ Việt Nam Cộng hòa luôn luôn khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo**" và "...đứng

trên phương diện thuần pháp lý, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lúc đó không phải là một Quốc gia trong cuộc tranh chấp. Trước năm 1975, các Quốc gia và lãnh thổ tranh chấp gồm: Trung Quốc, Đài Loan, Việt Nam Cộng hòa và Philippin. Như vậy, những lời tuyên bố của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa xem như lời tuyên bố của một Quốc gia thứ ba không có ảnh hưởng đến vụ tranh chấp."

Mặc dù khi quân đội Trung Quốc đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa, Hải quân Quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã một lòng hy sinh cố giữ lãnh thổ ông cha, nhà cầm quyền Hà Nội đã lặng im đồng lõa cho sự kiện. Sau này khi bị Trung Quốc tấn công, đảng Cộng sản mới tuyên bố khác đi. Như điều 4 của Tuyên bố do Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về Quần đảo Hoàng Sa và Quần đảo Trường Sa (7-8-1979) nhấn mạnh:

"...Trung Quốc đã chiếm đóng quần đảo Hoàng Sa bằng biện pháp quân sự, lúc đó vẫn dưới sự quản lý của **chính quyền Sài Gòn. Việt Nam Cộng hòa** lúc đó đã tuyên bố rõ ràng cương vị của họ như sau:

- **Chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ là những câu hỏi thiêng liêng cho tất cả mọi Quốc gia;**

- Những khó khăn về biên giới lãnh thổ, thường tồn tại trong các cuộc tranh chấp giữa các nước láng giềng do lịch sử để lại, có thể vô cùng rắc rối và nên được nghiên cứu kỹ càng; -
- Và các Quốc gia quan tâm nên cứu xét vấn đề này trong tinh thần công bằng, tôn trọng lẫn nhau, hòa nhã, lắng nghe tốt và giải quyết vấn đề bằng sự thương lượng."

Tiến sĩ Đặng Minh Thu đi xa hơn lập luận: "Nếu đặt giả thuyết Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là một thì dựa trên luật quốc tế, những lời tuyên bố đó cũng không có hiệu lực... vì Trung Quốc đã không bị thiệt hại gì, và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng không hưởng lợi gì qua những lời tuyên bố đó. Lời tuyên bố của Thủ tướng Phạm Văn Đồng chỉ là một lời hứa bị tác động bởi hoàn cảnh chiến tranh. Cuối cùng, nếu xem ba lời tuyên bố này như là của Việt Nam nói chung, thì nó thiếu tính liên tục và trường kỳ để có thể làm mất đi chủ quyền của Việt Nam, với tư cách là một chủ thể duy nhất, đã hành xử và khẳng định quyết liệt từ hơn ba thế kỷ nay... muốn bảo đảm cho sự chiếm hữu của Trung Quốc không thể tạo ra chủ quyền được, thì Việt Nam phải thường xuyên lên tiếng phản đối và khẳng định chủ quyền đối với Hoàng

Sa (và cả Trường Sa nữa). Việt Nam cũng nên công khai đề nghị Trung Quốc đưa vấn đề Hoàng Sa và Trường Sa ra trước Toà án Quốc tế. Nếu Trung Quốc thật tình tin tưởng rằng mình có căn bản pháp lý vững chắc để khẳng định chủ quyền trên hai quần đảo này, thì Trung Quốc không có lý do gì để từ chối một giải pháp pháp lý." Nói tóm lại các tuyên bố của nhà cầm quyền Hà nội khi ấy chỉ có giá trị chính trị và hoàn toàn không có giá trị về pháp lý.

Tiến sĩ Đặng Minh Thu không tin việc Trung Quốc sẽ chấp nhận giải pháp nhờ Quốc tế phân xử nên đề nghị: "**Giải pháp hiện thời, thực tiễn nhất là Việt Nam đem ra khỏi ASEAN hoặc Liên Hợp quốc để giải quyết. Liên Hợp quốc là giải pháp có thể hữu hiệu hơn, vì đem ra cơ quan này có tính cách khoáng đại, cho phép Mỹ, Nga, Nhật Bản và các Quốc gia khác tham dự vào. Hơn nữa, trường hợp Liên Hợp quốc không giải quyết được, hoặc nếu có vấn đề trong việc giải quyết, Liên Hợp quốc vẫn có quyền đem vấn đề ra Toà án quốc tế và yêu cầu Toà cho ý kiến (avis consultatif) mà không cần sự đồng ý của bất cứ Quốc gia nào.**" "Thủ tục cho ý kiến" của Toà án Quốc tế không có hiệu lực quyết định như một bản án thực sự, nhưng nó vẫn có một tác động mạnh mẽ trong dư luận thế giới."

Cũng cần nhắc đến nhiều cá nhân (như Luật sư Nguyễn Hữu Thống) hay tổ chức Cộng đồng Hải ngoại (như Cộng đồng Việt Nam Bắc Cali) hậu duệ của Việt Nam Cộng Hòa vẫn không ngừng lên tiếng trước Quốc tế để tạo dư luận Hoàng Sa-Trường Sa thuộc Việt Nam. Người Việt tự do cũng luôn luôn nhắc nhở nhau hướng về quê cha đất tổ, nơi một phần quê hương đang bị ngoại bang xâm chiếm. Các công trình nghiên cứu cá nhân nêu trên đã được thực hiện và phổ biến rộng rãi trên mạng lưới toàn cầu nhiều năm nay, cũng do tâm lòng hướng về quê hương của đàn con nơi đất khách quê người.

Về phía nhà cầm quyền Việt Nam, họ đã để mất nhiều cơ hội quốc tế hoá Biển Đông. Và tình trạng Việt Nam mất Biển Đông càng trở nên trầm trọng hơn. Đến đây chúng ta có thể thấy việc công khai hoá và quốc tế hoá tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc là điều tối cần thiết phải làm càng sớm càng tốt. Tuy nhiên để giành lại chủ quyền dân tộc, chính trị vẫn là vấn đề chủ yếu.

Vấn đề chủ yếu: Chính trị

Việt Nam là một Quốc gia Cộng sản và vẫn là một mối đe dọa cho nền

hoà bình thế giới. Thế nên khi Việt Nam vừa sấm vũ khí tân trang quân đội, các Quốc gia trong vùng đã lo sợ và lên tiếng. Các tài liệu công khai và chính thức Cộng sản Việt Nam luôn một cách vu vơ coi các Quốc gia cổ vũ tự do là các thế lực thù địch. Lãnh đạo Cộng sản thì tự ví mình như tên lính giữ đồn cho Trung Quốc, như Nguyễn Minh Triết từng tuyên bố “Việt Nam và Cu Ba như là trời đất sinh ra. Một anh ở phía Đông một anh ở phía Tây. Chúng ta thay nhau canh giữ hòa bình cho thế giới. Cu Ba thức thì Việt Nam ngủ. Việt Nam gác thì Cu Ba nghỉ”. Tên lính tiên phong thực hiện chiến lược toàn cầu cho Trung Quốc, trong đó “Việt Nam là một đối tượng quan trọng cần khuất phục và thôn tính để dễ bề đạt được lợi ích chiến lược” của Trung Quốc đã được đề cập trong văn kiện “Sự thật về quan hệ Việt Nam-Trung Quốc...”.

Về đối nội, Luật sư Lê Công Định một trong rất ít người Việt có khả năng tranh tụng quốc tế. Ông Định có thể đại diện Việt Nam đưa Trung Quốc ra toà vì bất hợp pháp xâm phạm lãnh thổ Việt Nam. Trái ngược lại, vì những hành động ôn hòa nhưng tích cực giành lại tự do và dân chủ cho dân tộc, giành lại chủ quyền cho đất nước, ông đang bị tù và sắp ra toà Cộng sản Việt Nam.

Ngày nay dưới mắt dân chúng, người cầm quyền Việt Nam do chính Trung Quốc sắp đặt. Trước Đại hội lần thứ X, tháng 11-2005, Hồ Cẩm Đào sang thăm Việt Nam. Sau đó những nguồn tin không chính thức đưa ra chính Hồ Cẩm Đào đã yêu cầu gặp toàn thể Bộ chính trị đảng Cộng sản Việt Nam. Tại cuộc gặp này, Chủ tịch đảng Cộng sản Trung Quốc đã nói một cách đại ý như sau: Trung Quốc không can dự vào việc sắp xếp nhân sự sắp tới của Đại hội X, nhưng chỉ yêu cầu “một điều” là “**không thay đổi tổng bí thư**”. Tháng 4-2006, Nông Đức Mạnh lại được chọn làm Tổng bí thư đảng Cộng sản Việt Nam. Thế cho nên Nông Đức Mạnh chỉ phục vụ lợi quyền Trung Quốc, Bauxite Tây Nguyên là một thí dụ điển hình.

Trước Đại hội lần thứ XI, giới cầm quyền Cộng sản đang phải đối đầu với đòi hỏi thay đổi chính trị và thoát ly ách chur hầu Trung Quốc, từ ngay bên trong đảng CS, trong quân đội, trong giới khoa bảng trí thức, trong giới ngoại giao. Những đòi hỏi này lan rộng đến mọi tầng lớp dân chúng trong và ngoài nước. Sau Năm hữu nghị Việt-Trung có thể sẽ có những thay đổi lớn về nhân sự đảng Cộng

sản để từng bước dẫn đến thay đổi chính trị thực sự một cách hoà bình.

Trong một cuộc phỏng vấn do Nhà Trân, phóng viên Á châu Tự do thực hiện, Luật sư Nguyễn Hữu Thống cho biết : “*Vấn đề lãnh thổ lãnh hải là do quốc dân. Dân mới quan trọng chứ không phải đảng. Đảng phải trả lại quyền cho dân thì dân mới đòi lại được chủ quyền đó. Đảng Cộng sản như thế là vi phạm quyền của người dân. Đảng Cộng sản đã toa rập với Trung Quốc rồi thì bây giờ phải trả lại cho quốc dân quyền đó. Phải cho người dân trở lại với chế độ dân chủ, với quyền dân tộc tự quyết, cho người dân bầu chính phủ dân cử của họ thì lúc đó mới có thể đấu tranh trên trường quốc tế được. Tức là trả lại quyền dân tộc tự quyết cho dân, đại diện quốc dân là quốc hội, tức là dân phải bầu lại quốc hội khác. Quốc hội dân cử đó lúc đó sẽ có lập trường về vấn đề đó. Quốc hội phải lên tiếng huỷ bỏ công hàm Phạm Văn Đồng.*”

Quả thật, khi chưa thực sự có tự do ngôn luận thì sự thực vẫn là những bí mật giữa hai đảng Cộng sản Việt Nam-Trung Quốc. Khi chưa có tự do phát biểu chính kiến thì ngay biện yếu nước vẫn là độc quyền của đảng Cộng sản. Khi chưa có tự do

bầu cử chưa có một **Hiến pháp Tự do** một **Quốc hội Độc lập**, thì Trung Quốc vẫn đứng trong hậu trường để thu xếp để lèo lái giới cầm quyền Việt Nam, để giới này thực thi chiến lược bành trướng đại dân tộc và bá quyền cho Trung Quốc. Như vậy muốn giữ Hoàng Sa, Trường Sa, Biển Đông, Việt Nam phải có tự do và dân chủ.

Trong Tuyên bố ngày 7-8-1979 nhắc đến bên trên, đảng Cộng sản Việt Nam đã chính thức xác nhận chính quyền Việt Nam Cộng hòa đặt “**chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ là những câu hỏi thiêng liêng cho tất cả mọi Quốc gia.**” Nhân ngày Hoàng Sa năm nay (19-1-2010) người viết ước mong sẽ có những người lãnh đạo Việt Nam chính thức **vinh danh những chiến sỹ Quân lực Việt Nam Cộng hoà** đã anh dũng hy sinh đền nợ nước trong trận đánh Hoàng Sa. Nỗ lực nhỏ này sẽ hàn gắn vết thương nội chiến đã chấm dứt gần 35 năm. Sẽ là đầu cầu cho cuộc hòa giải dân tộc. Sẽ là căn bản cho đồng thuận dân tộc để xây dựng một **Hiến pháp Tự do**, một **Quốc hội Độc lập**, để dần từng bước giữ và dành lại các phần đất cha ông để lại. Đừng để mất Hoàng Sa – Trường Sa – Biển Đông.

Melbourne, Úc Đại Lợi

TIN TẠC VÀ TÀN TẠC

Ngô Nhân Dụng 26-01-2010

Khi loài người tự hợp lại sống chung thành quốc gia thì có những người làm việc cai trị, gọi là chính quyền. Trong từ “chính quyền,” chữ “chính” để nói đến công việc cai trị, không có ý khen hay chê; cũng giống như khi ta nói “guồng máy hành chính” không nhất thiết đó là một guồng máy đứng đắn. Chữ “chính” này phân biệt với chữ “chính” khác có nghĩa là ngay, thẳng, như khi nói chính đáng, chính trực, công chính, vân vân. (Nếu chúng ta vẫn viết bằng chữ Nôm thay vì dùng mẫu tự ABC như hiện nay thì ai cũng biết hai chữ cùng đọc là Chính nhưng viết khác nhau, không thể hiểu lầm được).

Khi trong xã hội có một chính quyền làm công việc cai trị, thì dù nó tốt hay xấu, mọi người cũng trông đợi chính quyền đó phải theo một số quy tắc hành xử tối thiểu để trông có tư cách, cho người ngoài kính nể. Một chính quyền có thể đánh thuế cao, bắt dân làm sưu dịch nặng nề, nó có thể tham nhũng hoặc thanh liêm, nó nhân đạo hoặc dùng hình luật tàn ác, có thể dững cãm bảo vệ danh dự quốc gia, hoặc run sợ trước ngoại bang. Nhưng có những điều mà ai cũng nghĩ là một chính quyền một nước thường không bao giờ làm, để không làm nhục quốc gia. Thí dụ, nhà cầm quyền thì không đi ăn trộm, ăn cắp của dân. Đã nắm độc quyền dùng bạo lực chính thức qua guồng máy công an, quân đội, thì một chính quyền không cần làm những việc thuộc lãnh vực dành riêng cho giới anh chị, côn đồ, du đảng. Một chính quyền cũng không cần thuê mướn côn đồ du đảng làm việc thay cho guồng máy nhà nước. Làm những việc trộm cắp, côn đồ du đảng như thế là ngược với đạo lý, phá hoại nền tảng nhân nghĩa của xã hội.

Tin tặc là một hành động trộm cắp. Các chính quyền Cộng sản ở Trung Quốc và Việt Nam đang bị tố cáo là họ đóng vai “tin tặc,” nghĩa là cho người lén vào các mạng lưới điện tử để phá hoại cho nó tê liệt hoặc ăn trộm những thông tin người ta trao đổi với nhau trong đó. Ở bên Tàu, công ty Google đã công khai tố cáo bọn tin tặc (chữ Tin ở đây có ý nói đến ngành “tin học” chứ cũng không

có nghĩa là tin tưởng hay niềm tin). Chính phủ Bắc Kinh không biết làm sao rửa được mặt khi một công ty quốc tế lớn dọa bỏ thị trường Trung Hoa chỉ vì các hồ sơ tin học trong mạng của họ bị ăn cắp. Công ty này nói thẳng rằng những thông tin bị trộm đều dính tới các nhà tranh đấu cho quyền làm người, cho quyền tự do dân chủ của người Trung Hoa. Không nói, ai cũng biết thủ phạm các vụ ăn trộm này phải là do chính quyền độc tài đảng trị ở Bắc Kinh sai khiến. Cơ quan Tình báo Anh MI 5 đã thông báo nhiều đại công ty nước họ làm ăn ở Trung Hoa lục địa là các công ty này đã bị tin tặc lên vào ăn trộm tài liệu riêng. Chính quyền có thể nào làm những việc mờ ám như thế hay không?

Ngày xưa có những vị hoàng đế Trung Hoa đi làm việc lên lút, giả dạng thường dân lên ra ngoài cấm thành tìm chỗ trăng hoa giải trí, nhưng họ không đi ăn trộm ăn cắp. Bây giờ, những người nổi nghiệp họ đang dùng guồng máy nhà nước đóng vai trộm cắp. Nghĩ thấu đáo thì trước cảnh đó mọi người Trung Hoa phải thấy xấu hổ. Một chính quyền không dám ra lệnh cấm người ta dùng Internet, cũng không dám công khai kiểm duyệt các mạng lưới, mà phải lên lút đi ăn trộm, như vậy gọi là thứ chính quyền gì?

Ở Việt Nam cũng vậy. Mạng lưới bô-xít của nhóm học giả Nguyễn Huệ Chi đã bị tin tặc phá hoại mấy tháng trời liên tiếp, vì hàng chục ngàn người Việt Nam đã vào đó bày tỏ nỗi bất bình đối với chính sách cai trị của đảng Cộng sản. Không dám cấm, bèn phá. Bọn tin tặc phá, những người dân chủ tương mạng lưới lại dùng kỹ thuật chống đỡ để phục hồi sinh hoạt. Được nửa ngày, các tay phá hoại lại tấn công lần nữa, người dân lại tự cứu chữa; cứ giằng qua, kéo lại, không khác trò trẻ con. Cũng vậy, mạng lưới X-cafe được hàng chục ngàn người Việt ra vào trao đổi ý kiến, đúng ngày tòa án Cộng sản đem 4 người đòi dân chủ ra xử, bọn con đồ bất ngờ tấn công làm cho cả mạng lưới bị tê liệt. Một chính quyền tự trọng không ai làm những việc phá phách lên lút như thế.

Phải gọi các anh chị em làm công việc tấn công các mạng lưới này là “côn đồ,” vì hành động chuyên nghiệp đánh phá những người lương thiện thường được diễn tả bằng hai chữ đó. Nguyên nghĩa chữ “côn” chỉ có nghĩa là cây gậy dùng để đánh người ta. Côn đồ là bọn người chuyên đánh lộn, tệ nhất trong đó là những người “đâm thuê chém mướn.” Nhiều người

làm nghề côn đồ để sống, họ đi đánh người mà không cần phải thù ghét hay oán giận các nạn nhân. Nếu có ai thuê là họ làm. Bây giờ có những anh chị em làm công việc côn đồ trong phòng lạnh, ngồi trước những cái máy vi tính; giống như bất cứ một chuyên gia kỹ thuật nào khác đang làm việc ở bưu điện hay ngân hàng. Có những anh chị em được trả lương thấp hơn vì không chuyên môn, chỉ được thuê đi biểu tình chống các giáo dân không cho họ dựng Thánh giá trên đất của nhà thờ ở Đồng Chiêm; hoặc biểu tình trước cửa chùa Phước Huệ đòi xóa chuông các ni, sư đi nơi khác. Biểu tình mỗi ngày lãnh 200 ngàn đồng, làm việc một tuần lễ là có một số vốn đem về nuôi chồng, nuôi con, nhiều người coi đó là một nghề bình thường. Có những vị thuộc đảng cấp thấp hơn nữa, được thuê mướn đến chửi rủa và đờ đờ như bản trước cửa những người lên tiếng đòi dân chủ. Những hành động này gọi chung là côn đồ vì nó giống như nghề đâm thuê chém mướn xưa kia. Và chúng ta cũng phải tự hỏi, một chính quyền chuyên sử dụng các kỹ thuật gia côn đồ tin học, côn đồ biểu tình, côn đồ chửi bới để đánh, phá người dân theo lối ném đá giấu tay như vậy, là thứ chính quyền gì?

Mạnh Tử có một tên gọi, là Tàn Tặc. Tặc là kẻ phá hoại điều Nhân, Tàn là người phá hoại đạo Nghĩa.

Chúng ta đều biết Mạnh Tử đã xác định “Dân vi quý, quân vi khinh,” khinh nghĩa là coi nhẹ hơn. Nhưng nhiều ý kiến của Mạnh Tử có thể được coi là “cách mạng” so với thời đại của ông, khi mà mọi người trong nước Trung Hoa vẫn quen công nhận quyền hành của các ông vua là tuyệt đối. Mạnh Tử thuật lúc gặp Lương Tương Vương, ông vua hỏi: “Khi nào thiên hạ định” (Thiên hạ ô hô định?) Tôi (Mạnh Tử) đáp rằng, “Khi chỉ có một người nắm quyền thì định” (Định vu nhất). “Ai có khả năng gom vào một chính quyền?” (Thực năng nhất chi?) Trả lời: “Ai không thích giết người có thể thống nhất thiên hạ” (Bất thị sát nhân giả, năng nhất chi). Ông vua lại hỏi, “Ai ban quyền (thống nhất) cho người đó?” (Thực năng dữ chi?) Trả lời: “Tất cả thiên hạ không ai không có cái quyền ban cho này.” (Thiên hạ mạc bất dữ dã).

Qua đoạn văn trên (Lương Huệ Vương, thượng, chương 6) chúng ta không những biết Mạnh Tử quan niệm chính quyền là do sự ủy nhiệm của mọi người dân (thiên hạ); mà còn thấy thấy Mạnh coi tất cả mọi người dân bình đẳng trong việc ủy quyền này (Thiên hạ mạc bất dữ dã). Suốt

hai ngàn năm qua các vua chúa Trung Hoa và Việt Nam đã bỏ qua những ý kiến tiến bộ đó, cho tới bây giờ hầu như vẫn vậy.

Ý kiến táo bạo nhất của Mạnh Tử là ông xác định quyền của người dân được lật đổ chính quyền. Vào thời chiến quốc Trung Hoa chưa biết tục lệ bầu cử. Vậy làm cách nào thay đổi chính quyền? Mạnh Tử nói thẳng là người dân có quyền giết vua. Trong Lương Huệ Vương, hạ, chương 8, Vua Tề Tuyên Vương hỏi chuyện Thành Thang đánh vua Kiệt, Vũ đũa vua Trụ; Mạnh Tử đáp, “Sử chép đúng thế.” Tuyên Vương lại hỏi, “Như vậy thì bây giờ tôi có thể thí vua sao?” (Thần thí kỳ quân khả hồ?) Mạnh Tử trả lời, “Kẻ làm hại điều nhân, gọi là Tặc; làm hại điều nghĩa, gọi là Tàn. Kẻ Tàn và Tặc, chỉ gọi là một thằng người mà thôi. Tôi nghe chuyện chém đầu một người tên Trụ chứ không nghe chuyện thí vua.” (Tặc nhân giả, vị chi Tàn; Tàn, Tặc chi nhân, vị chi nhất phu. Văn tru nhất phu Trụ hĩ, vị văn thí quân dã.)

Khi một ông vua không xứng đáng thì người dân có quyền lật đổ, hình ảnh giết vua chỉ là tượng trưng. Tuyên Vương vẫn coi Kiệt Trụ là vua, dùng chữ “thí quân,” động từ “thí” chỉ việc giết vua. Mạnh Tử thấy Kiệt, Trụ không xứng đáng nắm chính quyền, coi họ cũng chỉ là những người thường, cho nên không dùng động từ “thí” mà dùng chữ “tru,” nghĩa là chặt đầu. Mạnh Tử công nhận: Người dân có quyền lật đổ những chính quyền không xứng đáng khi chính quyền đó làm hại đạo nhân và nghĩa.

Những chính quyền sử dụng côn đồ và tin tặc đúng là những chế độ tàn tặc. Họ hủy hoại cả nhân nghĩa. Vì người dân, người lớn đến trẻ em, phải chứng kiến những hành động trộm, cướp, côn đồ xảy ra trước mắt mà không thấy ai bị trừng phạt; ngược lại còn thấy cả guồng máy tuyên truyền hô hoán những lời gian dối để hỗ trợ các hành động côn đồ đó. Lâu ngày, người ta sẽ quên cách sống theo đạo lý bình thường, không còn biết thế nào là nhân nghĩa nữa. Đó có phải là một tội đối với lịch sử hay không?

<http://www.nguoi-viet.com>

**Xin vui lòng góp tay
phổ biến rộng rãi
Bán nguyệt san này
cho Đồng bào quốc
nội**

Rõ ràng có Trung Quốc tiếp tay trong việc phá hoại các websites chống đối

Phong Uyên 29-01-2010

Khi đưa ra những nhận định khác nhau về những vụ đàn áp, triệt tiêu những đối tượng mà ĐCSVN cho là đối nghịch [1], tôi có ý cho nhận định thứ Hai là gần sự thực nhất: “Đã có những thoả thuận giữa các phe phái trong Đảng... về đường lối phải đi để Đảng vẫn tiếp tục giữ quyền hành và chia nhau quyền lợi... triệt tiêu những đối tượng được xác định là nguy hiểm cho chế độ đang được thực hành theo đúng kế hoạch tuần tự nhi tiến”. Nhưng cái làm tôi bị quan hơn là có nhiều bằng cứ chứng tỏ không phải chỉ có phái Bảo thủ trong Đảng mà toàn thể ĐCSVN, nếu không muốn nói là cả nước VN, hiện nay đang bị Trung Quốc (TQ) khống chế:

Những ai dám phản đối TQ đều bị kết tội “âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân” (TQ?) và chịu những bản án thô bạo. Truyền thông báo chí bị cấm chỉ không được phê bình, dù chỉ bóng gió, TQ. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng chỉ vì trót nói một câu về phạm thượng với TQ cũng bị kiểm duyệt. Những mạng trong nước và hải ngoại như Bauxit VN, Talawas, bị đánh phá chỉ vì đăng những bài bình luận, những bài khảo cứu lịch sử không lợi cho TQ.

Nhưng muốn gài gián điệp, làm tê liệt các websites hải ngoại, cần phải có kỹ thuật cao. Công an mạng CSVN không đủ khả năng làm chuyện đó. Chắc chắn là phải có bàn tay TQ.

Những năm gần đây với sự tiến triển của Internet, chính quyền Cộng sản TQ thấy khó mà ngăn chặn được những tin tức bất lợi cho chế độ độc tài của mình nếu không tận dụng những hiểu biết về tin học để tạo mạng lưới kiểm soát những sites truyền thông trong nước, thực hiện những hành động tin tặc đánh phá, gài gián điệp những sites cho là thiếu thiện cảm với TQ ở hải ngoại. Những thủ đoạn kiểm sát, thao túng Internet của TQ bị nhật báo Pháp Le Figaro ngày 22-1-10 phanh phui trong bài “TQ kiểm sát Internet thế nào” của ký giả Arnaud de la Grange. Tôi xin lược dịch sau đây:

Hiển nhiên là những giới thân cận với chính quyền Bắc Kinh đều mơ ước biến Internet thành mạng nội bộ (Intranet) cho 1 tỉ 300 triệu người, chỉ

truyền tải lại từ Mạng quốc tế những nội dung được coi là không độc hại cho chế độ.

Mùa Thu vừa rồi, ông Meng Jiangzhu, bộ trưởng bộ Công An đầy quyền lực, đã khẳng định không úp mở là sự phát triển quá mau lẹ của Internet ở TQ tạo “những thách thức vô tiền khoáng hậu cho sự kiểm soát xã hội và cho sự ổn định”. Ông gợi ý cần phải “kiến tạo một hệ thống an ninh rộng lớn bao trùm cả Internet và đời sống hàng ngày”. Internet ban đầu được coi như cái van xi hơi cho xã hội khỏi nổ bùng, nhưng sau đã tạo cho chính quyền mới lo sợ khi trở thành vector phổ biến cùng cả nước những tin tức về những cuộc xung đột tranh chấp ở các địa phương: Những tin tức này được những người sử dụng Internet gọi là “Những sự cố quân chúng trên Internet”.

Một hệ thống kiểm duyệt được tổ chức theo 3 vòng tròn: Cảnh sát Internet gồm 40 ngàn người. Những “tư nhân” được uỷ nhiệm vừa điều khiển vừa kiểm duyệt các sites, các forums của chính mình [2]. Vòng tròn chót là chính những người sử dụng Internet tự kiểm duyệt lẫn nhau.

Trên bình diện quốc gia, trách nhiệm về sự kiểm duyệt cũng nằm trên 2 cơ cấu vẫn có từ trước tới nay, cơ cấu Đảng và cơ cấu chính phủ. Đảng, là Ban Tuyên truyền Trung ương. Chính phủ, là Phòng thông tin Hội đồng Nhà nước. Nhân chuyện Google vừa rồi, ông Vương Trần (Wang Chen) chủ nhiệm cơ cấu của chính phủ đưa ra khẳng định là cần phải kiểm soát Internet để “hướng dẫn công luận”. Hai cơ cấu này đều hoạt động song song nhau ở mọi cơ sở địa phương cũng như hành chính, tạo ra nhiều tầng lớp trách nhiệm chông chéo nhau, đưa ra những tiêu chuẩn trái ngược nhau. Giáo sư Hồ Thanh Đô (Hu Xingdu) thuộc Học viện Kỹ thuật Bắc Kinh đưa ra nhận xét này và thêm “có những cái bị ông này coi là phạm luật thì ông kia lại cho là được phép”.

Chính nhà kinh tế học nổi tiếng này trước nay vẫn được chính quyền nghe theo, lại bị chính quyền cấm cửa blog của mình mùa xuân vừa rồi. Và lạ lùng hơn nữa là ông này là người ở Bắc Kinh mà lệnh khoá blog

lại là của Cảnh sát Tô Châu thuộc tỉnh Triết Giang.

Vật cản xanh lục, vật cản xanh lam

Tháng 6 vừa rồi cả thế giới phải la ó vì Bắc Kinh bắt mọi máy vi tính phải gài theo một phần mềm chặn những nội dung khiêu dâm gọi là “cản xanh lục tháp tùng tuổi trẻ” nhưng thật ra là để ngăn chặn mọi nội dung có nhiều nhạy cảm chính trị. Từ đó 700 sites bị đóng cửa. Hai tháng sau những người trang bị “lối vào” (fournisseurs d'accès) bị bắt buộc phải đặt trong máy “vật cản xanh lam” ngăn chặn ngay từ đầu lối vào máy. Như vậy ngay từ lối vào, đa số những người muốn qua mặt kiểm duyệt bằng proxys và VPN đều thất bại, trừ một số ít người có nhiều kinh nghiệm vượt qua được. Đó là hàng rào phòng ngự của kiểm duyệt. Nhưng kiểm duyệt còn biết tấn công bằng cách xâm nhập vào những sites và bỏ thư tín bậy. Google vừa rồi phải phản ứng vì Mails của những người ly khai bị xâm nhập. Để thực hiện chiến thuật này, Bắc Kinh đưa vào trận đội quân thứ Hai gọi là “chiến sĩ Mạng” (cyber-guerriers). Những người thuộc đội quân này được tôn phong là những “nhà hoạt động tin tặc ái quốc” “Hacktivistes patriotiques”. “Tin tặc ái quốc” bắt đầu hoạt động từ năm 1990 trong những hội mang tên là “Hồng tặc Đồng minh” (Red Hacker's Alliance) hay “Liên hiệp Đại bàng đỏ” (China Eagle Union), có cả mấy ngàn hội viên.

Hồng khách và Hắc khách

Số người trẻ từ nhỏ đã ngụp lặn trong văn hoá Internet lên đến 250 ngàn 300 ngàn người. Một “tin tặc” thô lỗ trong một tờ báo Hồng Kông là Học viện Nghiên cứu trực thuộc bộ Công An TQ luôn luôn dụ khị cho việc làm những người này. Tờ South China Morning Post cách đây mấy hôm có đăng một bài của một người có biệt hiệu là “Sư tử” tự xưng là thuộc bộ phận chỉ huy của tổ chức Honker Union of China. Honker là một từ được đặt ra từ chữ Hán “Hồng khách” (hong ke), một trò chơi chữ để đối lại với “Hacker”, đọc theo âm Tàu là “Hắc khách” (hei ke).

Tổ chức này hiện có 12 ngàn hội viên, được thành lập từ năm 2001 để đánh phá hệ thống Mạng Hoa Kỳ trả thù cho một máy bay TQ bị một máy bay do thám Mỹ đụng phải trên biển Nam Hải. “Sư tử” nói không dính dáng gì đến chuyện phá Google, nhưng nói có phá những sites Iran vì những sites này tính phá động cơ tìm kiếm (moteur de recherche) “Baidu” của TQ, và giúp các sites Tàu bảo vệ

LẬT NGỪA CON BÀI MAFIA VIỆT NAM



Huyền Tâm 22-01-2010

Thiên phóng sự dài, từ tháng 6 đến tháng 12-2009 tại những khu rừng ở miền Bắc nước Pháp, đã loan tải một thực trạng đau lòng đối với người Việt Nam sống kiều du mục rừng thời Trung cổ. Chúng tôi tiếp cận và phỏng vấn trên 540 Người Việt Rừng, nay mới đúc kết được những ray rút về thân phận người Việt Xuất khẩu Lao động (XKLD) bất hợp pháp tại quê người xứ lạ.

Có đến với Người Việt Rừng mới biết sự thật là trên đất Pháp lại xuất hiện mafia Việt Nam, một tập đoàn đã mấy mươi năm mặc áo giáp hộ thể của đảng CSVN, lúc nào cũng vây quanh nói mộng để rồi tuyên chiến với dân, như cụm từ ý đẹp mà lòng xấu xa "Xóa-đổi-giảm-nghèo" và "Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động".

Đã đến lúc phải đặt thẳng vấn đề: Ai là người đang điều khiển bộ máy mafia Việt Nam? Họ hoạt động như thế nào trong "Xóa đổi Giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động"? Đảng Cộng sản Việt Nam và qui luật ăn thịt người như thế nào?

Cây quyền cướp của, tróc thân bản dân Việt

Những thành viên Người Việt Rừng tại Téteghem cùng chung cảnh ngộ, cùng xuất phát từ những ngân hàng có trương mục "Xóa đổi Giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động". Chú ý nhất là một thanh niên 27 tuổi có trình độ đại học cho biết:

- Quê quán huyện Dương Kinh, Hải Phòng, đã có gia đình sinh hạ được một trai, một gái từ 3 đến 4 tuổi. Trước đây em đến Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam để vay tiền của trương mục "Xóa đổi Giảm nghèo" với mục đích là kinh doanh lò gốm sản xuất sành sứ, em phải thế chấp sổ đỏ với trị giá 20.000 đô la. Trong khi ấy căn nhà của cha mẹ, được tu bổ lại vào năm 1985, trị giá hiện thời là 250.000 đô la.

Ngày đầu cha mẹ và em đến Ngân hàng Chính sách xã hội VN, chủ yếu là đi vay tiền tại trương mục "Xóa đổi Giảm nghèo" theo quảng cáo của ngân hàng nhà nước VN.

Ngân hàng không ngần ngại đưa ra đề nghị căn nhà trị giá chỉ 100.000 USD mà thôi, như vậy là thế chấp theo ấn định của ngân hàng đương nhiên thấp hơn giá trị thị trường là một nửa (150.000 USD). Sau đó cha mẹ và em đồng ý lấy quyết định làm thủ tục vay tiền, ký tên vào văn kiện thế chấp, em chú ý nhất là tiền lãi mỗi ngày phải trả là 0,8 Mỹ kim.

Tiếp theo người cố vấn trương mục "Xóa đổi Giảm nghèo" vẽ ra cho em một viễn cảnh mới, tươi sáng hơn: "Với số tiền này có thể nhanh chóng thu hồi lại sổ đỏ và đây cũng chính là cơ hội để trở mình, bước lên bậc thang gia đình sĩ diện. Quý vị phải liên hệ với "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động", mỗi tháng đồng lương tối thiểu là 5.000 đô la, chỉ cần làm việc khoảng 4 tháng là thành công như ý, sau đó tha hồ thực hiện ước mơ đời tuý thích". Rồi người cố vấn giới thiệu tiếp: "Hiện ngân hàng chúng tôi có "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động", nếu không ngại thì tôi mời chuyên viên hỗ trợ XKLD đến đây gặp quý vị".

Chuyện gia đình sĩ diện là thời thượng và thời cơ đổi đời như một sức hút nó thuyết phục em, cho nên không cho phép em từ chối hay bỏ lỡ cơ hội. Em cho rằng nắm bắt cơ hội vào lúc này là đúng lúc, thử hỏi một dịp may đến không hứa hẹn thì ai mà bỏ qua cho đành! Bỗng lòng háo hức và khao khát ấy bị cuốn hút vào sức mạnh của đồng tiền, chỉ cần bỏ ra một số vốn và sức lao động bình thường sẽ đem lại tương lai cho vợ con và báo hiếu được cho cha mẹ, cũng là dịp để biết xử người qua xã hội, văn hóa và kiến trúc phương Tây, nhất là nhanh chóng thu hồi sổ đỏ về cho cha mẹ của em.

Sau khi em nghe chuyên viên ngân hàng giải thích thiệt hơn về kinh tế gia đình, tức thì em đồng ý vào vấn đề chính đề đi lao động nước ngoài. Cùng lúc em nhờ giới thiệu để gặp chuyên viên ngân hàng phụ trách "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động". Chuyên viên ngân hàng còn cho biết: "Nếu chấp thuận Xuất khẩu Lao động thì trương mục "Xóa đổi Giảm nghèo" sẽ chuyển

trương mục qua "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động". Em gật đầu đồng ý và ký vào văn kiện chuyển trương mục.

Khoảng 7 phút sau có người bước vào giới thiệu tên họ là Vũ Bình, họ mời em qua văn phòng kế bên để làm việc. Trước hết chuyên viên này giới thiệu thành quả của những người đi lao động nước ngoài do Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam tổ chức, với những tấm ảnh chụp, nào là nhà cửa khang trang đồ sộ, xe Honda VFR, V4 kiểu mới nhất. Tiếp theo chuyên viên trình bày đơn tục Xuất khẩu Lao động rất đơn giản, chi phí đi đường bộ 15.000 đô la, còn đường hàng không 20.000 đô la, thủ tục bao trọn gói xuất khẩu tính thành tiền và lãi mỗi ngày phải trả cho ngân hàng là 5,3 đô la. Em ngồi tính nhẩm tiền lương mỗi tháng và tiền phải trả cho ngân hàng, như vậy em còn lại mỗi tháng là 4.841 đô la. Thế là tinh thần em bừng sáng, liền đồng ý lập thủ tục xuất khẩu.

Đến đây chuyên viên cho biết:

- Đi đường bộ bằng xe ca, qua Trung Hoa rồi đến Anh Quốc, còn đi đường hàng không đến nước Nga rồi đi bằng xe ca đến Anh Quốc. Em nhận thấy dù đi con đường nào rồi cũng đến Anh Quốc, cho nên em đồng ý đi đường bộ để tiết kiệm được 500 đô la và tiền lãi phải trả cũng giảm xuống.

Cố vấn Vũ Bình cho biết:

- Cách thức trả tiền theo lộ trình đường bộ, chia thành 4 chặng gồm có: 1/ Việt Nam-Trung Hoa: trả 2.000 đô la; 2/ Trung Hoa-Nga: trả 3.000 đô la; 3/ Nga, Ba Lan, Đức, Bỉ và Pháp Quốc: trả 2.000 đô la; 4/ Pháp đến Anh Quốc: phải trả 4.500 euros; nếu thấy không cần thiết chỉ trả 4.500 euros, thì tự túc vào Anh Quốc. Tuy nhiên, sẽ có người hướng dẫn phương thức vào Anh Quốc, phần chi tiêu ăn và ở do tổ chức lo từ lộ trình cho đến điểm tập trung Pháp Quốc. Khi đến Anh Quốc thì có bộ phận lao động đưa đón, bảo đảm sắp đặt công ăn việc làm nhanh nhất là 2 ngày, chậm lắm là 3 ngày. Đặc biệt nếu ai trả theo trọn gói, đường bộ 15.000 đô la, đường hàng không 20.000 đô la sẽ bảo đảm thời gian là 15 ngày, đến nơi an toàn.

Thưa anh, thực chất cho đến nay mọi người ở trong rừng này, phải trả cho họ trên con số vay ban đầu là 15.000 hay 20.000 đô la và điều quan trọng là khi đến Trung Hoa, chúng em đã khai họ tên, nguyên quán và tuổi già ít nhất khai hạ dưới một con giáp để hợp cho tuổi lao động Âu Châu. Sau khi em vào nước Nga thì mới

phát hiện thân phận không còn quốc tịch và giấy thông hành, tự nhiên em trở thành vô tổ quốc, mới ngỡ ngàng, rồi đây họ sẽ muốn gì sau ngày mai!

Trước mặt và hiện nay em đã trả cho họ 17.500 đô la, đi đường bộ 1 tháng, ở trong rừng 2 tháng, chuyển hướng đi 3 lần, lần thứ nhất em ở lán 3 rừng Grande Synthe rồi chuyển đến lán 1 và chuyển đến rừng Tétéghem, mỗi lần chuyển lán trại hay rừng là phải trả thêm tiền cho họ, đến nay em vẫn chưa vào được Anh Quốc.

Em có liên lạc về bên nhà cha mẹ cho biết: - Số tiền vốn và lãi của ngân hàng đã tăng lên đến 30.000 đô la rồi, sao con chưa đi! Nhất là đứa con trai của em hỏi: -Sao bố chưa đi ?

Lòng của em muốn đứt gan ruột ! Thưa anh, em nào ngờ lỗi tính tiền lãi của ngân hàng Việt Nam phi mã như vậy, theo em biết có nhiều người ở đây đã bị ngân hàng lấy số đô và phát mãi, xem như đã mất nhà, mất ruộng nương, mất đất thổ rồi!

Thưa anh, những ngân hàng quảng cáo Xuất khẩu Lao động nước ngoài mạnh nhất hiện nay là hệ thống Ngân hàng Chính sách-Phát triển (Nhà nước) như Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Phát triển nhà ĐBSCL, Ngân hàng Nông nghiệp, Phát triển nông thôn Việt Nam và Ngân hàng Quân đội.

Ngoài ra còn có những ngân hàng tham gia xuất khẩu người lao động, như Hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam và Ngân hàng Thương mại cổ phần đô thị, tổng cộng 41 ngân hàng đã trở thành một tập đoàn Xuất khẩu Lao động nhiều hình thức, như tịch thu và thu mua bất động sản của dân để gom về một mối mafia Việt Nam, qua cụm mỹ từ thương dân vô hạn "Xóa đói Giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động".

Buồn nhất là Ngân hàng Quân đội đi làm kinh tế "Xóa đói Giảm nghèo" thì còn tinh thần đâu mà giữ bờ cõi, họ chọn lấy kinh tế hoang dại này để cải thiện quân đội, bởi thế mới bị Trung Hoa xâm lăng, cướp đất, cướp biển mà trên miệng vẫn cười như gã làm hề trong đoàn trò xiếc!

Chúng tôi ngồi lắng nghe tiếng nói chân thực của Người Việt Rừng mà lòng xót xa:

- Cảm ơn em cho chúng tôi biết những chi tiết cần thiết về chuyện dài thê lương tại quê hương và tại rừng này, chúc em mạnh khỏe, may mắn cầm được số đô và nhanh chóng thu về số đô.

Đảng Cộng sản Việt Nam và qui luật ăn thịt người

Chúng tôi trở lại rừng Grande Synthe lần thứ hai, đi thẳng vào lán thứ 4, góc bìa rừng phía Đông, đã nhận diện được người công an lần trước, đang đứng xa xa nay vẫn còn đây, chưa cầm số đô. Chúng tôi thừa biết người công an ẩn hiện này trong lán làm công tác kinh tế nước ngoài, vai trò của mỗi trưởng lán là "cần vụ mafia" tại địa điểm tập trung, hiện giờ ở trong rừng Grande Synthe có tất cả là 5 lán, do 5 ông trưởng lán cần vụ mafia điều phối đưa người vào Anh Quốc theo đường Cỏ hay đường Bãi.

Nếu có người vào rừng để trải tình thương, thì chỉ có cưỡi ngựa xem hoa mà thôi, không thể nào thấy người công an và biết được vai trò trưởng cần vụ mafia trong một tập thể và càng không biết phương cách sinh hoạt bí ẩn trong lán. Chúng tôi tiếp cận đã lâu ngày, tìm hiểu nhiều thành viên Người Việt Rừng, với nhiều giả cách giao tiếp, lần này thăm hỏi một trung niên:

- Xin lỗi anh có phải là trưởng lán không ?

- Thưa anh, không phải ạ.

Người thanh niên liền đưa tay chỉ về phía trước và nói tiếp:

- Thưa anh, người đứng đằng kia, mặc áo len màu xám là trưởng lán ạ.

Người thanh niên mặc áo len màu xám độ 40 tuổi, tự động đến chào chúng tôi, liền tranh thủ hỏi:

- Chào bạn, có phải là trưởng lán không ?

Người công an Cần vụ mafia đáp:

- Thưa anh đúng vậy, em là trưởng lán đây, xem ra hôm nay lại một lần nữa được tái ngộ với quý anh, hy vọng có tin vui.

Ch. tôi không chần chừ liền hỏi:

- Tin vui thứ nhất là xin bạn cho biết nguyên nhân nào bạn đi công tác đường cô, cũng như đi chuyển lao động xuyên lục địa, từ Á qua Âu. Thế thì theo qui luật tổ chức như thế nào để nhập cư được vào Anh Quốc ?

Công an Cần vụ mafia ngập ngừng, lòng ái ngại một hồi lâu suy nghĩ, rồi trả lời:

- Câu hỏi của quý anh khó trả lời quá. Theo em biết quý anh đã thăm viếng những lán khác trong rừng này, đương nhiên quý anh đã tiếp được nhiều nguồn tin khác nhau và đã đích thực tại nghe mắt thấy, cho nên em nói thẳng không lời nào dối cả và không hề sợ bất cứ ai. Chính em là Thiếu úy công an tại Đông Hà, do Tổng cục đề cử đi công tác kinh tế nước ngoài. Trước khi đi em không nghĩ cực khổ như thế này, nếu biết trước thì thà ở quê nhà còn sướng

hơn vì em có thiếu thốn gì đâu, đời sống gia đình rất sung túc.

Còn về qui định làm việc thì vẫn như cũ. Ngày trước thời 9 năm kháng chiến (1945-1954) hay Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (1960-1975) đưa đón người từ thành phố vào bưng biển, chiến khu và trở lại thành phố, chủ yếu là bắt cóc người có máu mặt hay đưa đón những người có thỏa thuận. Còn hôm nay có sự tập trung người Việt ở trong rừng Grande Synthe này, cũng chỉ lặp lại công thức qui luật ấy mà thôi. Sự khác biệt là ngày nay Xuất khẩu Lao động ra nước ngoài để làm kinh tế cho đảng, nói chung qui luật bí mật bắt cóc người là sao y bản chính của đảng Cộng sản Trung Hoa, rồi đảng Cộng sản Việt Nam chế biến lại thành phó bản. Vì thế có thể nói rằng qui luật bí mật đưa đón, di chuyển người đã trở thành bất biến.

Nói cụ thể hơn, công an là gạch nối Xuất khẩu Lao động của "Xóa đói Giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động". Công an có mặt trong nội vụ Xuất khẩu Lao động là để chứng minh không lấy gì trong sạch cả, tự em cảm nhận được, hôm nay và ngày mai chỉ là người đi chặn bầy cừu kinh tế cho đảng mà thôi!

Để anh hình dung rõ hơn, lúc đầu em với tư cách là đi công tác nước ngoài, không biết đi nước nào, trên đường đi chỉ biết chờ lệnh để nhận công tác. Khi lên xe thì đã thấy có 5 người lạ mặt cùng lứa tuổi, em nghĩ đây là đồng nghiệp. Khi xe vào nội địa Trung Hoa, hai ngày sau đến Hồ Bắc thay đổi xe, 5 người lạ mặt ấy không biết đi đâu, thấy họ bỏ xe 22 người khác, già trẻ có cả. Xe tiếp tục lần bánh từ Trung Hoa đến nước Nga thay đổi người và xe đến 4 lần, em lại gặp được 42 người Việt mình cùng hành trình. Khi đến Nga em gặp 76 người, và trên lộ trình từ Nga đến Pháp thay đổi người và xe 3 lần, xuyên qua 4 quốc gia Ba Lan, Đức, Bỉ và Pháp Quốc, nói chung mỗi lúc thay đổi xe là em gặp người mới, còn những người cũ hoàn toàn không gặp lại, cũng không biết hiện giờ họ đang ở đâu và làm gì.

Gần một tháng trôi qua, họ mới đưa em đến Pháp Quốc, cũng là người đầu tiên đến lán này vào lúc 5 giờ chiều. Họ cho biết em là người trưởng lán và cho phép em tự chọn một phó lán. Bỗng dưng nửa giờ sau có người xuất hiện, cứ tiếp nối theo vào lán, mỗi lần càng đông hơn. Đến 8 giờ tối thì tổng số là 39 người. Tình hình ăn ở trong lán chưa ổn định thì đã có người gọi ra bãi để nhảy xe vào

lúc 10 giờ đêm. Một đêm kinh hoàng mở màn cho những cơn thiêu thân Xuất khẩu Lao động nhảy xe vận tải, trong đó có em.

Thưa anh, em là Thiếu úy công an tại ngũ đã từng học chiến thuật, tác chiến nội ngoại thành, từng thảo ra kế hoạch tác chiến mà vẫn còn không biết người đưa, kẻ đón là ai. Lúc đầu em chỉ biết lệnh phụ trách tại đây, không thể biết hơn nữa, dù em có suy nghĩ nhiều cũng đành mù, bởi không định hướng được phía trước và người sau sẽ là ai. Lúc trước bố em có thuật lại những chuyến đi vào chiến khu, nay em đến rừng này cũng không khác mấy lời của bố em thuật lại về qui luật di chuyển người bí mật.

Sau 5 ngày ở đây, em mới biết được 39 người này đi trồng "cỏ", thực ra là trồng cần sa. Sờ dĩa em biết được là qua 16 người trong lán, họ đến từ Nga có nhiều kinh nghiệm sống hơn, vì họ đã ở nước Nga trên 15 năm.

Ăn thịt người, không nhà xương, không để lại dấu vết

Mỗi lần vào thăm viếng Người Việt Rừng chúng tôi đều để địa chỉ liên lạc nhanaiviet@online.fr. Đến nay chúng tôi đã tiếp nhận rất nhiều e-mail của những thành viên Người Việt Rừng, một vài lời tâm tình tiêu biểu nhất qua e-mail của tonydeux1974 và minhtoiviet009, cho biết:

- Chào Bác. Hiện giờ thì cháu đã ở bên Anh Quốc rồi, cháu đã kiểm được việc làm sau 1 ngày nghỉ ngơi. Tuy nhiên mới chỉ là học nghề thôi, nghề gì thì Bác đã biết rồi. Đôi lúc cháu tưởng như chẳng bao giờ sang được bên Anh Quốc và nhất là thời gian ở rừng Angres thật tuyệt vọng, nhưng cháu có ý chí và cháu luôn tự nhủ sẽ cố gắng hết mình để được sang đây. Cháu cũng thật sự xin lỗi Bác và người chị đi cùng với Bác vì hôm đó cháu nói chuyện không thật sự cởi mở. Bác biết đó, hoàn cảnh sống cũng ảnh hưởng rất nhiều đến tâm lý. Chắc Bác đã xem trên truyền hình Canal Plus, nội dung phim và hình ảnh nói về cháu, là một trong những chủ lán trại tại Angres.

Bác biết rồi đó, thời đại này mà vẫn còn có những con người nghị lực sống khổ hơn thời kỳ đồ đá như thế. Nhưng cháu vẫn tin vào tương lai phía trước. Thưa Bác, cháu vẫn chưa trả lời với Bác và người chị cùng đi với Bác về câu hỏi "Học vấn của em ở quê nhà thế nào?" Bây giờ cũng muộn rồi!

Cháu rất ngại tìm hiểu và đọc tài liệu cũng như báo chí ở trên mạng. Nay tuy phận cháu tạm ổn cũng không qua được và đồng cảm

xót xa cho những người bạn đang ở lại trong rừng Angres. Dân ta có câu "Lần đầu chưa quen đường cây chưa thẳng". Mong rằng lần đầu tiên gặp Bác cũng như vậy. Mong Bác và người chị gái đó bỏ qua.

Ba tháng sau có một Người Việt Rừng, e-mail minhtoiviet009 cho biết:

- Chào anh Nhân Ái, em là Minh-tôi, quê ở phường Đức cuối đường Trần Hưng Đạo Huế. Em đã vào được Anh Quốc hơn 7 tháng rồi, nay mới nhớ đến anh liền e-mail để cho anh biết. Hiện nay em đang sống tại một tỉnh xa, cách thủ đô London hơn 80 km, ở trong một ngôi nhà to lớn mà cứ tưởng như cái chuồng nuôi loài cầm thú vậy. Em phải sống trong nóng lạnh bất thường, trong nhà nóng trên 30 độ, ngoài nhà lạnh dưới 6 độ âm. Như vậy là anh đã biết em đang làm nghề gì rồi. Khi em còn ở trong rừng Tétégem Pháp Quốc được anh chỉ bảo rất nhiều về đời sống phương Tây và bảo em tránh nghề trồng cỏ. Em đến Anh Quốc chỉ mới 1 ngày, chân ướt chân ráo là họ chờ em đi trồng cần sa liền! Những ngày tháng dài buồn vô hạn, chỉ một mình trồng cỏ. Ở đây u tịch lắm. Mỗi tháng người chủ nhà đến một lần để lấy cỏ.

À thưa anh, về căn nhà của em thế chấp cho Ngân hàng Quân đội, nay đã bị phát mãi rồi, hiện vợ con em phải sống bên nhà ngoại. Không riêng gì em bị mất nhà, hầu như tất cả người trồng cỏ cũng đều như em. Thử hỏi lương của em mỗi tháng chỉ có 350 bảng Anh, tiền ăn và ở quá đắt đỏ, cần kiệm lắm mới còn lại 50 bảng Anh, có người không còn đồng nào!

Giờ này thì em đã biết đường đến London, thường vào hộp đêm cuối tuần, mục đích là tìm lại bạn cũ để chia sẻ tâm sự buồn vui. Em đã gặp được người bạn xứ Hưng Yên, có gửi lời thăm anh đó. Em đến hộp đêm để tìm hiểu tâm trạng người cùng cảnh ngộ. Nhờ vậy mới biết nhiều về sinh hoạt của giới trồng cỏ, nhân đây gửi đến anh để tường tận. Hệ thống trồng cỏ chia ra làm 3 khâu sản xuất như sau:

1. *Khâu tuyển mộ lao động trồng cần sa*: Nhân công trồng cần sa tuyển mộ từ Việt Nam qua thủ tục "Xóa đói, giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động". Người được tuyển mộ phải có bất động sản trên trị giá 100.000 đô la. Bất động sản thế chấp từ 15.000 đô la đến 20.000 đô la. Bây giờ em mới biết ngân hàng đánh bắt tài sản của em bằng một nửa giá trị hiện thời. Đây là then chốt rút ngắn thời gian sớm nhất để ngân hàng tự

do phát mãi thu hồi nợ, trước khi khổ chủ chưa kịp trả lãi bằng đồng tiền lao động nước ngoài của mình là đã mất tài sản rồi!

Em được biết những ngân hàng có trương mục "Xóa đói, giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động" lập mọi thủ tục Xuất khẩu Lao động. Mỗi chặng hành trình do Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội lo toan. Tập trung và bãi đáp do Đại sứ quán nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam địa phương phụ trách. Quân đội và Công an phụ trách kinh tế nước ngoài, lo ăn ở tại địa điểm tập trung và hướng dẫn ra bãi đáp để di chuyển vào Anh Quốc. Lương lao động do người Trung Hoa phân phát.

Thưa anh, đầu óc của em không được minh mẫn lắm vì lúc này thường lo âu nhiều, nào là bị mất sổ đỏ, nhà và đất, bán mạng cho sinh tử mà vẫn phải trả ngân hàng 16.500 đô la. Thực tế lương lao động chính thức chỉ là 350 bảng Anh, chứ không như họ quảng cáo là 5.000 đô la! Ở đây làm việc mỗi ngày trên 12 giờ mà lương chưa tới một phần mười của vốn đã bỏ ra. Thân phận em nay là kẻ sống ngoài lề xã hội, không có hộ khẩu, thẻ tùy thân, quốc tịch. Sống ở xứ người em không biết ai để mà thưa kiện, em có liên lạc về quê nhà bằng điện thoại di động, cho biết số lương nhận được là 350 bảng Anh. Bây giờ thì cả gia đình đã mất hết hy vọng đổi đời. A em còn bị thê thảm hơn, vừa rồi em mắc bệnh phải tốn hao năm tháng lương mượn trước, mỗi tháng họ trừ vào tiền lương 50 bảng Anh.

Sinh hoạt ở đây cứ đều một nhịp: Cuối tháng thì có một người nói tiếng Tàu, đến trả lương bằng tiền mặt, còn người Việt thì đến lấy cần sa tươi. Em được biết họ tổ chức trên 500 địa chỉ trồng cần sa rất bí mật. Giữa họ và em không nói được một lời nào, em muốn nói chuyện nhưng họ ra dấu cầm như hén.

Đời em kể như chết chưa chôn, vui thay sống ở đây rồi anh ạ. Mạng sống của em do cha mẹ cho, chưa đền ơn báo hiếu thì mắc phải suốt cả đời này làm thân cầm thú cho kẻ chưa hề ân oán. Em vẫn hy vọng ngày trở về quê hương, nhưng được tin nhà nước Việt Nam từ chối không cho hồi hương những người lao động bất hợp pháp. Thế thì hy vọng ngày trở về quê hương hay ở đây cũng là một cách đã chết, nói chung những ai đồng cảnh ngộ như chúng em đều cảm nhận được sinh ra đời để chịu thiệt thòi nhất thế gian, có ai hơn sự thiệt thòi này!

Đặc biệt có hai người trông cỗ bị người không có tiền để chữa trị, vừa qua đời cách đây 3 hôm. Em nghe họ nói mỗi tháng có ít nhất là một người trông cỗ qua đời, phần đông là người cao niên không chịu được cái nóng của trông cỗ và khí hậu lạnh ngoài trời.

2. Khâu chế biến cần sa: Một người bạn làm trong khâu chế biến, nhiều lần gặp em trong hộp đêm, rồi dần dà thân nhau cho biết: Anh đã làm việc trong khâu chế biến 6 năm liền không thay đổi địa chỉ. Khâu chế biến chia ra từng tổ một từ 2 người đến 3 người. Hiện nay có thể trên 150 tổ, hoạt động rất bí mật, tổ nào biết tổ đó, nghe nói người Việt Nam phụ trách khâu này.

Cũng có vài người Việt Nam sống tại Anh Quốc, chuyên trông cần sa bỏ mối, nhờ vậy họ có đời sống khá giả, tự hào đại gia. Rồi một hôm những thân hữu đại gia muốn phất cờ tự sản xuất cần sa, thành lập sản chơi riêng, tuyên bố không còn lệ thuộc tổ chức mafia Việt Nam. Họ mới có ý định tự sản xuất và không cung cấp cần sa, tức thì họ bị mafia Việt Nam thủ tiêu, chết tại chỗ 2 đại gia, không kịp một lời trần trối. Tiếp đó là mỗi ngày thêm một đại gia đo ván, số còn lại bỏ của lấy người, di tản đến xứ khác như Nga, Canada để sống.

3. Khâu đóng gói, bao bì thành phẩm cần sa: Trong khâu này, nhân công là những thành viên trông cỗ lâu năm và phải người được họ tín nhiệm, phần đông là công an Việt Nam mới được làm ở khâu này.

4. "Tài gia" cần sa: Một người bạn trong hộp đêm cho biết: Tất cả cần sa thành phẩm do người Trung Hoa quản lý và độc quyền kinh doanh. Họ mua bán và chuyên chở bằng cách nào không ai biết. Đặc biệt những sản phẩm cần sa hiếm thấy trên thị trường Anh Quốc.

Và một phần tin tức em biết được là do kẻ nói đi, người nghe lại, rằng: Người tài gia cần sa chính là nhà nước Trung Hoa, còn nhà nước Việt Nam chỉ là một nhân công lớn. Báo chí, truyền hình Anh Quốc thường loan tải về thời sự cần sa. Cảnh sát Anh Quốc bắt người trông cần sa, đôi khi loan tải bắt được một vài người chế biến, đóng gói, thành phẩm nhưng chưa bao giờ loan tải bắt trọn ổ chế biến thành phẩm cần sa, không biết khi nào cảnh sát Anh Quốc rờ tới đầu của tài gia đây? Cho đến nay, các tài gia vẫn đứng ngoài vòng pháp luật Anh Quốc và cả Âu Châu.

Sống không nhà, chết không mồ

Trước đây chúng tôi và nhiều người tưởng rằng những Người Việt Rừng trả chi phí cho tổ chức Xuất khẩu Lao động nước ngoài từ 15.000 đến 20.000 đô la, như vậy Người Việt Rừng phải khá giả dư ăn, dư để mới có số tiền trên, chứ ai nào ngờ số tiền trên do thế chấp sổ đỏ (sở hữu chủ tài sản). Người Việt mình xem cái nhà là gia tài chính không thể thiếu được, cho nên có câu: "Sống cái nhà, chết cái mồ". Bây giờ Người Việt Rừng gặp phải cảnh sống không nhà, chết không mồ! Quả thực chỉ có nhà nước Cộng sản Việt Nam mới bùng lên quá nhiều sự lạ trên đời, khó ai mà ngờ đến được, từ sự kiện Cải cách Ruộng đất (1952-1956), Tết Mậu Thân (1968), dấy động cuộc tố cáo và truy nã các thành phần tư sản mại bản miền Nam, trên thực tế là cướp tài sản của nhân dân miền Nam, đồng thời đây 3 triệu nhân mạng ra biển (1975-1990).

Sau 1975, đến tận bây giờ (2010), đảng Cộng sản Việt Nam cứ leo thang đàn áp tín ngưỡng, người chí nghĩa dân chủ, tù đầy con dân của tổ quốc, tử hình hàng vạn người dân lương thiện, lập trại cải tạo khắp cả nước để tiện tay thù hận, rừng già lùi bước hậu quả lũ lụt triền miên, cướp đất nhà cửa của dân để làm của riêng, tham nhũng, mua quan bán chức, bán tất biên cương biển cả, rừng vàng bạc biển về tay Trung Hoa. Thế mà đảng Cộng sản Việt Nam xem ra chưa vừa túi tham. Nay thì đã rõ, bài bản mới của đảng ta là sắm vai cường hào ác đảng lột trần truồng người bị Xuất khẩu Lao động. Ngày hôm nay, những Người Việt Rừng đứng là sống không nhà, chết không mồ, dù các bạn biết hay không biết về chuyện đó!

Nhà nước gian thi ắt có ngày sẽ sọ dân ngay

Họ là những chuyên gia kinh tế xuất khẩu hoang đại ngoại hạng, họ là Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Chính phủ, Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, đã ký nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03-12-2007. Còn gọi là nghị định "Dân cười ra nước mắt". Họ là Nguyễn Thị Kim Ngân, nguyên bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Ủy viên Trung ương Đảng, chỉ biết nhắm mắt để được chia mảnh xác nhân dân Việt Nam. Họ là Đặng Ngọc Tùng, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Trung ương Đảng, quyết lãnh đạ đễ hưởng mỗi lợi lớn, một gặt đầu muôn xác người chết mặc kệ bay. Trên đây là những người có trách nhiệm, chưa bao giờ chia sẻ tiếng nói lao động của nhân dân.

Người Việt Rừng hy vọng tiếng nói của mình được những người có trách nhiệm lắng nghe, và cho biết: Hiện trong nước có những ngân hàng quảng cáo thế chấp và cho vay để đi lao động nước ngoài, một hình thức xuất khẩu nô lệ mới, có tất cả là 5 diện xuất khẩu khác nhau như:

1. Xuất khẩu Lao động theo luật quốc tế (10,5%): Nhà nước Việt Nam tuyển mộ lao động và ký kết theo luật lao động quốc tế, cung cấp lao động cho các nước Phương Tây. Thành phần này không có chuyên môn, phần đông làm tại các nông trường, trại chăn nuôi, khai mỏ, làm đường hoả xa, công nhân kiều lộ và công nhân các hãng mổ heo, gà, vịt v.v... Việt Nam chưa xuất khẩu Lao động theo dạng chuyên viên như Ấn Độ.

2. Xuất khẩu Lao động bán chính thức (25%): Nhà nước Việt Nam bán lao động với giá thật rẻ cho các quốc gia như Pháp Quốc, Hoa Kỳ, Canada, Anh quốc v.v...

3. Xuất khẩu hôn nhân xuyên biên giới và phụ nữ bán thân nuôi miệng (0,5%): Nhà nước tổ chức bán phụ nữ cho các quốc gia Đông Nam Á như Đài Loan, Trung Hoa, Hàn Quốc, Phi Luật Tân, Singapore và lập ổ mại dâm tại Thái Lan, Malaysia, Cambodge, Laos, Philippines.

4. Xuất khẩu Lao động bất hợp pháp (10%): Những ngân hàng nhà nước Việt Nam thành lập hệ thống mafia, tuyển mộ công nhân biển thành nô lệ để sản xuất cần sa. Chủ lực sản xuất cần sa là tại các quốc gia như Anh Quốc, Canada...

5. Xuất khẩu nô lệ bất hợp pháp (40%): Nhà nước Việt Nam gia tăng xuất khẩu nô lệ và đưa người nhập cư lậu vào 40 quốc gia trên thế giới. Lao động bất hợp pháp gồm có:

| | |
|----------------|----------------|
| Albania : | 25.000 người. |
| Árập Xêút: | 50.500 người. |
| Anh Quốc : | 32.000 người. |
| Ba Lan : | 37.500 người. |
| Belarus : | 31.200 người. |
| Herzegovina: | 34.000 người. |
| Bungary : | 45.000 người. |
| Croatia : | 10.000 người. |
| Cộng hòa Séc : | 25.700 người. |
| Đài Loan: | 175.800 người. |
| Đức : | 59.053 người. |
| Estonia : | 20.000 người. |
| Hàn Quốc: | 475.000 người. |
| Hoa Kỳ : | 20.000 người. |
| Hungary : | 20.600 người. |
| Kazakhstan : | 12.700 người. |
| Latvia: | 20.500 người. |
| Libya : | 20.800 người. |
| Lietuva : | 20.000 người. |
| Macedonia: | 20.700 người. |
| Macao : | 30.200 người. |
| Malaysia : | 650.000 người. |
| Moldovia: | 16.400 người. |
| Mongolia : | 18.000 người. |
| Montenegro : | 20.000 người. |
| Pháp Quốc : | 25.000 người. |
| Nga: | 775.000 người. |
| Nhật Bản : | 25.000 người. |
| Romania : | 29.800 người. |
| Slovenia : | 27.000 người. |
| Serbia: | |

19.000 người. Singapore : 25.900 người. Thái Lan : 45.000 người. Trung Hoa : 680.000 người. Úc: 40.400 người. Ukraina : 24.400 người. Uzbekistan : 27.100 người. Ykpaia: 19.090 người.

Thành phần lao động trên đem lại cho đảng Cộng sản Việt Nam khá nhiều tỉ đô la mỗi năm. Kinh tế này không thuộc về tài sản của quốc gia mà là tài sản của *đảng Cộng sản Việt Nam* lưu trữ hải ngoại. Trên 40 quốc gia có mặt người Việt lao động bất hợp pháp sẽ là một thất thoát lớn về mặt kinh tế và bất ổn về mặt an ninh cho xã hội, nhưng có sao đâu, vì đó cũng là một nguồn ngoại tệ để vỗ béo đảng "ta"!

6. Bán trẻ em và sơ sinh (0,5%): Nhà nước Việt Nam thi hành đúng 12 điều luật ký kết với quốc tế về "Thủ tục nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi" như các quốc gia khác thì không có vấn đề tệ nạn bán trẻ em và sơ sinh. Việt Nam có luật pháp nhưng người nhà nước lại bước qua luật pháp một cách quá đáng mới biến Việt Nam thành chợ bán trẻ em và sơ sinh bằng những thủ tục trên trời dưới đất. Đây là môi trường sống khoẻ của tham nhũng, tự nó biến thành nơi đầu cơ *hàng thịt tươi sống*, cân bán bằng ký lô trẻ em. Họ còn tổ chức xuất khẩu trẻ em và sơ sinh qua Trung Hoa... Trung Hoa áp dụng chính sách chỉ có phép sinh một con duy nhất song dân số của quốc gia này vẫn đứng số 1 thế giới và sẽ tiếp tục tăng lên tới 1,5 tỉ dân vào năm 2033. Trong khi ấy tính đến 0 giờ ngày 1-4-2009, dân số của Việt Nam là 85.789.573 người, thế thì Trung Hoa mua trẻ em và sơ sinh Việt Nam để làm gì?

Tất cả những quan chức nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ xem đô la là thần tượng, họ quên đi người dân lao động nay sống tận đường cùng. Thế mà họ luôn cho mình là đảng của người lao động Việt Nam, sống cho người dân nghèo! Đúng là đảng cầm quyền có tuyệt chiêu nhất Việt Nam mới lập được hệ thống buôn người qua nhãn hiệu "Xóa đói, giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động", lộng giả thành chân, mỉa dân bằng trăm ngàn kiểu mà dân thì cứ nghe ngọt thấu xương! Xem thế thì chỉ có đảng Cộng sản "ta" mới dám làm chuyện bất lương phi thường!

Bản chất của đảng Cộng sản Việt Nam là thế đấy, không chút may mắn tình người. Họ xem dân tộc Việt Nam như chiếc áo rách tả tơi, lúc nào phế bỏ cũng được. Họ chỉ biết chiếm đoạt

tài sản của người dân qua hình thức "Xóa đói, giảm nghèo", qua chương trình Xuất khẩu Lao động. Quả nhiên dịch vụ này do ngân hàng mafia trực thuộc nhà nước Việt Nam quản lý, nhà nước Việt Nam xem đây là một sáng tạo kinh tế vĩ đại nhất, thành công nhờ phương tiện luồng gạt chính thống mà khá hữu hiệu.

Đảng Cộng sản đã có quá nhiều nợ nần với nhân dân Việt Nam mà nay vẫn chưa trả. Năm 1975 họ tàn bạo đẩy người dân Việt Nam ra biển khơi để tịch thu tài sản, cuối cùng họ gom lại thành "*khúc ruột dư ngoài ngàn dặm*". Họ tiếp tục khai thác đô la trên thân xác mỹ danh "Việt kiều yêu nước". Và ngày nay chiêu bài "Xóa đói Giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động" cũng một phương thức cũ nhưng bằng thủ tục tẻo ngoe để hợp pháp hoá việc ăn cướp nhà đất của nhân dân.

Đảng Cộng sản Việt Nam không bao giờ có quyết định thông minh, cho nên không chọn niềm tin vào toàn dân để phát triển kinh tế, mà họ cứ chọn nghi ngờ để rồi đẩy đất nước vào tuyệt lộ kinh tế như ngày nay. Miệng của đảng viên lãnh đạo thì la ào ào và to tiếng nào là "Xóa đói Giảm nghèo" và "Đề án hỗ trợ các Huyện nghèo đẩy mạnh Xuất khẩu Lao động", nghe qua thì cho nhà nước này đạo đức lắm, vì dân lắm! Nhưng hãy bình tĩnh lại, chiêm nghiệm cẩn trọng, đừng vội vã. Chỉ một khắc sau thôi mới thấy hành động của những kẻ nói năng nhân nghĩa ngọt ngào kia rất là bất lương, vô đạo đức.

Trong thâm tâm, những kẻ có chức có quyền ngày nay đều lấy đô la làm thước đo mọi chuyện, họ thà làm một đại thù của nhân dân Việt Nam còn hơn để chảy một đô la ra ngoài huyết quản. Từ đảng trường cho đến đảng viên tâm thường cũng vậy. Chính vì thế mà họ muốn và cần nắm giữ vận mệnh của những người khác muôn đời. Thiên hạ thường nói: Anh hùng hào kiệt tự có khí chất của dân tộc, còn tà ma ngoại đạo như đảng Cộng sản Việt Nam cũng có mùi vị riêng của chúng, những thứ này đều toả ra từ trong ống xương tuỷ, dù có giải phẫu đổi khác thì cũng vậy thôi, mèo vẫn hoàn mèo!

Mafia Việt Nam, tổ chức Xuất khẩu Lao động bất hợp pháp, tường rằng đầu xuôi đuôi lọt, mọi chuyện có liên hợp từ những ngân hàng cho đến trong căn sa tại Anh Quốc là ổn. Họ nào biết chuyện đời này lộ lộ buổi sáng thì khắc sau cả nhân loại đều biết và thấy tất cả hệ thống tổ chức

Xuất khẩu Lao động bất hợp pháp, đương nhiên không qua nổi lưới thường đời này, dù mafia Việt Nam có kỳ môn thuật số cũng vô ích thôi.

Tuy hiện nay người dân Việt Nam chịu đựng khổ đau quá nhiều, rồi cũng đến cảnh giới cùng tột nào đó, bỗng thông minh ra, thử hỏi chế độ mafia Việt Nam có còn tồn tại được bao lâu nữa?

Sự có mặt mafia trong nhà nước đảng Cộng sản Việt Nam đúng là một trái bom nổ chậm. Bọn họ thực ra chỉ là một lũ thiên cận, làm kinh tài mà mặc áo giáp hộ thể đảng Cộng sản Việt Nam, bởi vậy họ càng mặt lạ đồng chí lạnh, họ không phải tình máu đỏ da vàng, họ là công thức tiêu diệt tất cả dân tộc Việt Nam này, cho đến nay vẫn còn bơi trong ao tù nghèo khó và mãi mãi không bao giờ ra biển khơi nếu đảng Cộng sản Việt Nam còn đó!

Trong khung cảnh hiện nay, đảng Cộng sản Việt Nam đang ra sức triệt tiêu những mầm chống đối trong dân chúng. Nào là quy định không được tụ họp đông người, nào là chống "diễn biến hoà bình" và "tự diễn biến" trong nội bộ đảng. Nào là bắt bớ giam cầm những người bất đồng chính kiến với những tội trạng đẫm màu sắc tưởng tượng bệnh hoạn là "âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân". Thật ra, họ đang run sợ trước viễn ảnh kinh hoàng hết như của vợ chồng nhà độc tài Romania năm nào. Những hành vi điên cuồng chống lại trào lưu dân chủ hiện nay chỉ là thứ phản ứng tự vệ của kẻ không muốn mất quyền lợi. Chỉ có thế mà thôi! Buồn thay cho đảng Cộng sản Việt Nam chỉ lo khư khư giữ cái mạng của mình chứ không lo nghĩa đồng bào. Một tập đoàn không sống vì tình nghĩa đồng bào thì sinh tồn để làm gì chứ?

Ngày nay, đảng Cộng sản đã chiếm toàn cõi mảnh đất lớn của dân tộc Việt Nam và ngang tàng cho mình có quyền tối thượng, muốn dâng hiến cho ai vào lúc nào cũng được. Ngày nay đảng Cộng sản Việt Nam không khác nào một Mãn Việt ngày xưa dâng Hồ Nam cho người Hán...

Hy vọng mai này toàn thể nhân dân Việt Nam sẽ nhận ra dung mạo thật của cái gọi là đảng Cộng sản Việt Nam mà lâu nay họ bị buộc phải gọi là "đảng và nhà nước "ta"!

Những ngày Người Việt Rừng gỏi tuyệt nằm sượng tại rừng nước Pháp.

